

Cầm nang Phản lực

Chiến thuật chống bắt công

Brian Martin



Cẩm nang Phản lực

Chiến thuật chống bất công

Brian Martin

NXB Irene 2012

Irene Publishing, Sparsnäs

irene.publishing@gmail.com

Xuất bản lần đầu năm 2012

ISBN 978-91-978171-4-1 (bìa mềm)



Hầu hết các hình minh họa trong cuốn sách này lấy từ Wikimedia Commons

Biên dịch: Thanh Xuân

Hiệu đính: Hạ Du

Mục lục

Lời bạt của tác giả	1
1. Mô hình phản lực	5
2. Phân tích phản lực	14
3. Chuẩn bị	40
4. Bây giờ và từ nay trở đi	69
5. Câu hỏi và Phản hồi	81
6. Bài tập	88
7. Phụ lục: Lá chắn con người và hiệu ứng phản lực đón đầu	93

Lời bạt của tác giả

Tôi bắt đầu nghiên cứu và thúc đẩy hành động phi bạo lực từ cuối những năm 1970. Tôi đặc biệt quan tâm đến việc thiết kế xã hội thế nào để các phương pháp phi bạo lực có thể làm cho việc dùng đến vũ trang không còn cần thiết.

Một đặc tính hấp dẫn của hành động phi bạo lực là khi những người biểu tình ôn hòa bị tấn công tàn bạo thì họ có thể nhận được sự ủng hộ lớn hơn. Gene Sharp, người tiên phong trong nghiên cứu về phi bạo lực, gọi đặc tính này là “Nhu thuật chính trị”.¹ Trong môn Nhu thuật, có thể lợi dụng chính lực và quán tính của đối phương để đánh ngã họ. Tương tự, người biểu tình, bằng cách giữ trọn tính phi bạo lực, có thể xoay chuyển để biến sức mạnh áp đảo của bên tấn công thành bất lợi, và tạo ra sự ủng hộ lớn hơn.

Không thể đếm hết các trường hợp kháng cự lại bất công. Trong khoảng 2000 trường hợp, tôi bắt đầu quan tâm đến các tình huống không có nhiều kháng cự. Cùng với hai đồng nghiệp là Wendy Varney và Adrian Vickers, chúng tôi xem xét về việc vi phạm nhân quyền của lực lượng quân đội Indonesia. Ở một số trường hợp, như việc chiếm đóng Đông Timor, có rất nhiều kháng cự. Nhưng trong những trường hợp khác, có ít sự kháng cự một cách đáng ngạc nhiên. Năm 1965, quân đội Indonesia bắt đầu một chiến dịch giết chóc hàng loạt nhắm đến những người cộng sản, một chiến dịch được rất nhiều học giả coi là diệt chủng. Có thể có đến 800.000 nạn nhân. Gần như không có một sự kháng cự nào ở Indonesia, và ngạc nhiên hơn, bên ngoài Indonesia gần như không có một sự phản nộ nào. Vụ tắm máu này được nhiều chính quyền chống cộng hoan nghênh.²

Tôi đã biết về nhu thuật chính trị. Nạn nhân của việc giết chóc những năm 1965 – 1966 không hề kháng cự lại với bất kỳ bạo lực nào. Điều này khiến tôi nghĩ vì sao, trong một vài trường hợp, không xảy ra nhu thuật chính trị. Tôi nghĩ là có thể bên tấn công đã làm gì đó để vô hiệu hóa hiệu ứng nhu thuật chính trị. Dần dần tôi xây dựng ý tưởng về các phương pháp được thủ phạm dùng để giảm thiểu

¹ Gene Sharp, *The Politics of Nonviolent Action* (Boston: Porter Sargent, 1973)

² Brian Martin, Wendy Varney và Adrian Vickers, “Political Ju-Jitsu against Indonesian Repression: Studying Lower-profile Nonviolent Resistance,” *Pacifica Review*, Tập 13, 2001, trang 143-156

sự phản nộ. Vì khung phương pháp tôi xây dựng có những yếu tố quan trọng không thấy trong khái niệm nhu thuật chính trị của Sharp, tôi gọi đây là hiệu ứng phản tác dụng hay “phản lực”.

Trong vài thập kỷ qua, tôi đã áp dụng mô hình phản lực với nhiều kiểu vụ việc. Mô hình này áp dụng được ngay để phân tích các vụ thảm sát người biểu tình ôn hòa, như ở Đông Timor và Nam Phi. Nó cũng áp dụng được với những sự bất công nằm ngoài khuôn khổ hành động phi bạo lực thông thường, như đối với kiểm duyệt, quấy rối tình dục, cảnh sát đánh đập, tra tấn, và diệt chủng.³

Cuốn cẩm nang này cung cấp những chỉ dẫn thực tế trong việc áp dụng mô hình phản lực. Cuốn sách này dành cho những ai đang hành động chống lại bất công và những người muốn suy nghĩ kỹ lưỡng về các bước hiệu quả nhất.

Mô hình phản lực đơn giản là một hướng dẫn để suy nghĩ một cách có chiến lược và chiến thuật. Nó không thể thay thế việc tư duy. Bất kỳ ai muốn hành động có hiệu quả đều cần những hiểu biết về hoàn cảnh thực tế và những kiến thức thực dụng. Không có công thức nào cho thành công mà áp dụng được ở mọi lúc mọi nơi. Điều lớn nhất mà một mô hình có thể làm là nhắc nhở mọi người những điều cần tính đến.

Thông điệp quan trọng nhất từ mô hình này là cần nghĩ đến các phương án và tính đến việc đối phương có thể làm gì. Nói như vậy nghe có vẻ đơn giản. Nhưng trong thực tế, các nhà hoạt động thường chỉ làm những việc họ vẫn làm và chủ yếu nghĩ đến điều họ muốn đạt được và những gì họ lên kế hoạch sẽ làm, chứ không tính đến đối phương sẽ làm gì.

Chương 1 giới thiệu mô hình phản lực. Chương 2 mô tả một phân tích phản lực: làm thế nào phát hiện và hiểu các chiến thuật mà thủ phạm của bất công dùng để kiềm chế sự phản nộ. Chương 3 đưa ra những gợi ý hành động, tính toán những gì đối phương có thể làm. Chương 4 cung cấp ý tưởng hành động khi đang xảy ra bất công, và sau khi những sự kiện quan trọng qua đi. Chương 5 trả lời một số câu hỏi về mô hình.

Tôi dùng một số ví dụ, như cảnh sát đánh đập người dân, để minh họa cho mô hình. Các bạn nên nghĩ đến các ví dụ của mình, tốt nhất là từ những vấn đề bạn biết rất rõ, và phân tích các ví dụ đó. Mô hình phản lực chỉ là một bộ công cụ để tư duy, không phải là một cẩm nang công thức chỉ dẫn hành động. Bạn cần thực hành việc tư duy một cách chiến lược. Vì thế hãy nghĩ đến ví dụ của chính

³ Xem nhiều bài viết tại “Backfire materials,” <http://www.bmartin.cc/pubs/backfire.html>

bạn. Bạn sẽ làm gì nếu một vũ khí nguyên tử phát nổ ở thành phố bên cạnh? Bạn sẽ làm gì nếu bạn phát hiện ra một gian lận lớn của chính phủ? Chương 6 có một số bài thực hành. Bạn cũng nên tự xây dựng bài tập thực hành của mình.

Có nhiều nghiên cứu về khả năng làm việc xuất sắc cho thấy, để trở nên giỏi về một việc nào đó, bạn cần dành rất nhiều thời gian thực hành những phần khó nhất của nhiệm vụ.⁴ Nếu bạn muốn xuất sắc trong việc làm một nhà hoạt động hiệu quả, bạn cần dành thật nhiều thời gian suy nghĩ một cách có chiến thuật và chiến lược. Mô hình phản lực có thể là một công cụ hữu ích trong việc này.

Ở trang web của mình, tôi đã đăng rất nhiều bài viết dùng mô hình này. Hãy gửi cho tôi các bản sao bài viết của bạn hoặc đường link để thông tin về mô hình được chia sẻ rộng rãi.⁵ Tôi đặc biệt muốn biết về những nhược điểm của mô hình và những cách thức mở rộng mô hình này sang các lĩnh vực mới, có thể bằng cách thay đổi nó. Qua nhiều năm xây dựng và áp dụng, mô hình cũng đã dần thay đổi. Tuy vậy, vẫn còn rất nhiều điểm để cải thiện.

⁴ Các nghiên cứu để đọc về khả năng làm việc xuất sắc như của *Geoff Colvin, Talent is Overrated: What Really Separates World-class Performers from Everybody Else* (New York: Penguin, 2010); Daniel Coyle, *The Talent Code. Greatness Isn't Born. It's Grown. Here's How* (New York: Bantam, 2009); David Shenk, *The Genius in All of Us: Why Everything You've Been Told about Genetics, Talent, and IQ Is Wrong* (New York: Doubleday, 2010).

⁵ Email: bmartin@uow.edu.au

Lời cảm ơn

Tôi đã học được rất nhiều về mô hình phản lực từ các cộng sự và những cá nhân đã bình luận, cung cấp tài liệu tham khảo và các thực hành với nhiều cảm hứng. Nhiều người đã cho tôi những phản hồi quý giá về các bản thảo của cẩm nang này: Sharon Callaghan, Karen Kennedy, Majken Sørensen và Steve Wright. Tôi đặc biệt cảm ơn Jørgen Johansen về phần phụ lục và sự ủng hộ nhiệt thành.

1. Mô hình phản lực

Đòn tấn công đôi khi phản tác dụng. Phản tác dụng đối với bên tấn công. Trong thực tế, phản lực này mạnh đến mức trở thành tai họa cho bên tấn công, khiến họ ước rằng họ chưa bao giờ làm gì.

- Năm 1991, cảnh sát Los Angeles đánh đập một người đi mô-tô tên là Rodney King, anh này trước đó đã tăng tốc bỏ chạy để tránh bị bắt. Sau khi đoạn băng về cảnh đánh đập được phát trên truyền hình, người xem đã rất phẫn nộ và sự ủng hộ của công chúng dành cho cảnh sát tụt dốc. Việc đánh đập đã có phản lực lên cảnh sát.
- Vào những năm 1990, McDonald đã kiện hai người vô chính phủ là Helen Steel và Dave Morris vì hai người này đã rải truyền đơn “What’s wrong with McDonald’s?” (Mc Donald’s có gì sai?). Việc kiện này được công chúng cho là không công bằng và dẫn tới một chiến dịch lớn ủng hộ Steel và Morris. Đây là một thảm họa về quan hệ công chúng của Mc Donald’s. Việc kiện Steel và Morris đã có phản lực lên Mc Donald’s.
- Năm 2004, truyền thông đưa tin về việc tra tấn tù nhân Iraq trong nhà tù Abu Ghraib. Hình ảnh cho thấy lính cai tù Hoa Kỳ đang cười tươi trong khi tra tấn và sỉ nhục tù nhân. Việc công bố các tấm ảnh đã hủy hoại nghiêm trọng uy tín của chính quyền Hoa Kỳ, đặc biệt ở Trung Đông. Việc tra tấn đã có phản lực lên quân đội Hoa Kỳ.
- Năm 1991, hàng ngàn người đi đưa một đám tang ở Dili, Đông Timor, đã dùng dịp này để biểu tình ôn hòa chống sự chiếm đóng của Indonesia. Khi đoàn đưa tang tiến vào nghĩa trang Santa Cruz, các toán lính Indonesia bất ngờ nổ súng, giết hại hàng trăm người. Các nhà báo phương Tây có mặt ở đó đã ghi lại vụ thảm sát. Lời chứng và các video họ đưa ra đã kích hoạt sự ủng hộ lớn của cộng đồng quốc tế đối với phong trào giải phóng

Đông Timor và đặt nền tảng cho sự độc lập của Đông Timor một thập kỷ sau. Việc thăm sát người biểu tình ôn hòa đã có phản lực lên chính phủ Indonesia.

Trong các trường hợp này đều có một sự bất công: sự tàn bạo của cảnh sát kiểm duyệt, tra tấn, thăm sát. Trong mỗi sự việc, bên tấn công – cảnh sát, Mc Donald, lính cai tù Hoa Kỳ, quân đội Indonesia – đều gây thiệt hại cho đối phương. Nhưng trong mỗi trường hợp, cuối cùng đều có phản lực gây ra thiệt hại lớn hơn cho bên tấn công và đồng minh.

Phản lực có thể có giá trị to lớn trong việc thu hút sự ủng hộ chống lại bất công. Vấn đề là, hầu hết các cuộc tấn công đều không gặp phản lực. Hầu hết các vụ cảnh sát đánh đập người dân đều không có hoặc có rất ít sự chú ý của công chúng. Hầu hết các vụ kiện tụng vớ vẩn phạm đều ít được biết đến. Hầu hết các vụ tra tấn đều được tiến hành trong bí mật. Ngay cả các vụ thăm sát, vốn khó dấu hơn, có thể cũng không tạo ra được nhiều sự quan tâm.

Chuyện gì đã xảy ra? Vì sao một số vụ tấn công lại bị phản tác dụng còn một số thì không?



Vụ thăm sát Santa Cruz xảy ra năm 1991 trong buổi đưa tang Sebastião Gomes.



Năm 1960, có rất nhiều cuộc biểu tình trên khắp Nam Phi chống lại các luật phân biệt chủng tộc. Ở Sharpeville, cảnh sát nổ súng vào người biểu tình ôn hòa, giết hại khoảng 100 người. Cảnh sát và chính quyền đã gắng làm giảm sự bất bình, nhưng vụ thảm sát vẫn hủy hoại nghiêm trọng uy tín quốc tế của chính quyền Nam Phi.

Mô hình phản lực là một cách phân tích các cuộc tấn công. Nó làm nổi bật các hành động của mỗi bên nhằm làm tăng hoặc giảm sự phẫn nộ khi chứng kiến một sự bất công.

Mô hình này không nhằm chỉ dẫn người khác làm gì. Các nhà hoạt động biết rất rõ về tình hình địa phương và họ ở vị trí tốt nhất để cân nhắc các phương án. Mô hình này là một công cụ chung chỉ ra những kiểu sự việc nhiều khả năng xảy ra hoặc có thể xảy ra. Nó có thể giúp các nhà hoạt động lựa chọn khôn ngoan hơn.

Mô hình phản lực, cũng như các mô hình khác, chỉ là một công cụ. Nó không đảm bảo thành công. Hình dung một đội quân đã có chiến lược tốt nhất. Điều này rất tốt, nhưng nếu đội quân này chỉ có quân số ít, được huấn luyện kém và dùng vũ khí lạc hậu thì khó có thể thành công dù cho chiến lược có xuất sắc đến đâu. Tương tự, mô hình phản lực có thể giúp các nhà hoạt động xây dựng chiến lược tốt hơn, nhưng không đảm bảo thành công. Nó đơn giản chỉ là một yếu tố trong một tiến trình lớn hơn nhiều.

Phản lực: những vấn đề căn bản

Khi một nhóm có quyền lực làm điều gì đó không đúng, họ có thể giảm thiểu sự bất bình bằng những cách sau:

- Che dấu hành động
- Hạ thấp giá trị của mục tiêu.
- Diễn giải lại những gì đã xảy ra bằng cách nói dối, nói giảm nói tránh, đổ lỗi và đóng khung.
- Dùng các kênh chính thức để trình diễn công lý
- Dọa nạt hoặc thưởng cho những người liên đới

Việc tra tấn bị lên án trên toàn cầu, vì thế khi chính phủ dùng đến tra tấn, họ thường dùng một trong các kỹ thuật này để giảm nhẹ sự phẫn nộ.

Che dấu hành động

Các chính phủ thường tiến hành tra tấn một cách bí mật. Đôi khi người tra tấn dùng các phương pháp như là đánh vào gan bàn chân, vốn để lại ít dấu vết.

Khi hành động được che dấu, người ngoài thậm chí còn không biết đến những sự việc này, vì thế họ không thể quan tâm đến.



Tra tấn tù nhân ở Abu Ghraib

Hạ thấp giá trị của mục tiêu

Các chính phủ thường viện ra rằng tù nhân – đối tượng bị thẩm vấn - là khủng bố, tội phạm, kẻ phá hoại lật đổ hay các kiểu người không được chấp nhận khác. Khi những người bị tra tấn bị coi là những phần tử nguy hiểm, đáng khinh hoặc có vị thế thấp kém, những gì họ phải chịu có vẻ không quá tệ.

Diễn giải lại những gì đã xảy ra bằng cách nói dối, nói giảm, đổ lỗi và “đóng khung”

Khi những người ngoài cho rằng đang có tra tấn xảy ra, chính quyền nói rằng không phải: những người đó nói dối. Họ nói tù nhân được đối xử tốt.

Khi một số phương pháp – như không cho ngủ, tra tấn bằng cách rỏ nước vào mặt hay làm mất cảm giác – được báo cáo là đã được áp dụng, chính quyền nói rằng các phương pháp này thực ra không quá tệ: không ai bị tổn thương nghiêm trọng. Hậu quả được cho là không quá tổn hại: hậu quả của sự việc đã được giảm đi. Các phương pháp tra tấn được dán nhãn là hành hạ hay hạ nhục hoặc cái gì đó nhẹ nhàng hơn – bất kỳ cái gì chứ không phải tra tấn. Ngôn từ được dùng để giảm thiểu tính nghiêm trọng của việc tra tấn.

Đôi khi, các chính quyền đổ lỗi tra tấn cho hành động vô kỷ luật của lính gác chứ không phải họ được ủy quyền: lính gác bị đổ lỗi để các quan chức cấp cao hơn có thể chối bỏ trách nhiệm.

Các chính quyền nói rằng họ dùng các kỹ thuật thẩm vấn hợp lệ để khai thác thông tin vì các mục đích khẩn cấp. Đó là quan điểm của họ. Đó là một cách diễn giải để đóng khung tư duy, hoặc thế giới quan. Trình bày sự việc từ một quan điểm nào đó được gọi là “đóng khung”.

Dùng các kênh chính thức để trình diễn công lý

Có lúc, các cáo buộc tra tấn trở nên cả quyết đến mức các chính quyền phải tiến hành một cuộc thẩm tra chính thức – hoặc có thể truy tố một vài người dính líu. Các cuộc thẩm tra và tòa án thường tập trung vào cán bộ cấp thấp chứ không phải người hoạch định chính sách, và có thể chỉ áp dụng những hình phạt nhẹ. Như vậy thoạt nhìn có vẻ như là công lý được thực thi, nhưng thực ra chỉ là hành động chiếu lệ.

Các kênh chính thức bao gồm thanh tra quốc hội (ombudsmen), tòa án, các ủy ban thẩm tra, các tổ chuyên gia, các thủ tục khiếu nại và bất kỳ quá trình chính thức nào khác để giải quyết vấn đề. Các kênh chính thức thường có hiệu ứng giảm thiểu bức xúc của công chúng vì người ta nghĩ các vấn đề đã thực sự được giải quyết. Thực tế thì các kênh này rất chậm chạp và trong lúc đó thì bức xúc của người dân cũng nguôi dần. Các kênh chính thức áp dụng những thủ tục phức tạp và dựa vào chuyên gia, như luật sư, nên người ngoài ít có khả năng tham gia hay muốn tham gia.

Đe dọa hoặc thưởng cho người liên quan

Tra tấn đã là một dạng đe dọa. Người bị tra tấn có thể sợ lên tiếng vì rủi ro sẽ bị tra tấn thêm. Ở những nước mà chính quyền đàn áp thô bạo, có thể những người khác cũng gặp nguy hiểm - thành viên gia đình, bạn bè, nhà báo, các nhóm làm việc nhân quyền – nếu họ phản đối việc tra tấn, họ có thể trở thành mục tiêu tiếp theo. Mặt khác, các quan chức thực hiện mệnh lệnh của chính phủ có thể nhận được phần thưởng, như bằng vật chất hoặc được thăng chức. Đe dọa cũng làm nhụt những biểu đạt bức xúc. Người dân sợ hậu quả. Khả năng được thưởng cũng là động cơ giữ im lặng hoặc tham gia vào các hành vi tra tấn.

Năm cách làm giảm sự phẫn nộ; các cách này liên quan đến một sự kiện, nhận thức và phản ứng với sự kiện ra sao



Có thể làm gì để đối diện với năm phương thức làm giảm bức xúc trước bất công?

Câu trả lời là: giải quyết từng vấn đề một. Cách thức như sau:

- Bộc lộ: Vạch trần điều thực sự đã xảy ra.
- Bên vực mục tiêu bị tấn công: đưa ra hoặc xác nhận những mặt tích cực của bất kỳ ai bất kỳ điều gì đã bị tấn công.
- Bàn luận: Diễn giải sự kiện như một việc bất công.
- Bảo nhau: Huy động sự ủng hộ. Tránh, hoặc làm mất uy tín các kênh chính thức.
- Bất tuân: Phản ứng lại trước sự đe dọa hay phần thưởng.

Bộc lộ: Vạch trần điều thực sự xảy ra.

Những người phản đối tra tấn có thể lưu lại bằng chứng (tài liệu hóa) việc tra tấn và tiết lộ thông tin này cho thế giới. Đây là công cụ chính được tổ chức Ân xá Quốc tế sử dụng. Việc bộc lộ này sẽ thách thức sự che giấu. Các bức ảnh đặc biệt có sức mạnh.

Bên vực cho mục tiêu: Đưa ra những mặt tích cực của bất kỳ ai đang bị tấn công.

Những người bị tra tấn cần được cho thấy họ cũng là con người. Ảnh và những chi tiết cá nhân góp phần làm cho đối tượng cũng được nhìn nhận như như những con người khác và thách thức lại các tính chất đượ quy chụp hay hình ảnh mang tính bôi nhọ người đó.

Bàn luận: Diễn giải sự bất công

Cần cung cấp thông tin về những gì đã thực sự xảy ra (để ứng phó với sự dối trá), về tác hại của tra tấn (để chống việc nói giảm nói tránh), về những ai thực sự phải chịu trách nhiệm (để chống đổ lỗi) và về những hậu quả của tra tấn cũng như việc tra tấn không có giá trị trong việc thu thập thông tin (để chống đóng khung).

Bảo nhau: Huy động sự ủng hộ. Tránh hoặc từ chối các kênh chính thống

Huy động sự ủng hộ nghĩa là tìm thêm người có cùng quan điểm với bạn, tham gia chiến dịch của bạn, và thể hiện sự phản đối việc tra tấn. Đây là cách chính để

dùng sự bất bình thách thức lại bất công. Vì các kênh chính thống thường làm giảm bất bình, tốt nhất là tránh các kênh này, hoặc ít nhất là không dựa vào các kênh này.

Bất tuân: Kháng cự trước sự đe dọa và phần thưởng

Một số người cần đứng lên đối diện với sự đe dọa, ví dụ như để nói về tra tấn. Việc tài liệu hóa và phơi bày những sự đe dọa cũng có ích: điều này có thể làm tăng sự bất bình và đóng góp vào phản lực. Tương tự, một số người cần kháng lại sự ham muốn có được phần thưởng.

Dùng năm cách thức này sẽ làm tăng khả năng việc tấn công sẽ thành phần tác dụng. Tuy nhiên, kết quả của việc đấu tranh lại phụ thuộc và nhiều yếu tố.

Mô hình phản lực là một cuốn sách về các chiến thuật thường được những thủ phạm quyền lực gây ra bất công dùng để làm giảm bất bình, và những cách phản chiến thuật để làm tăng sự bất bình. Mô hình này mô tả các chiến thuật và phản chiến thuật, nhưng điều thực sự xảy ra tùy thuộc vào hoàn cảnh, những người liên quan và các quyết định được đưa ra.



Sau tai nạn nhà máy điện hạt nhân Chernobyl năm 1986, chính quyền Xô viết đã dùng nhiều kỹ thuật giảm bức xúc, nhưng hầu hết đều không thành công.

Những gì không có trong mô hình

- Việc lựa chọn phương thức. Nên nỗ lực thêm trong việc vạch rõ sự bất công hay để chống việc hạ thấp nạn nhân, hay một việc khác? Quyết định dùng phương thức nào cần được chính những người liên qua đưa ra, dựa trên hoàn cảnh cụ thể.
- Thời điểm. Lúc nào là lúc tốt nhất để vạch trần một sự bất công? Có thể không phải lúc truyền thông tràn ngập tin tức về một thiên tai hoặc có người nổi tiếng nào đang chiếm sóng, hoặc khi phong trào chưa sẵn sàng tận dụng sự bất bình. Chọn thời điểm đúng là cực kỳ quan trọng.
- Hiểu biết tại chỗ. Người liên quan sâu tới một vấn đề sẽ biết rất nhiều về lịch sử, các đặc điểm xã hội, các lập luận, tính chất và rất nhiều điều về vấn đề đó. Mô hình này chỉ đưa ra một khung chung. Kiến thức địa phương rất quan trọng để có được cái nhìn sâu vào những việc cần làm, và khi nào thì nên làm gì.
- Văn hóa và giá trị. Người ta cho một điều là đúng đắn hay sai trái còn tùy vào văn hóa của họ và các giá trị hiện hành. Mô hình này dựa vào những cách thức hiện hành – những niềm tin và cách ứng xử hiện nay. Nếu niềm tin người dân về bất công thay đổi, một tiến trình đôi khi chịu ảnh hưởng từ các chiến dịch, thì nền tảng tạo ra sự bất bình cũng sẽ thay đổi.
- Thay đổi dài hạn. Mô hình này xử lý phản ứng với các hành động. Nó không giải quyết câu hỏi làm thế nào mang lại thay đổi dài hạn.

Mô hình có thể có ích như thế nào?

- Nhiều nhà hoạt động chủ yếu chỉ nghĩ về những gì họ sẽ làm, như là tổ chức tuần hành hay bắt đầu một chiến dịch. Mô hình phản lực chú trọng đến những gì đối phương sẽ làm, đặc biệt là các chiến thuật mà đối thủ mạnh mẽ sẽ dùng để giảm sự bất bình trước sự bất công.
- Một số nhà hoạt động nghĩ rằng các kênh chính thống có thể là giải pháp. Ví dụ, có khi họ vận động chính quyền tổ chức một cuộc thẩm tra. Mô hình này chỉ ra những bất cập của các kênh chính thống, đặc biệt là cách các kênh này giảm nhẹ sự bất bình.
- Các nhà hoạt động thường tin rằng sự bất công sẽ tự sinh ra sự bất bình. Ví dụ, khi cảnh sát đánh người biểu tình hay chính quyền vi phạm pháp luật, các nhà hoạt động nghĩ là mọi người đều thấy những sự kiện này là bất công. Mô hình cho thấy rằng những thủ phạm đầy quyền lực có thể dùng một loạt kỹ thuật để giảm sự bất bình.

2. Phân tích phản lực

Một việc xấu nào đó đã xảy ra, như là quấy rối tình dục, sa thải không công bằng, một thảm họa môi trường, hay việc giết chóc hàng loạt. Phân tích phản lực là một cách xem xét cuộc đấu tranh thông qua cách thức người dân phản ứng lại.

Người dân phản ứng lại những điều xấu bằng cách quan ngại, giận dữ, ghê tởm, khó chịu hoặc bất bình.¹Tôi sẽ chủ yếu dùng từ “bất bình”, nhưng những cách mô tả khác cũng có thể coi là tương tự.

Các chiến thuật là trọng tâm của phân tích phản lực. Chiến thuật là các hành động, đó là những gì người ta làm. Trong phân tích phản lực, việc giải thích vì sao một việc xảy ra như vậy không quan trọng lắm.

Nhìn vào chiến thuật, trọng tâm là làm sao để tăng hay giảm sự bất bình.

Vì sao bạn lại muốn làm một phân tích phản lực? Cuối cùng thì, sự việc đã xảy ra rồi và không thể làm gì để vấn đề. Thứ nhất, một phân tích có thể cho bạn nhìn sâu vào những chiến thuật được thủ phạm dùng đến, biết được các chiến thuật này vận hành thế nào và do đó lần sau sẽ chuẩn bị tốt hơn. Thứ hai, một phân tích phản lực có thể dùng để nâng cao nhận thức của mọi người về cách thức đấu tranh khi xảy ra bất bình: phân tích này có thể đem lại cách nhìn sâu sắc. Thứ ba, một phân tích phản lực có thể thay đổi cách người ta phản ứng trước các vấn đề: nó có thể làm họ tức giận hoặc tăng ý chí kiên quyết. Khi người ta biết được các kỹ thuật của thủ phạm quyền lực – đặc biệt là đe dọa, che giấu hay hạ thấp nạn nhân – họ sẽ trở nên đồng cảm hơn với những người bị tấn công.

Trong chương này, tôi sẽ trình bày cách thức thực hiện một phân tích phản lực. Chủ đề đầu tiên là thu thập thông tin: tôi sẽ đưa ra ba ví dụ về cách thu thập thông tin. Sau đó tôi sẽ xem xét việc phân loại chiến thuật theo các nhóm che giấu, hạ thấp, diễn giải lại, dùng kênh chính thống, và đe dọa/thương. Cuối cùng, tôi sẽ nói về các cách thức viết một câu chuyện phản lực.

¹ Đôi khi phản ứng của người dân có sắc thái chán nản phó mặc hoặc thất vọng, những cảm xúc này không có ích trong việc chống lại cái xấu.

Thu thập thông tin

Để tiến hành một phân tích phản lực, bạn cần rất nhiều thông tin. Thông tin có thể từ sách, bài báo, blog, phỏng vấn và quan sát cá nhân. Ví dụ bạn muốn phân tích các chiến thuật dùng ở một cuộc tuần hành lớn khi cảnh sát hành hung và bắt giữ người biểu tình. Bạn có thể thu thập tin tức trên truyền thông, các blogs, hình ảnh và tài liệu phỏng vấn – bất kỳ điều gì mang lại thông tin. Nếu cuộc tuần hành diễn ra vào năm 1915, bạn sẽ phải dựa hoàn toàn vào tài liệu lưu trữ, vì không có ai từ thời đó còn sống. Tuy nhiên, có thể có con hoặc cháu hoặc những người đã nghe kể chuyện về sự kiện đó.

Nếu cuộc tuần hành mới diễn ra, bạn có thể nói chuyện với những người đã ở đó. Đây là một công việc khổng lồ. Có thể có tới hàng trăm hoặc hàng ngàn người. Tương tự, nếu cuộc tuần hành là một sự kiện lớn trên truyền thông, có thể đã có hàng trăm câu chuyện trên truyền thông. Bạn không cần phải thu thập từng mẩu thông tin – chỉ cần thu thập vừa đủ. Tôi sẽ quay lại vấn đề này.

Nếu có thể, bạn cần thu thập đủ thông tin từ cả hai bên: người biểu tình và cảnh sát. Hãy tìm thông cáo báo chí của cảnh sát, câu chuyện trên truyền thông có trích dẫn cảnh sát, bản tin của cảnh sát và câu nhắc phỏng vấn cảnh sát. Thu thập thông tin từ các quan điểm khác nhau cho ta cái nhìn sâu hơn vào các chiến thuật đã được dùng. Thêm nữa, khi dùng nhiều nguồn, phân tích của bạn sẽ đáng tin cậy hơn.

Đôi khi có rất nhiều bên. Có thể các chính trị gia hay các nhà bình luận thời sự có quan điểm khác với người biểu tình hay cảnh sát. Dưới đây là ba ví dụ, tôi đã thu thập thông tin cho một phân tích phản lực như sau:

Ví dụ 1: Rodney King

Vào ngày 03/3/1991, cảnh sát Los Angeles bắt giữ một người đàn ông tên là Rodney King, anh này lái xe trong khi say rượu và bỏ chạy khi cảnh sát đuổi theo. Trong quá trình bắt giữ, cảnh sát dùng súng điện bắn King và đánh anh ta bằng gậy sắt nhiều lần. Cảnh đánh đập được một người chứng kiến từ một căn hộ gần đó ghi lại bằng băng hình, sau đó được chiếu trên truyền hình và dẫn tới một cơn phản nộ với cảnh sát.



Hình ảnh cắt ra từ băng hình ghi lại cảnh đánh đập Rodney King

Tôi quyết định xem xét vụ đánh đập King như một ví dụ về phản lực. Vì vụ này được biết đến rộng rãi, tôi dự kiến là sẽ có nhiều tài liệu cho thấy các kỹ thuật giảm thiểu và kích thích sự phẫn nộ - và tôi đã đúng. Tôi đã thu thập được khoảng mười cuốn sách nói về vụ đánh đập, một số từ bên cảnh sát, một số từ bên King và một số không đứng về phía nào. Cũng có một vài bài báo rất tốt. Tôi đọc hết những cuốn sách, ghi chép lại những đoạn tôi thấy có các hiện tượng về các phương thức ảnh hưởng lên sự phẫn nộ. Ví dụ, tôi đọc về “luật im lặng của cảnh sát”, một luật bất thành văn rằng sĩ quan cảnh sát không bao giờ báo cáo về việc bạo hành của đồng nghiệp cảnh sát. Tôi thấy có 20 cảnh sát có mặt tại hiện trường bắt giữ, nhưng không có bất kỳ ai báo cáo sự cố gì. Chi tiết này có thể được xếp vào nhóm che dấu. Luật ngầm về sự im lặng của cảnh sát nghĩa là không có ai trong số 20 cảnh sát có khả năng sẽ tiết lộ điều họ thấy, ngay cả họ có nghĩ rằng việc đánh đập là quá đáng.

Vì có quá nhiều tài liệu in, tôi quyết định không tiến hành phỏng vấn. Cuối cùng thì các nhà báo và nhà điều tra cũng đã phỏng vấn tất cả những người liên quan chính, có vài cuộc phỏng vấn rất sâu, nên tôi có thể dựa vào thông tin của họ. Đôi khi cũng có sự bất nhất giữa các nguồn, nên tôi phải quyết định nếu có gì để nói về những điểm đó thì sẽ nói gì.²

² Brian Martin, “The beating of Rodney King: the dynamics of backfire,” *Critical Criminology*, Tập 13, .Số 3, 2005, Tr 307–326.

Ví dụ 2: Vụ sa thải Ted Steele

Năm 2001, Ted Steele, một phó giáo sư có biên chế trong ngành sinh học, bị trường Đại học Wollongong — nơi tôi làm việc – đuổi việc. Steele trước đó đã bình luận với truyền thông về “việc cho điểm dễ dãi,” tức là cho một số sinh viên điểm cao hơn họ xứng đáng. Hiệu phó của trường đã sa thải Steele mà không hề đưa ra cảnh báo. Sự việc nhận được sự chú ý lớn của truyền thông, phần lớn bên vực Steel dựa vào quyền tự do ngôn luận. Việc sa thải này tạo ra hình ảnh xấu của trường trước công chúng trong một thời gian dài: đã có hiệu ứng phản lực.

Bình thường tôi không muốn phân tích các vụ việc ở bất kỳ tổ chức nào tôi có liên quan đến với tư cách cá nhân. Tốt nhất nên để một người ngoài làm việc đó vì họ có thể tiếp cận một cách khách quan và cũng đáng tin cậy hơn do họ độc lập hơn. Tuy nhiên, dù sự việc được đưa tin rộng rãi và sau đó có tiến trình tố tụng, không ai làm một phân tích sâu, nên tôi quyết định viết một bài báo về vụ việc này, một phần cũng để bào chữa cho Khoa Sinh học, vốn bị kẹt giữa những cáo buộc đối với Steel và những phản ứng đối với việc sa thải ông.

Tôi quyết định không tiến hành phỏng vấn, vì có rất nhiều tài liệu được xuất bản về sự việc này. Là một người làm nghiên cứu ở đại học, tôi có một lợi thế: xem lại các thư điện tử nhiều năm trước, giữa Steel và những người khác, đặc biệt là về những thách thức của Steel đối với hệ thống quản lý trong trường. Tôi cũng dự một buổi họp quan trọng của chi nhánh địa phương của Công đoàn giáo dục đại học quốc gia – gồm những người làm công tác nghiên cứu và giảng dạy ở khắp Australia – trong đó có thảo luận việc ủng hộ Steel. (Nhiều đồng nghiệp trong ngành Sinh học không muốn ủng hộ ông). Sau khi lá thư của tôi về vụ sa thải được đăng trên một tờ báo, nhiều người muốn nói chuyện với tôi về vụ này, và tôi đã lấy thông tin từ một số người. Tôi luôn luôn kiểm chứng lại thông tin từ nhiều hơn một người.

Khi tôi viết xong bản thảo bài báo, tôi gửi cho tất cả các bên liên quan chính, bao gồm Steel, Hiệu phó, các thành viên của ngành Sinh học, và các cán bộ công đoàn. Chỉ vài người trong số họ trả lời; phản hồi từ những người này đã cho phép tôi điều chỉnh một số điểm. Vì vụ việc còn đang tiến triển, tôi cần thận trọng hơn với những điều tôi nói.³

³ Brian Martin, “Boomerangs of academic freedom,” *Workplace: A Journal for Academic Labor*, Tập 6, Số 2, tháng 6/2005, <http://www.bmartin.cc/pubs/05workplace.html>.

Ví dụ 3: Hải đoàn Tự do đến Gaza, 2010

Vào tháng 5 năm 2010, một hải đoàn gồm sáu chiếc tàu đi đến Gaza để tiếp tế hàng cứu trợ nhân đạo, thách thức lệnh cấm vận của chính quyền Israel. Lính biệt kích Israel tấn công hải đoàn, giết chín hành khách và giam giữ số còn lại. Nhiều người bị thương, bao gồm một số biệt kích. Vụ tấn công hải đoàn được đưa tin trên toàn thế giới và là một thảm họa lớn về quan hệ công chúng với chính phủ Israel.

Hầu hết các bình luận là về những gì đã xảy ra và liệu việc đó có thể biện minh được không. Tôi quyết định viết một phân tích phản lực ngắn để nhấn mạnh các chiến thuật đã được chính phủ Israel dùng đến để làm giảm sự bất bình. Có thể dựa vào nhiều thông tin chi tiết từ truyền thông, cộng với các tài liệu trực tuyến từ hải đoàn. Tôi không cố đọc hết tất cả - như vậy sẽ lâu quá, vì tôi muốn kết thúc việc này trong vài tuần chứ không phải là vài tháng. Tất nhiên là phân tích của tôi có thể tốt hơn nếu có thêm thông tin từ các nguồn tin của Israel và từ những người tham gia hải đoàn. Tuy nhiên, đã có đủ thông tin cho mục đích của tôi: một phân tích ngắn và nhanh chóng.⁴

Thông tin và chất lượng thông tin

Để thực hiện một phân tích phản lực, bạn cần thông tin về những gì đã xảy ra. Việc này không phải lúc nào cũng dễ dàng. Với những vụ việc có nhiều sự chú ý, như vụ đánh đập Rodney King hay vụ tấn công hải đoàn, có rất nhiều thông tin công khai. Trong những trường hợp khác như bắt giữ một nhà hoạt động địa phương, sẽ không có nhiều thông tin trừ phi bạn nói chuyện với những người trực tiếp liên quan. Và có thể cảnh sát sẽ không muốn nói chuyện với bạn hay cho bạn bất kỳ thông tin nào.

Khi bạn đã thu thập được thông tin, bạn sẽ cần đánh giá chất lượng của thông tin. Người ta sẽ nói dối bạn, che giấu những thông tin chính yếu, và đôi khi sẽ ngăn cản bạn không bình luận, ví dụ, bằng cách đe dọa sẽ kiện vì xúc phạm. Họ sẽ dựng ra những câu chuyện phức tạp và làm sai lệch vấn đề. Vì vậy, khi thu thập thông tin, bạn cần thực hiện những thao tác cẩn trọng thông thường của một nhà nghiên cứu hoặc một nhà báo điều tra: cân nhắc chất lượng của bằng chứng, đánh giá mức độ tin cậy của nguồn tin và thu thập thông tin từ nhiều nguồn độc lập khác nhau. Khi câu chuyện bắt đầu hình thành, bạn có thể cần làm rõ thêm một số vấn đề, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến việc che giấu thông tin và đe dọa. Đây là những vấn đề dễ xảy ra các trò lừa dối và đánh lạc hướng.

⁴ Brian Martin, "Flotilla tactics: how an Israeli attack backfired," *Truthout*, 27/7/2010.

Chọn bên

Bạn cần chuẩn bị trước là sẽ có những quan điểm cực kỳ mạnh, được bày tỏ đầy nhiệt huyết, và đôi khi là mâu thuẫn ở một số điểm căn bản. Ví dụ, nạn diệt chủng năm 1994 ở Rwanda thường được thể hiện là việc người Hutu giết chóc hàng loạt người Tutsi. Tuy nhiên, rất nhiều người Hutu “ôn hòa” cũng đã bị giết: việc giết chóc không chỉ là do chủng tộc mà có cả các yếu tố chính trị. Khi đó các vụ giết người tiến hành bởi Mặt trận yêu nước Rwanda (RPF) do người Tutsi lãnh đạo trở nên phức tạp. Một số người ủng hộ RPF cảm thấy không thể chịu được bất kỳ điều gì gợi ý về việc người Tutsi giết chóc.



Hộp sọ có những vết thương dài và sâu do những kẻ sát nhân gây ra xếp đầy một căn phòng ở trường Murambi.

Những khác biệt kiểu như vậy cho thấy rằng phân tích phản lực không thể trung tính. Bạn có thể tập trung vào các phương pháp chính quyền Rwanda đã dùng trong nạn diệt chủng để giảm bớt sự bất bình, hoặc bạn có thể quyết định xem xét các cách thức RPF đã dùng để giảm sự bất bình về những điều tàn bạo do thành viên của mình gây ra.⁵ Hoặc bạn có thể làm cả hai. Ngay cả khi bạn làm cả hai, bạn có thể vẫn có những phân tích không khách quan vì có nhiều thông tin về bên này hơn bên kia, hoặc vì sự tàn bạo của một bên rõ ràng là ở mức độ khủng khiếp hơn bên kia.

⁵ Tôi đã làm việc này trong bài báo “Managing outrage over genocide: case study Rwanda,” *Global Change, Peace & Security*, Tập. 21, Số 3, 2009, Trang 275–290.



Trong vụ thảm sát Mỹ Lai năm 1968 trong chiến tranh Đông Dương, các toán lính Hoa Kỳ đã giết hàng trăm thường dân ở làng Mỹ Lai. Bị che dấu trong suốt một năm, vụ thảm sát cuối cùng đã tạo ra phản ứng rộng khắp của công chúng đối với chính phủ Hoa Kỳ và chính sách chiến tranh của họ.

Có thể phân tích vụ tấn công 11/9 như một quá trình phản lực.

Quân khủng bố al Qaeda hầu như không làm gì để giảm sự phẫn nộ. Vụ tấn công được tiến hành công khai: hầu như không có gì che dấu hành động, và chỉ có một ít nỗ lực che dấu trách nhiệm về hành động này. Al Qaeda có rất ít năng lực trong việc hạ thấp nạn nhân và hầu như không có cơ hội dùng đến các kênh chính thống. Sau ngày 11/9, Al Qaeda có ít khả năng để đe dọa thêm. Mặt khác, việc đánh bom Afghanistan, một hành động trả thù bắt đầu vào tháng 10 năm 2001, sáu tuần sau vụ 11/9, đã giết hại hàng ngàn thường dân nhưng hầu như không tạo ra sự bất bình nào ở phương Tây so với sự kiện 11/9.⁶ Khi bạn tiến hành một phân tích phản lực, bạn phải lựa chọn: xem xét vụ 11/9, việc đánh bom Afghanistan — hay là một sự việc nào khác.

⁶ Brendan Riddick, "The bombing of Afghanistan: the convergence of media and political power to reduce outrage," *Revista de Paz y Conflictos*, Số 5, 2012, Tr. 6-19.

Phân loại phương thức

Năm phương thức: che dấu, hạ thấp, diễn giải lại, dùng các kênh chính thống và đe dọa/thường là kiểu phân loại một cách thuận tiện những cách thức làm giảm sự bất bình. Năm phương thức này không có gì bí hiểm: đôi khi các phương thức này đan xen, và phương thức này cũng có thể được coi là một phần của phương pháp kia. Tuy vậy việc xem xét sự khác biệt giữa các phương thức có thể có ích.



Ít nhất 10 dân thường Afghanistan, bao gồm 8 trẻ em, đã bị sát hại trong trận đánh giữa các toán lính phương Tây ở huyện Narang, tỉnh Kunar ở Afghanistan ngày 27 tháng 12 năm 2009.

Che dấu là bất kỳ việc gì ngăn cản người dân biết được chuyện đang xảy ra. Cũng có thể gọi là dấu giếm, hoặc ngụy trang.

Che dấu thường là cách hiệu quả nhất để ngăn chặn sự bất bình. Nếu không ai biết về một vụ giết người, không ai thấy bất bình. Trong rất nhiều việc sai trái, che dấu là phương thức được dùng đến đầu tiên và hiệu quả đến nỗi không cần đến các phương thức khác. Tuy nhiên, nếu việc che dấu không thành, tiếp đó bên tấn công có thể dùng các kỹ thuật khác.

Che dấu liên quan đến việc cản trở công chúng nhận thông tin. Ví dụ, các nhà báo có thể biết về tham nhũng chính trị, nhưng truyền thông đại chúng không đưa tin thì việc tham nhũng đã được che dấu trước công chúng nói chung.

Kiểm duyệt không hoàn toàn giống như che dấu: kiểm duyệt là chủ động ngăn cản thông tin hoặc điều gì đó, thường bằng luật hay chính sách (mặc dù đôi khi kiểm duyệt là bí mật: việc tồn tại của chế độ kiểm duyệt bị che dấu). Việc che dấu có thể diễn ra bằng những hình thức khác bên cạnh kiểm duyệt.

Ví dụ, nhiều vụ cảnh sát đánh đập không được công chúng biết đến.⁷ Cảnh sát liên quan sẽ không nói với ai, có lẽ là trừ những cảnh sát khác là những người cũng sẽ giữ bí mật. Nạn nhân bị đánh đập sẽ không nói với ai do ngần ngại hoặc vì họ sợ sẽ bị cảnh sát sách nhiễu hoặc đánh đập thêm (đây là chiến thuật đe dọa). Khi phóng viên nghe nói về các vụ đánh đập, họ có thể sẽ không đưa tin vì họ chấp nhận quan điểm của cảnh sát (đây là chiến thuật diễn giải lại, đóng khung sự việc). Như vậy không hề có kiểm duyệt chính thức đối với tin tức về cảnh sát đánh đập dân, nhưng thông tin về các vụ việc này vẫn bị hạn chế. Đây là kiểu che dấu thực sự: nó xảy ra thông qua một quá trình kết hợp hiệu ứng của nhiều phương thức.

Hạ thấp là đánh tụt vị thế hoặc quan điểm của một người, một nhóm hay một đối tượng. Những định kiến, như chủ nghĩa phân biệt chủng tộc hay phân biệt giới là các hình thức hạ thấp, nhiều khi ăn sâu vào một nền văn hóa. Hạ thấp cũng có thể là một quá trình chủ động, như là dán nhãn một người là lầm lạc, tội phạm hay khủng bố. Một kiểu hạ thấp khác là lan truyền thông tin gây tổn hại, ví dụ như thông tin rằng một người là thành viên của một tổ chức không được ưa chuộng.

Việc hạ thấp là nhằm biến đổi phương thành không đáng giá, khiến cho bất kỳ việc gì gây ra cho họ đều có vẻ không quá tệ. Một số người sẽ nghĩ rằng nếu đánh hay bỏ tù một tên khủng bố thì không sao, nên việc tuyên bố rằng bên đối lập là khủng bố có thể rất hiệu quả, ngay cả nếu việc mô tả những người này như là người biểu tình hoặc nhà hoạt động môi trường là phù hợp hơn.

Hạ thấp là một phương thức được sử dụng rộng rãi, ngay cả khi không có phản lực. Người thất nghiệp bị gọi là kẻ lười biếng, phụ nữ bị cưỡng hiếp bị gọi là đã thỏa. Đây là ví dụ về việc đổ lỗi cho nạn nhân.⁸ Người biểu tình bị gọi là đám đông

⁷ Regina G. Lawrence, *The Politics of Force: Media and the Construction of Police Brutality* (Berkeley: University of California Press, 2000); Charles J. Ogletree, Jr., Mary Prosser, Abbe Smith, and William Talley, Jr.; Criminal Justice Institute at Harvard Law School for the National Association for the Advancement of Colored People, *Beyond the Rodney King Story: An Investigation of Police Misconduct in Minority Communities* (Boston: Northeastern University Press, 1995).

⁸ Đổ lỗi cho nạn nhân là một việc có lịch sử lâu dài. Tác phẩm kinh điển về đề tài này là của William Ryan, *Blaming the Victim* (New York: Vintage, 1972)

hỗn loạn, đấm đông được thuê, những kẻ bất mãn, tội phạm hay kẻ khủng bố.



Một trong các bức ảnh về nhà tù Abu Ghraib

Diễn giải lại là cách mô tả một sự bất công theo một cách khác, khiến sự việc không còn quá tệ hoặc thậm chí không còn là bất công chút nào. Có rất nhiều cách để diễn giải lại, để thuận tiện thì có thể phân loại thành: nói dối, nói giảm nói tránh, đổ lỗi và đóng khung.

Nói dối là một cách trực tiếp đánh lạc hướng người khác. Một lời nói dối nổi tiếng là việc cho rằng, trước cuộc xâm lược Iraq năm 2003, có những bằng chứng rõ ràng rằng Saddam Hussein có vũ khí hạt nhân và liên quan đến al Qaeda.

Giữa nói dối và che giấu thường có một mối quan hệ gần gũi. Khi một việc không hề được đề cập đến, có thể đây là một kiểu che giấu. Lời nói dối của chính quyền Hoa Kỳ về Saddam Hussein bao gồm việc che giấu một số thông tin, như là báo cáo tình báo. Lời nói dối này cũng là một cách diễn giải lại, vì nhiều người phản đối việc xâm lược và thách thức các lý do được chính quyền Hoa Kỳ đưa ra.

Nói một cách chặt chẽ, một người chỉ nói dối khi người đó nhận thức rõ rằng mình đang lừa gạt người khác. Có hai kiểu nói dối. Kiểu thứ nhất không bộc lộ sự thật, đôi khi gọi là nói dối bằng cách không nhắc đến. Kiểu thứ hai là nói sai. Khi một người tin rằng những lời họ nói là chân thực, đó không phải là nói dối, ngay cả khi tất cả mọi người nghĩ đó là sai. Khi Tổng thống George W. Bush nói rằng Saddam Hussein có vũ khí hạt nhân và liên quan đến alQae- da, ông ta có thực sự tin vào điều ông ta nói không? Thật khó để đoán chắc. Tuy nhiên, khi phân loại các chiến thuật, việc nói sai cũng được coi như là một kiểu diễn giải lại.

Nói giảm là nói rằng mọi việc không đến nỗi tệ như bạn có thể nghĩ. Ví dụ, sau vụ thảm sát Dili khiến hàng trăm người bị sát hại, chính quyền Indonesia nói có 19 người bị thiệt mạng. Sau đó họ tăng con số này lên 50. Con số thực, theo một điều tra độc lập, là 271.

Đôi khi nói giảm là một kiểu nói dối, lời nói dối làm sai lệch sự thật theo hướng có lợi cho bên tấn công. Cũng như nói dối, nói giảm khác với che giấu. Chính quyền Indonesia ban đầu muốn tránh lộ các thông tin về vụ thảm sát Dili ra quốc tế: họ đã nỗ lực che giấu. Tuyên bố về 19 người thiệt mạng chỉ được đưa ra sau khi đã có thông tin về thảm sát, và vì vậy chiến thuật này hợp với phương thức diễn giải lại hơn.

Một kiểu nói giảm khác là, ví dụ, trong mô tả các kỹ thuật tra tấn, nói rằng các kỹ thuật này không quá tàn bạo. Những nhà bình luận có thể nói rằng việc không cho ngủ sẽ không thực sự gây đau đớn hay gây hại.

Đổ lỗi là nói rằng một ai khác đã làm việc đó, hoặc cần phải chịu trách nhiệm. Người tấn công thường gắng đổ lỗi cho nạn nhân. Khi cảnh sát đánh đập người biểu tình, cảnh sát có thể viện rằng người biểu tình đã tấn công họ. Phương thức này trùng với chiến thuật hạ thấp.

Một kiểu đổ lỗi khác xảy ra khi có rất nhiều người phần nộ trước một sự bất công. Một số người bị coi là có trách nhiệm có thể gắng đổ lỗi cho những người khác liên quan. Sau khi vụ đánh đập Rodney King năm 1991 được phát trên truyền hình trong nước, Cảnh sát trưởng Los Angeles, Daryl Gates, đã đổ lỗi cho các nhân viên cảnh sát đã tiến hành vụ bắt giữ. Một số cảnh sát đã quay lại đổ lỗi cho Gates.

Thông thường những người có quyền chức sẽ dễ dàng đổ lỗi cho những người thực hiện công việc ở cấp thấp hơn. Khi việc tra tấn tù nhân ở Abu Ghraib ở Iraq bị phát hiện vào năm 2004, chính quyền US đã đổ lỗi cho các nhân viên nhà tù liên quan đến vụ việc. Không một quan chức cấp cao nào của Hoa Kỳ bị buộc tội, ngay cả khi có thể lập luận rằng họ phải chịu trách nhiệm về những chính sách cho phép

hoặc khuyến khích tra tấn.

Đóng khung là một cách nhìn nhận thế giới. Tưởng tượng là bạn đang ở bên ngoài một ngôi nhà, nhìn vào qua một cửa sổ nhỏ. Tầm nhìn của bạn phụ thuộc vào cái cửa sổ: bạn đang nhìn qua khung cửa sổ. Một người khác nhìn vào bên trong qua một cửa sổ khác có thể thu nhận một ấn tượng khác, vì họ nhìn từ một hướng khác, vào một phòng khác, và có lẽ cửa sổ của họ có kính màu khác hoặc làm thay đổi tầm nhìn. Các khung mâu thuẫn với nhau khi những người khác nhau cùng nhìn một sự việc – như là một ngôi nhà – từ những quan điểm khác nhau. Người ta nói khung của mình là cái khung chính xác.

Thử xem xét một cuộc biểu tình. Người biểu tình xem là mình đang biểu đạt quan điểm và thực hành tự do ngôn luận. Chính quyền, ở góc khác, xem người biểu tình là mối đe dọa đối với trật tự xã hội và vai trò chính danh của chính quyền trong việc hoạch định chính sách. Người biểu tình dùng khung tham gia và tự do ngôn luận, trong khi chính quyền nhìn qua khung trật tự xã hội và kiểm soát xã hội.

Khi một cảnh sát hành hung một người biểu tình, người biểu tình xem đó là bạo lực cảnh sát. Lực lượng cảnh sát nhìn hiện tượng này hoàn toàn khác: họ đang làm việc của mình là ngăn chặn các mối đe dọa đến trật tự công và vi phạm pháp luật, theo đúng quy trình.

Các khung cực kỳ mạnh trong việc giúp giải thích vì sao người ta lại tin vào điều họ tin và hành động theo cách họ làm. Các nhà hoạt động đôi khi cho rằng cảnh sát hay chính trị gia đều là những kẻ không có niềm tin, thối nát và tha hóa vì “làm sao họ có thể tin rằng những điều họ làm là đúng đắn”. Rắc rối là, thực tế họ có thể rất tin, và có lẽ là thế thật, chỉ là người ta nhìn vào sự việc từ những góc khác nhau.

Khi chính trị gia xuất phát từ việc tin rằng họ đúng – vì họ có các thông tin bên trong và được thuyết phục là họ đang hành động vì lợi ích tốt nhất của quốc gia – khi đó họ bắt đầu tin rằng họ có trách nhiệm bảo vệ xã hội khỏi những mối đe dọa nguy hiểm. Người biểu tình được xem là mối đe dọa, vì thế với các chính trị gia, việc tầm soát theo dõi những người biểu tình, thông qua những luật đàn áp hà khắc và mạnh tay dùng lực lượng cảnh sát trở thành chính danh. Từ quan điểm của họ, nói dối là chính đáng vì việc nói dối phục vụ một mục đích cao cả, việc hạ thấp người biểu tình chỉ là nói ra sự thật và việc đe dọa cũng biện minh được vì người biểu tình được xem là kẻ thù đang đe dọa.

Đóng khung, khi dựa vào niềm tin chân thành, là cách diễn giải lại duy nhất được coi là chính đáng. Cuối cùng, người ta nên tin vào điều họ muốn tin, ngay cả

khi điều đó khiến họ có cái nhìn sai lệch về thế giới. Việc có một niềm tin là chính đáng, nhưng vấn đề phát sinh khi bạn bắt đầu áp đặt niềm tin đó lên người khác hay nâng tầm ảnh hưởng cho nó bằng các chiến thuật như nói dối hay đe dọa.



Vào năm 1984, một vụ rò rỉ hóa chất từ một nhà máy ở Ấn Độ đã giết chết hàng ngàn người và làm bị thương hàng trăm ngàn người. Chủ nhà máy, một công ty đóng tại Hoa Kỳ tên là Union Carbide, đã dùng rất nhiều phương thức để làm giảm sự bất bình của công chúng.

Các kênh chính thức bao gồm các thủ tục khiếu nại, nhóm chuyên gia, khiếu nại lên các chính trị gia, các cơ chế thanh tra độc lập (ombudsmen), các cuộc điều tra chính thức, và tòa án. Các kênh chính thức cũng có thể được gọi là các thủ tục chính thức. Các kênh chính thức là các quá trình được mong đợi là sẽ đem lại công lý, sự công bằng, hay sự thật.

Trong một số trường hợp, các kênh chính thức hoạt động đúng theo mong đợi. Một người phạm tội như là giết người, sau đó bị bắt, bị xét xử và phải chịu hình phạt. Trường hợp này coi như là công lý đã được thực thi.

Tuy nhiên, khi một chính phủ, một công ty đầy quyền lực hay quân đội phạm một tội, các kênh chính thức có thể không hoạt động như chức năng đúng đắn của nó: các kênh này có thể mang lại hình ảnh nửa vời của sự công bằng. Vì nhiều người tin là các kênh chính thức sẽ mang lại công lý, sự bất bình giảm xuống ngay cả khi công lý *không* được thực thi.

Vai trò giảm sự bất bình của các kênh chính thức là đặc điểm bất ngờ, không

trực quan nhất của mô hình phản lực. Các nhà hoạt động thường yêu cầu chính quyền hành động: họ kêu gọi tổ chức thẩm tra về bạo lực trong tù, hay tình trạng đói nghèo. Họ có thể khởi kiện, ví dụ về bạo lực cảnh sát hay về năng lượng hạt nhân.

Đôi khi sử dụng các kênh chính thức là một lựa chọn tốt. Mô hình phản lực không cho rằng không bao giờ nên dùng phương án này. Mô hình này khẳng định rằng các kênh chính thức thường làm giảm sự bất bình đối với sự bất công, chủ yếu vì nhiều người tin rằng nếu có một cơ quan chính thức đang giải quyết vấn đề rồi thì họ không cần phải trực tiếp quan tâm đến nữa.

Việc dùng các kênh chính thức cũng làm giảm sự bất bình theo nhiều cách khác:

- Các kênh này thường chậm. Các cuộc thẩm tra và xử kiện có thể kéo dài hàng tháng hoặc thậm chí hàng năm. Trong thời gian đó, nhiệt huyết ban đầu của người dân có thể sẽ nguội đi, và nhiều vấn đề mới nảy sinh, cạnh tranh sự chú ý.
- Các kênh này mang tính thủ tục. Chúng liên quan đến rất nhiều kiểu luật lệ, quy định, quy trình và các hình thức hoạt động chi tiết. Nếu là tòa án, cần theo các nguyên tắc về bằng chứng. Thông thường điều này nghĩa là trọng tâm của sự chú ý sẽ là các vấn đề kỹ thuật – các chi tiết nhỏ trong quy trình, còn vấn đề bất công có khi lại không phải là trọng tâm.
- Các kênh này đều phụ thuộc vào các chuyên gia. Cần rất nhiều kiến thức và kinh nghiệm để vận hành một cách hiệu quả các cơ chế khiếu nại, các cuộc thẩm tra của chính phủ, các nhóm chuyên gia và các vụ kiện. Điều này nghĩa là hầu hết mọi người sẽ bị loại ra, hoặc không còn quan tâm. Công chúng vì thế khó tham gia các kênh chính thức. Vì vậy dùng đến các kênh chính thức có nghĩa là chuyển một chiến dịch rộng lớn thành cuộc đấu giữa một vài chuyên gia.

Khi thủ phạm đầy quyền lực quyết chọn hoặc thành lập một kênh chính thức, như thẩm tra một vụ thảm sát, nghĩa là họ đang chuyển vấn đề từ trọng tâm ở khu vực công sang một khu vực khác: từ luật pháp sang hành chính quan liêu. Người vận động cần chú ý đến điều này.

Thủ phạm có quyền lực thường thích các kênh chính thức hơn, vì họ có thể gây ảnh hưởng hoặc kiểm soát các kênh này. Họ thích các cuộc thẩm tra nội bộ thay vì các cuộc thẩm tra độc lập: họ thích có cảnh sát thẩm tra về bạo lực cảnh sát hơn là thiết lập một cơ chế thẩm tra độc lập. Họ thích thẩm tra kín hơn là thẩm

tra công khai: họ thích tòa xử kín mà không có phóng viên hơn là mở một phiên tòa công khai. Về cơ bản họ thường gắng thiết lập quy tắc làm việc – nghĩa là, những chủ đề sẽ được thẩm tra – rất hẹp, khiến cho tác động sẽ bị giảm.

Rắc rối là các cuộc thẩm tra nội bộ với phạm vi hẹp thường không có độ tin cậy cao. Vì vậy, thỉnh thoảng, chính quyền có thể thiết lập các cuộc thẩm tra mở, độc lập, có phạm vi rộng, và mong là điều tốt nhất sẽ đến.

Trong một số hiếm trường hợp, một cuộc thẩm tra có thể trở thành một kiểu chiến dịch. Vào giữa những năm 1990, ở bang New South Wales ở Australia, có một ủy ban tối cao phụ trách cảnh sát. Ủy ban tổ chức các cuộc điều trần công khai và các cuộc này thường được truyền thông đưa tin rất rộng rãi. Gay gắt hơn, một số cảnh sát tha hóa đã trở thành người cung cấp thông tin và thu thập các cuộn băng làm bằng chứng giao dịch. Được phát rộng rãi trên truyền hình, chính phủ không thể né tránh việc tiến hành những biện pháp cải cách nghiêm túc.⁹

Tuy nhiên, cứ mỗi một ủy ban có cách làm việc mang tính chiến dịch như trên, lại có hàng tá những mô hình khác không hiệu quả. Một số cuộc điều tra hoạt động bí mật hoặc gần như không công khai, vì thế tạo ra rất ít áp lực thay đổi. Một số đưa ra các phát hiện củng cố thêm quan điểm của chính quyền. Tuy nhiên cũng có những cuộc điều tra khác đưa ra những khuyến nghị mang tính đột phá hay tiến bộ, những điều này cũng tốt, có điều là chính quyền không bao giờ thực hiện những khuyến nghị đó.

Khi phân tích vai trò của các kênh chính thức đối với sự bất bình của công chúng, sẽ có ích nếu nghĩ đến một loạt các tổ chức và quá trình có thể thực hiện chức năng như là một kênh chính thức. Ví dụ, tìm kiếm sự ủng hộ của một chính trị gia có thể coi là một kiểu dùng kênh chính thức, đặc biệt nếu người đó hứa giúp đỡ nhưng không thực hiện, hoặc phải chờ quá lâu. Bầu cử là một kiểu dùng kênh chính thức: Nó mang lại sự chính danh cho hệ thống chính quyền. Đó là lý do nhiều nhà độc tài tổ chức bầu cử. Kể cả khi bầu cử bị gian lận hoặc dàn dựng, bầu cử có thể đem lại ít nhất là sự chính danh hình thức, ít nhất với một số người.¹⁰

Đe dọa là bất kỳ sự đe dọa hay tấn công nào làm nhụt việc bộc lộ sự bất bình. Một người làm cho chính quyền có thể muốn nói ra một vụ tham nhũng nhưng sợ bị trả

⁹ Rodney Tiffen, *Scandals: Media, Politics and Corruption in Contemporary Australia* (Sydney: University of New South Wales Press, 1999).

¹⁰ Benjamin Ginsberg, *The Consequences of Consent: Elections, Citizen Control and Popular Acquiescence* (Reading, MA: Addison-Wesley, 1982).

thù, chẳng hạn như bị sa thải. Một nhà báo có thể muốn viết về tham nhũng nhưng biên tập viên hoặc nhà xuất bản sợ bị kiện. Một nạn nhân từ bạo lực của cảnh sát có thể muốn lên tiếng nhưng sợ bị cảnh sát sách nhiễu thêm.

Đe dọa có thể hơi khác với các phương thức khác vốn được thiết kế để giảm sự bất bình; đe dọa không nhất thiết làm giảm sự bất bình, thay vào đó nó ngăn cản người ta hành động theo cảm xúc của họ.

Trong một số trường hợp, việc đe dọa vừa là tấn công vừa là cách ngăn cản việc bộc lộ sự bất bình. Khi cảnh sát đánh người biểu tình, việc này có thể gây ra sự bất bình, đồng thời làm cho một số người biểu tình sợ hãi không dám bộc lộ điều đã xảy ra.

Một số hình thức đe dọa rất công khai và dễ thấy, như là việc đánh đập và nổ súng. Những hình thức khác thì kín đáo hơn, như là có cái nhìn nguy hiểm, đưa ra dấu hiệu sẽ thực hiện một hành động pháp lý, hoặc có một cảnh sát chụp ảnh trong cuộc tuần hành.

Với kẻ gây hại, việc đe dọa có một khía cạnh bất lợi lớn: nó có thể gây thêm bất bình. Tưởng tượng một nhà báo đang đưa tin về một cuộc biểu tình. Nếu nhà báo bị đe dọa, bị đánh hay bị bắt giữ, điều này có thể làm cho nhà báo nỗ lực hơn trong việc phơi bày vấn đề, như đã xảy ra ở Đông Timor năm 1991 hay với hải đoàn cứu trợ Gaza năm 2010. Những sự việc tương tự cũng có thể xảy ra khi cảnh sát đe dọa hay làm người biểu tình bị thương, nhiều người trong số này có công nghệ và kỹ năng để đưa việc bạo hành ra công chúng.

Vì sự đe dọa thường được xem là sai trái, nó thường được giấu kín. Cảnh sát không loan báo là họ sẽ sách nhiễu ai đó họ đã đánh đập. Việc đe dọa thường đi cùng với việc che dấu.

Thường là bất kỳ dạng hưởng lợi, được khuyến khích hay mua chuộc nào khiến cho người ta không muốn bộc lộ sự bất bình. Các luật sư được McDonald thuê để kiện Helen Steel và Dave Morris được trả công hậu hĩnh cho công việc của họ.

Rất khó tìm bằng chứng cho hiệu ứng này. Có rất ít bằng chứng cho thấy bất kỳ cảnh sát Los Angeles nào thấy bất bình với việc đánh đập Rodney King, nên không thể biết được liệu phần thưởng có thể làm nên sự khác biệt nào với hành vi của họ không. Tương tự, khó có thể biết được luật sư làm việc cho McDonald có nghĩ rằng vụ kiện McLibel xúc phạm là sai lầm. Luật sư vẫn thường làm những vụ họ không tin, và về cơ bản họ chỉ nghĩ đây là một phần công việc của họ.



Thường là một tiến trình song song với việc đe dọa. Ý tưởng đằng sau cả hai phương thức là người ta có thể thấy bất bình nhưng lại có thể thấy ngần ngại biểu lộ sự bất bình, do sợ hậu quả (đe dọa), hoặc được hứa hẹn sẽ có lợi (thường). Đó là lý do hai phương thức này đứng cùng nhau trong mô hình phản lực, trong cùng một nhóm. Nhưng cũng có thể tách hai phương thức này.

Vì khó có thể tìm thấy bằng chứng rõ ràng của việc thường, một phân tích phản lực có thể dễ dàng bỏ qua phương thức này. Việc đe dọa rõ ràng hơn vì nó hướng đến đối tượng bị tấn công và đồng minh, trong khi đồng minh của kẻ gây hại thì nhận được sự khuyến khích.

Có một số trường hợp mua chuộc đối tượng. Người thổi còi – những người lên tiếng vì lợi ích công – thường gặp phải sự trả thù như sách nhiễu, khiển trách, tẩy chay, giáng chức, và sa thải. Những sự trả thù này là nguồn gây bất bình. Khi người thổi còi kiện ra tòa vì bị sa thải vô lý hoặc đòi bồi thường, có họ có thể nhận được đề nghị hòa giải: nhận được một khoản tiền. Một điều kiện phổ biến của việc hòa giải là người thổi còi ký một thỏa thuận không bình luận công khai về thỏa thuận hoặc về vấn đề ban đầu. Để nhận tiền, người thổi còi phải giữ im lặng. Đó là một kiểu mua chuộc.

Đôi khi lợi ích của việc đứng ngoài cuộc hoặc là một người hợp tác ngầm chỉ là được yên thân. Người nhân viên nhìn thấy một hành vi tha hóa thường không nói gì vì họ biết nếu họ lên tiếng thì có thể bị va chạm. “Phản thường” của việc

được yên thân có thể thấy ở góc độ chiến thuật đe dọa: người nhân viên sợ bị trả thù. Như vậy là có một mối liên quan chặt chẽ giữa đe dọa và phần thưởng.

Khi các nạn nhân góp phần làm giảm bất bình

Thủ phạm và các đồng minh thường là bên dùng các phương thức giảm bất bình nhất. Kẻ tra tấn giữ im lặng về việc họ làm, cũng như các chính quyền. Tuy thế, đôi khi nạn nhân cũng góp phần. Nạn nhân bị tra tấn thường bị dẫn vật và sợ hãi cao độ. Họ có thể không thấy đủ an toàn để nói ra những gì họ đã trải qua. Khi họ im lặng, họ cũng đóng góp vào việc che dấu.

Thật là ngớ ngẩn nếu đổ lỗi cho nạn nhân bị tra tấn vì đã che dấu sự việc. Khi phân tích phản lực, mục đích là để hiểu các quá trình đóng góp vào việc tạo ra bất bình lớn hơn. Vì nạn nhân tra tấn thường là mục tiêu bị đe dọa nghiêm trọng, cần có những người khác lên tiếng thay họ.

Những nhân viên đã bị bắt nạt ở nơi làm việc thường cảm thấy bị hạ nhục và bị xâm phạm. Đôi khi họ bắt đầu tin vào điều những người khác có vẻ tin, rằng họ phải chịu trách nhiệm về những điều xảy đến với họ. Kết quả là nhiều người bị bắt nạt không muốn nói với người khác về những gì họ đã trải qua, hoặc có thể chỉ muốn nói với bạn bè chứ không nói với những người khác. Có thể nói họ đang góp phần che dấu. Điều này là hoàn toàn dễ hiểu và chính vì thế cần quan tâm nhất đến các nhân viên bị bắt nạt khi gợi ý họ lên tiếng.



Kẻ khủng bố thường dùng những cách làm tăng sự phản đối của công chúng đối với hoạt động khủng bố.

Nhiều người tin rằng quyền lực của các kênh chính thức là để mang lại công lý. Nhân viên bị bắt nạt thường phàn nàn với sếp và người quản lý cao hơn, khiếu nại chính thức, hoặc đưa vụ việc ra tòa. Đôi khi những khiếu nại này có tác dụng, tuy thế, trong nhiều trường hợp kết quả còn tệ hơn không làm gì. Quá trình khiếu nại có thể gồm những nỗ lực làm mất uy tín người nhân viên khiến cho họ trải qua điều tương tự như là tiếp tục bị bắt nạt.¹¹

Xét về mô hình phản lực, vấn đề là dùng kênh chính thức cũng có thể làm giảm sự bất bình. Nếu mục tiêu là huy động sự ủng hộ, thì nên tránh các kênh chính thức hoặc dùng các kênh này như là công cụ trong chiến dịch. Tuy nhiên, không phải ai cũng hiểu những công cụ này mạnh đến mức nào trong việc huy động sự ủng hộ; những người hiểu có thể vẫn muốn dùng các kênh này.

Điểm mấu chốt là đối tượng của bất công đôi khi cũng góp phần làm giảm bất bình. Thường là điều này có những căn nguyên của nó mà cần được tôn trọng. Nhưng đôi khi chính họ cũng không nhận ra bản thân đang nằm trong bàn tay thao túng của thủ phạm.

Khi thủ phạm làm tăng sự bất bình

Theo mô hình phản lực, thủ phạm quyền lực gây nên bất công có thể dùng nhiều phương thức để giảm sự bất bình đối với hành vi của mình. Tuy vậy đôi khi kẻ tấn công có vẻ bỏ qua những phương thức này, hoặc thậm chí làm ngược lại: họ làm những việc làm tăng thêm sự bất bình.

Đầu năm 2002, Tổng thống George W. Bush và các quan chức cấp cao Hoa Kỳ ra tín hiệu họ có ý định tiến hành xâm lược Iraq. Một cuộc chiến không hợp pháp và mang tính xâm lược có thể kích hoạt sự phản đối, nhưng thay vì che dấu kế hoạch, họ lại loan báo rộng rãi. Điều này tạo ra một sự phản kháng mạnh mẽ, trong đó cực điểm là cuộc biểu tình lớn nhất trong lịch sử vào ngày 15 tháng 2 năm 2003, với hàng triệu người xuống đường ở khắp các thành phố trên thế giới.

Điều này có vẻ trái với cách tiếp cận của Tổng thống Hoa Kỳ Ronald Reagan trong những năm 1980, khi che dấu những hành động quân sự gây chiến với chính quyền và người dân Nicaragua. Chính quyền Hoa Kỳ, thay vì trực tiếp tấn công Nicaragua, đã bí mật hỗ trợ cho lực lượng đối lập Contras. Việc che dấu phần nào

¹¹ Deborah Osborne, "Pathways into bullying," Proceedings of the 4th Asia Pacific Conference on Educational Integrity, Wollongong, 2009, <http://ro.uow.edu.au/ap-cei/09/papers/18/>.

hành động gây chiến làm cho khó tạo ra sự phản kháng hơn nhiều.

Đôi khi kẻ tấn công rất công khai về hành động và động cơ của họ vì họ tin rằng sẽ không có sự phản kháng đáng kể nào, hoặc vì họ kiêu ngạo và cho rằng có thể làm bất cứ điều gì họ muốn, hoặc vì họ cần huy động sự ủng hộ đối với cách làm của họ. Một số cuộc tấn công công khai còn để thể hiện sự đe dọa mạnh mẽ.

Khủng bố là một kiểu như vậy: tấn công vào thường dân là một cách gửi thông điệp tới những người chứng kiến.¹² Quân khủng bố có nhiều mục đích. Một số muốn trả thù cho những bất công trước đó. Một số muốn thu hút sự chú ý cho mục đích của họ bằng những hành động cực đoan. Một số có những tính toán chiến lược: họ muốn kích hoạt phản ứng của đối tượng: chẳng hạn như làm tăng sự đàn áp – mạnh đến mức sẽ làm gia tăng sự ủng hộ cho mục đích của họ, tức là tạo ra phản lực có lợi cho họ.



Vụ tấn công Trung tâm Thương mại Thế giới ngày
09/11/2001

Bất kể nguyên do là gì thì hành động khủng bố có vẻ nhằm hướng tới tối đa hóa sự bất bình. Hãy xem vụ 11/9 năm 2001: việc tấn công thường dân diễn ra giữa ban ngày, cho phép bộc lộ công khai một cách tối đa, không hề dấu giếm. Những kẻ tấn công có ít khả năng hạ thấp giá trị mục tiêu hay dùng các kênh chính

¹² Về mô hình truyền thông này của chủ nghĩa khủng bố, xem Alex P. Schmid và Janny de Graaf, *Violence as Communication: Insurgent Terrorism and the Western News Media* (London: Sage, 1982). Xem thêm Brigitte L. Nacos, *Mass-Mediated Terrorism: The Central Role of the Media in Terrorism and Counterterrorism* (Lanham, MD: Rowman & Littlefield, 2002); Joseph S. Tuman, *Communicating Terror: The Rhetorical Dimensions of Terrorism* (Thousand Oaks, CA: Sage, 2003).

thức hay đe dọa đối phương. Kết quả: một phản lực khổng lồ được hình thành ở dạng công chúng ủng hộ chính quyền và người dân Hoa Kỳ, việc đánh bom Afghanistan và việc mở rộng đáng kể hệ thống an ninh Hoa Kỳ.

Bài học: đừng cho rằng thủ phạm sẽ luôn làm tất cả những gì có thể để giảm sự bất bình. Dù vô tình hay có chủ ý, đôi khi họ làm chính xác là điều ngược lại.

Viết một câu chuyện phản lực

Bạn đã thu thập đủ chất liệu về các phương thức dùng trong một vụ việc bất công. Bạn có thông tin về sự dẫu giếm, hạ thấp, vv.. Bạn đã sẵn sàng viết lại câu chuyện. Bạn nên sắp xếp các chất liệu thế nào?

1. Kể chuyện, rồi đến phân tích¹³

Trước hết bạn hãy kể lại chuyện gì đã xảy ra, ví dụ về bối cảnh, cuộc thăm sát và hậu quả, đưa ra tất cả các chi tiết liên quan trong khi bạn kể lại. Sau khi kể lại chuyện, bạn nêu ra các chiến thuật đã được dùng đến, đầu tiên là che dấu, sau đó hạ thấp, vv..

Cách làm này có ưu điểm là cho phép kể lại đầy đủ, liền mạch và có lý thuyết chỉ dẫn trong quá trình tường thuật. Cách này cũng dễ viết. Mặt bất lợi là người đọc có thể không nắm được hết các chi tiết trong đầu, nên khi bạn phân tích các chiến thuật, họ có thể không nhớ được các chi tiết liên quan.

2. Kể chuyện kèm theo phân tích¹⁴

Bạn xây dựng câu chuyện theo cách có thể phân tích các chiến thuật trong suốt câu chuyện. Bạn có thể bắt đầu bằng việc mô tả các chi tiết của câu chuyện liên quan đến việc che dấu, sau đó là hạ thấp, vv.. Đôi khi mở đầu bằng một bản tóm tắt các sự kiện sẽ có ích.

Cách xây dựng này cho phép vừa kể lại chuyện vừa gắn với các chiến thuật một cách sống động. Tuy nhiên kể chuyện theo kiểu này khó hơn. Bạn cần quay ngược lại trình tự thời gian hoặc nhắc đến các sự kiện chính nhiều hơn một lần.

¹³ Ví dụ, các chương 2, 3 và 4 trong *Justice Ignited*

¹⁴ Ví dụ, các chương 5, 8 và 9 trong *Justice Ignited*

3. Phân tích và minh họa bằng ví dụ¹⁵

Bạn mô tả các chiến thuật một cách có hệ thống. Với mỗi chiến thuật, ví dụ che dấu, bạn dùng nhiều ví dụ. Trong khi phân tích các chiến thuật dùng trong việc tra tấn, bạn có thể dùng nhiều ví dụ từ nhiều nơi và vào nhiều thời điểm khác nhau.



*Mohandas Gandhi viết gần như hàng ngày.
Tổng tập tác phẩm của ông có 100 tập*

Cách tiếp cận này nêu bật những phân tích trong khi giữ được sức mạnh của các ví dụ. Nó thiếu sức mạnh của câu chuyện và có thể bị phê phán là chỉ chọn những ví dụ hợp với các lập luận trong phân tích.

Không có cách nào là lý tưởng khi viết về phản lực. Đây chỉ là ba cách tiếp cận chung, ngoài ra còn nhiều cách khác. Triển khai thế nào là tùy vào độc giả của bạn, chất liệu bạn có và mục đích của bạn. Viết kiểu hàn lâm dài dòng sẽ rất khác về phong cách và cấu trúc so với viết ngắn gọn hướng đến các nhà hoạt động.

¹⁵ Ví dụ, các chương 6, 11 và 12 trong *Justice Ignited*

Viết: bắt đầu như thế nào

Hầu hết các nhà nghiên cứu thu thập rất nhiều thông tin, ghi chép trong suốt quá trình, sau đó ngồi xuống viết lại những gì họ tìm thấy. Cách này có thể tốt với các dự án nhỏ nhưng sẽ ngày càng bắt cập nếu có rất nhiều chất liệu.

Một cách khác là bắt đầu viết luôn từ đầu, dựa trên những gì bạn biết, sau đó thêm vào dần dần các chi tiết. Robert Boice trong nghiên cứu của mình về các nhà văn và học giả phát hiện ra rằng những người viết mỗi ngày một ít hàng ngày và liên tục thì có sức làm việc lớn hơn rất nhiều so với những người không viết gì cho đến khi bị đẩy vào một nỗ lực điên cuồng bùng nổ, thường là do đến hạn.¹⁶ Viết do đến hạn cũng có thể được coi là một sự say sưa. Tuy nhiên làm việc này rất căng thẳng đến nỗi bạn sẽ không muốn lặp lại thường xuyên.



Theo cách của Boice, bạn nên viết mỗi ngày một ít, có thể viết khoảng 5 đến 20 phút rồi sau đó dùng một khoảng thời gian tương đương để sửa những gì bạn đã viết. Khi đến một điều bạn chưa biết, để lại một ghi chú rằng bạn sẽ cần xem xét điều đó.

Lợi thế của cách làm này là tâm trí của bạn sẽ làm việc hầu như là vô thức suốt phần còn lại trong ngày với những vấn đề đó và giúp bạn đưa các chi tiết này vào một khung logic. Bạn tiết kiệm được thời gian bởi thay vì đọc rất nhiều trước khi viết, những gì bạn viết hàng ngày tạo ra một cái khung. Bạn không cần đọc quá nhiều vì bạn biết là bạn cần tìm cái gì.

¹⁶ Robert Boice, *Advice for New Faculty Members: Nihil Nimus* (Boston: Allyn and Bacon, 2000).

Khi bạn hoàn thành bản thảo đầu tiên và bắt đầu sửa, đó là lúc tìm kiếm lời nhận xét. Tara Gray, người biến cách tiếp cận của Boice thành một chương trình xuất bản, khuyên rằng nên gửi bản thảo đầu tiên của bạn cho những người không chuyên hay những người không biết nhiều về chủ đề.¹⁷ Ví dụ bạn viết về các chiến thuật của chính quyền Hoa Kỳ làm giảm bắt bớ với việc đánh bom Afghanistan vào đầu tháng 10 năm 2001. Đầu tiên bạn đưa bản thảo cho những người chưa bao giờ nghiên cứu về cuộc chiến Afghanistan và không quen với mô hình phản lực. Họ sẽ bình luận và đặt ra những câu hỏi giúp bạn làm rõ các lập luận của bạn. Ví dụ, họ có thể hỏi làm cách nào bạn biết có thường dân thương vong, hoặc các kênh chính thức nghĩa là gì.

Sau khi bạn đã sửa dựa vào các bình luận của những người không chuyên, tiếp theo hãy gửi bài viết của bạn cho những chuyên gia trong lĩnh vực này – việc đánh bom Afghanistan và chuyên gia về các chiến thuật phản lực. Họ có thể bình luận về các chi tiết và cách diễn giải.

Vì sao phải gửi bài viết cho những người không chuyên? Chắc chắn là các chuyên gia sẽ biết rõ hơn cả. Nhưng vấn đề là các chuyên gia thường rất quen thuộc với chủ đề nên họ có thể không nhận ra là bạn chưa giải thích các khái niệm một cách rõ ràng hay sắp xếp các chất liệu một cách logic. Các chuyên gia đã biết các khái niệm và có thể không nhận ra vấn đề về diễn đạt vì nội dung này đã quá rõ ràng với họ.

Hầu hết người đọc của bạn có lẽ sẽ không phải là chuyên gia, vì thế bạn cần truyền thông đến họ. Tuy nhiên, nếu mắc lỗi, bạn sẽ mất đi sự tin cậy của họ, đặc biệt nếu có ai phê phán phân tích của bạn. Bạn cần góp ý của chuyên gia để giúp phân tích của bạn chính xác hơn.

Sự kết hợp giữa việc viết thường xuyên và tìm kiếm phản hồi về bản thảo từ các chuyên gia và những người không chuyên có thể tạo ra một bài viết hiệu quả cao. Bạn càng viết bạn sẽ càng giỏi, chừng nào bạn còn tiếp tục nỗ lực cải thiện.

Xuất bản

Bạn muốn xuất bản phân tích phản lực của mình ở đâu? Điều này tùy vào độc giả bạn hướng đến và mục đích của bạn.

Người đọc chủ yếu của bạn có thể là các nhà hoạt động, thành viên của một tổ chức cụ thể, hay bất kỳ ai quan tâm. Việc nghĩ đến độc giả dự kiến là rất quan

¹⁷ Tara Gray, *Publish & Flourish: Become a Prolific Scholar* (Teaching Academy, New Mexico State University, 2005).

trọng, vì điều này ảnh hưởng đến ngôn ngữ bạn dùng, lượng thông tin, độ dài và hình thức ấn phẩm của bạn.

Các bài báo học thuật có thể hữu ích trong việc mang lại các thông tin được tài liệu hóa chi tiết và các lập luận chặt chẽ. Nhưng phong cách hàn lâm hiếm khi hấp dẫn với người không chuyên (thậm chí cả với chuyên gia!). Nên nếu bạn muốn vươn ra lượng người đọc lớn hơn, bạn cần viết điều gì đó ngắn hơn, kể một câu chuyện, đưa ra nhiều ví dụ và biểu đạt rõ ràng. Bạn có thể tìm thấy các ví dụ tốt ở các trang web bình luận chính trị.

Viết bài chỉ là một cách. Bạn cũng có thể tính đến một bản trình chiếu, một chương trình radio, video hoặc áp phích. Bạn có thể nghĩ đến những định dạng khác, như tranh luận, nhật ký hay truyện bí hiểm.

Cách triển khai tùy vào mục đích của bạn. Bạn có thể muốn cung cấp thông tin cho độc giả, ví dụ để giúp các nhà hoạt động nghĩ xem làm thế nào cho hiệu quả hơn, hoặc để báo động cho công chúng một vấn đề quan trọng. Bạn có thể muốn đóng góp vào việc hiểu biết hơn một vấn đề hoặc về quá trình phản lực. Bạn có thể muốn phát triển kỹ năng phân tích, viết, xuất bản hay tương tác với khán giả. Càng làm ra nhiều sản phẩm, bạn càng phát triển được các kỹ năng và trở nên hiệu quả hơn trong việc nâng cao nhận thức.

3. Chuẩn bị

Bạn đang chuẩn bị làm gì đó và có thể bị tấn công. Bạn nên làm gì? Mô hình phản lực có thể mang lại một số chỉ dẫn.

- Bạn làm việc cho một công ty và phát hiện bằng chứng tham nhũng. Bạn đang nghĩ đến việc lên tiếng.
- Bạn đang lên kế hoạch cho một cuộc tuần hành và quan ngại về khả năng xảy ra bạo lực cảnh sát.
- Nhóm của bạn có vai trò lãnh đạo trong việc phản đối một chính trị gia quyền lực. Bạn lo lắng về việc bị trả thù.

Trong những trường hợp như trên, bạn cần nghĩ về các rủi ro có thể đến và lên kế hoạch theo đó. Bạn muốn có sự chuẩn bị để ít có khả năng bị tấn công và nếu bị tấn công thì có thể sẽ có phản lực lên kẻ tấn công.



Cách thức tiến hành là bắt đầu nghĩ xem đối phương có bạn có thể làm gì – nghĩa là, tấn công – và đối phương có thể làm gì để giảm sự bất bình với việc tấn công đó. Họ có thể dùng đến các phương thức như che dấu, hạ thấp, diễn giải lại, dùng các kênh chính thức hay đe dọa.

Tham nhũng

Bạn làm việc cho một công ty và phát hiện bằng chứng của tham nhũng. Bạn đang nghĩ đến việc lên tiếng.¹

Đây là ví dụ về một hành động cá nhân có thể khiến bạn dễ bị tấn công. Những hành vi tương tự có thể là kháng cự lại việc bắt nạt, phân biệt chủng tộc, phân biệt giới – bất kỳ dạng bắt công hay lạm dụng nào khác được những người quản lý đồng thuận hoặc làm ngơ. Bạn cần xem xét đối phương sẽ làm gì để giảm sự bất bình, bắt đầu từ hành động che dấu.

Che dấu

Bạn có thể dự đoán rằng kẻ tấn công sẽ dùng một số phương thức che dấu điều họ làm hoặc trách nhiệm của họ. Tất nhiên những người liên quan đến tham nhũng sẽ muốn giấu diếm. Ngay khi bạn lên tiếng, họ sẽ biết là họ đã bị lộ và sẽ hành động để tiếp tục che dấu. Vì thế hãy nghĩ đến những việc họ có thể làm.

Họ có thể hủy hoại bằng chứng. Điều này nghĩa là bạn cần thu thập trước tối đa mọi bằng chứng. Đi gặp cảnh sát yêu cầu khám xét sẽ là rủi ro, vì nếu người tham nhũng cảm nhận được khả năng bị khám xét, họ sẽ hủy hoại các tài liệu trước. Họ có thể có người quen biết trong cảnh sát.

Giả sử bạn đã thu thập nhiều bằng chứng. Bạn cất chúng ở đâu? Trong một file trên máy tính của bạn? Có thể kẻ tham nhũng sẽ quyết định ăn trộm máy tính của bạn hoặc thuê người làm việc đó, làm cho sự việc trông như là một vụ trộm cắp thông thường. Vì vậy bạn cần chắc chắn là có bản sao dự phòng: đủ tất cả bằng chứng được nhiều bạn bè hoặc luật sư của bạn giữ cẩn thận.

¹ Về việc thổi còi, ví dụ xem C. Fred Alford, *Whistleblowers: Broken Lives and Organizational Power* (Ithaca, NY: Cornell University Press, 2001); Myron Peretz Glazer and Penina Migdal Glazer, *The Whistleblowers: Exposing Corruption in Government and Industry* (New York: Basic Books, 1989); Geoffrey Hunt, ed., *Whistleblowing in the Social Services: Public Accountability and Professional Practice* (London: Edward Arnold, 1998); Marcia P. Miceli and Janet P. Near, *Blowing the Whistle: The Organizational and Legal Implications for Companies and Employees* (New York: Lexington Books, 1992); Terance D. Miethe, *Whistleblowing at Work: Tough Choices in Exposing Fraud, Waste, and Abuse on the Job* (Boulder, CO: Westview, 1999).



Andrew Wilkie, một nhà phân tích tình báo đã lên tiếng năm 2003 về những điểm không thuyết phục của chính quyền Australia khi tham gia cuộc xâm lược Iraq. Chính quyền Australia đã dùng nhiều phương thức để làm Wilkie mất uy tín nhưng Wilkie đã ứng phó với các biện pháp này rất hiệu quả.

Hạ thấp

Nếu bạn lên tiếng về tham nhũng – nói cách khác, bạn trở thành một người thổi còi – bạn có thể tưởng tượng ra bạn sẽ được khen thưởng vì lòng dũng cảm và cam kết của bạn. Nghĩ lại đi. Những người liên quan đến tham nhũng, hoặc những người đã làm ngơ, sẽ gắng làm giảm sự bất bình. Có cách nào tốt hơn ngoài việc làm bạn mất uy tín?

Họ có thể tung ra tin đồn về bạn: năng lực làm việc kém cỏi của bạn, hành vi tình dục của bạn, lỗi lầm và việc bạn lừa dối, hoặc những vấn đề trong tính cách của bạn. Một số lời đồn đại có thể có chút sự thật; một số tin đồn khác có thể hoàn toàn được thêu dệt nên. Họ có thể xem xét các hồ sơ nhân sự của bạn, tìm kiếm từng mẫu bằng chứng dù nhỏ nhất để làm tổn thương uy tín của bạn. Có thể có người phàn nàn về bạn 5 hay 10 năm trước. Những thông tin đó sẽ được công bố

và thổi phồng lên thành lỗi lớn. Bạn có thể bị sách nhiễu và khiêu khích khiến bạn bùng nổ và la hét bắt ai đó dừng lại; sau đó thực tế là bạn đã la hét sẽ được dùng để tấn công bạn, làm bạn mất tín nhiệm. Tất cả các khía cạnh tiêu cực trong đánh giá công việc của bạn sẽ được thổi phồng đến bất cứ ai quan tâm.

Những điều này có thể không xảy ra – nhưng chúng có thể xảy ra, vì vậy bạn cần phải sẵn sàng. Trước khi lên tiếng, bạn cần thu thập tất cả các bằng chứng về việc bạn thực thi công việc tốt và tính cách tốt của bạn. Lưu các bản sao của tất cả các đánh giá công việc tốt. Thu thập các nhận xét từ các sếp và đồng nghiệp. Thu thập từng tài liệu bạn có thể thu thập về tính cách tốt của bạn và chuẩn bị dùng các tài liệu này để chống lại những đòn tấn công vào uy tín của bạn.

Bạn cần chuẩn bị trước những nỗ lực khiêu khích bạn làm những điều không hay. Điều này nghĩa là khi người khác đưa ra những bình luận ác ý hoặc làm những việc họ biết là sẽ làm bạn khó chịu, bạn cần kháng cự lại ý muốn la hét, bùng nổ hoặc đưa ra những bình luận thô lỗ. Bạn có thể thấy việc phản ứng là có lý, nhưng đây không phải là chuyện gì có lý mà là làm thế nào cho hiệu quả. Để hiệu quả, bạn cần ứng xử hoàn hảo, hơn bất kỳ ai. Nếu có thể, bạn cần tìm những người khác có thể lên tiếng cho bạn, nói rằng bạn là một người có lương tâm và tử tế.

Có thể có một vài điều bạn sẽ không muốn người khác biết đến thì hơn, như là một lần bạn say sưa liều lĩnh, hay là một lần bạn làm hỏng việc. Chuẩn bị cho việc những chuyện như vậy sẽ được công khai, rộng rãi hơn bạn mong muốn nhiều. Nếu kiểu công khai tiêu cực này sẽ làm bạn và những người thân của bạn tổn thương hơn bạn có thể chịu được, thì đến lúc cần cân nhắc việc lên tiếng. Liệu có những cách khác không?

Một phương án là tìm người khác lên tiếng. Có thể là đồng nghiệp nào có ít điều để mất hơn. Điều này không dễ, nhưng không phải không làm được.

Một phương án khác là tìm một việc khác, ở một vị trí an toàn hơn với một sếp thông cảm hơn với bạn, rồi lên tiếng. Chủ cũ của bạn – người tham nhũng – có thể vẫn cố làm bạn mất uy tín, nhưng họ không thể khiêu khích bạn thực hiện những hành động không khôn ngoan.

Nhưng có một phương án khác là tiết lộ các tài liệu mà vẫn ẩn danh. Bạn có thể tìm đến một nhà báo thông cảm với bạn hoặc một nhóm hành động và trao tài liệu cho họ, hoặc, nếu vấn đề đủ lớn, đưa lên WikiLeaks hay các nền tảng trực tuyến khác.² Nếu bạn ẩn danh, việc hạ uy tín bạn sẽ khó hơn nhiều, và thêm nữa

² Về việc tiết lộ thông tin, xem Kathryn Flynn, “The practice and politics of leaking,” *Social Alternatives*, Vol. 30, No. 1, 2011, pp. 24–

bạn vẫn tiếp tục công việc của mình, và có thể tiếp tục thu thập thêm tài liệu. Nhưng cần chuẩn bị trước các kiểu nỗ lực truy tìm người làm lộ thông tin. Đó là một kịch bản khác, đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng.

Diễn giải lại

Bạn cần chuẩn bị sẽ có những lời nói dối, giảm nhẹ điều đã thực sự xảy ra, đổ lỗi, và đóng khung.

Giả sử bạn đang ở một cuộc họp trong đó sếp yêu cầu ai đó ký báo cáo giả mạo. Bạn có thể tưởng tượng bạn sẽ báo cáo việc này – cuối cùng thì có một tá người làm chứng. Nhưng sau đó bạn phát hiện ra rằng sếp bác bỏ việc đã yêu cầu ai đó ký báo cáo, và tất cả những người khác ở đó đều ủng hộ sếp. Tất cả đều nói dối! Nếu đây thực sự là một vấn đề lớn, bạn có thể chuẩn bị kín đáo ghi lại cuộc đối thoại (Cẩn thận: nếu việc ghi âm của bạn bị phát hiện, nó có thể hủy hoại các mối quan hệ của bạn). Bài học: khi những người khác có thể nói dối, bạn cần bằng chứng mạnh. Việc nói dối cũng có thể là một dạng che giấu.

Sếp có thể nói rằng ký báo cáo giả mạo không phải là chuyện lớn: chuyện này vẫn thường xảy ra. Đây là kỹ thuật nói giảm: nói rằng điều đã xảy ra là không nghiêm trọng như người ta nghĩ. Để kháng lại, bạn có thể thu thập thông tin cho thấy việc này là hệ trọng. Có thể có những ví dụ trước đó trong chính tổ chức của bạn cho thấy việc ký báo cáo giả mạo đã bị coi là vi phạm đạo đức nghiêm trọng. Một khả năng khác là tìm xem kiểu hành vi này được xem xét như thế nào trong các tổ chức khác, đặc biệt là những tổ chức có uy tín tốt về tư cách tổ chức.

Sếp của bạn, nếu bị bắt gặp làm điều sai, có thể tìm cách đổ lỗi cho người khác. Có thể là đổ lỗi cho người nhân viên đã ký báo cáo giả mạo, nói rằng người đó phải chịu trách nhiệm. Một khả năng khác là đổ lỗi cho cấp quản lý cao hơn đã yêu cầu điều này. Bạn có thể nghĩ rằng đổ lỗi cho nhân viên là không công bằng, vì người đó phải chọn giữa việc ký báo cáo sai lệch và mất việc, hoặc bạn có thể nghĩ tất cả bọn họ đều có lỗi. Rủi ro trong trò đổ lỗi là việc phân tán trách nhiệm và cuối cùng chỉ có vài con dê té thàn bị phạt. Vì vậy hãy chuẩn bị sẵn thông tin và hiểu biết về các quy trình để cho việc đổ lỗi đi đúng hướng.

Cuối cùng, có một kiểu quan điểm rằng mọi việc vẫn diễn ra như vậy: không có gì sai trái trong việc này vì nhìn chung không làm hại đến ai, và việc có quá

28, <http://www.bmartin.cc/pubs/11sa/Flynn.html>

hiều vùng cấm chỉ làm mất thời gian và làm phiền mọi người mà không có lợi lộc gì.

Hoặc cũng có quan điểm rằng trước nay mọi việc vẫn diễn ra như vậy và đều ổn cả. Đây là một quan điểm về tham nhũng, cho rằng đây là điều bình thường. Đó cũng là một cách nhìn nhận vấn đề, thường được bày tỏ tương đối chân thành. Bạn có quan điểm khác, nhìn qua khung khác, rằng việc ký báo cáo giả mạo là một việc sai. Bạn cần chuẩn bị trước các bằng chứng và lập luận để kháng lại quan điểm rằng “hành động của chúng ta là bình thường”.

Cuộc đấu tranh giữa các cách diễn giải là về ý nghĩa của các sự kiện. Điều gì đã thực sự xảy ra? Mức độ quan trọng thế nào? Đó có phải là hành vi thông thường hay là tham nhũng? Bạn cần được chuẩn bị để đối diện với những người khác sẽ trình bày các thông tin và quan điểm hoàn toàn khác với bạn, và những người sẽ che dấu và làm sai lệch các quan điểm và các cách diễn giải theo hướng có lợi cho họ.

Các kênh chính thức

Các kênh chính thức thường có xu hướng làm giảm bất bình. Vậy bạn đã chuẩn bị cho việc này thế nào? Nếu bạn quyết định chính thức khiếu nại hoặc đưa vụ việc ra tòa – bất chấp những bất lợi – thì cần xác định trước các phương án tối ưu là gì. Đôi khi bạn có thể lựa chọn một trong số các kênh chính thức: một thủ tục khiếu nại của tổ chức, một thanh tra độc lập, một kiểm toán viên, một ủy ban chống tham nhũng, một chính trị gia hay giữa nhiều kiểu tòa án khác nhau, ví dụ như vậy. Trước khi bắt đầu thủ tục phương án có vẻ là hiển nhiên và phù hợp nhất, hãy tìm hiểu về phương án đó. Có ai khác đã dùng phương thức này không? Họ mất bao nhiêu thời gian? Tốn kém thế nào? Họ có thành công không?

Những người thổi còi biết rất rõ trường hợp của họ và thường tin tưởng, tương đối mãnh liệt, rằng họ đúng. Thế là họ nghĩ, “Tất nhiên là thủ tục khiếu nại hoặc tòa án sẽ phán quyết theo hướng của mình”. Đó là lý do những người thổi còi kiên trì dùng các kênh chính thức bất kể những điểm yếu rõ rệt của chúng. Rắc rối là, các kênh chính thức không vận hành trên cơ sở ai đúng: chúng vận hành trên các nguyên tắc quy định và quy trình chính thức, và những điều này có thể phá hoại ngay cả một vụ việc mạnh nhất, đó là sức mạnh trên giấy.

Việc tìm hiểu những trải nghiệm tương tự trước đó với các kênh chính thức giúp mang lại chút thực tế trong việc lên kế hoạch. Nếu trong 50 khiếu nại tương tự trước tòa án chỉ có một vụ thành công, thì tỷ lệ thành công của bạn sẽ là như vậy: 1 trong

50.³ Hãy bỏ ngay lập luận rằng “vụ của tôi sẽ khác”, vì điều đó sẽ đẩy bạn vào con đường thất bại.



Tòa án Tối cao Australia

Nếu không có chút thông tin nào về các trải nghiệm trước đó thì sao? Khi đó hãy hỏi xung quanh xem có ai đã thử làm điều tương tự? Chỉ một hai câu chuyện đã xảy ra cũng đã tốt hơn không có gì. Nếu bạn quyết định dùng đến một kênh chính thức, hãy cẩn thận với những gì đối phương của bạn sẽ làm. Họ sẽ cố gắng làm chậm tiến trình, giữ cho mọi thứ càng bí mật càng tốt, biến mọi thứ thành các chi tiết kỹ thuật và thủ tục hết mức có thể, và làm tăng chi phí của bạn. Bạn hy vọng vào một tiến trình nhanh chóng, tập trung và công khai. Chúc may mắn, vì tất cả áp lực sẽ theo một hướng khác. Hãy chuẩn bị cho một cú lội ngược dòng lâu dài. Đánh giá năng lực tài chính, quan hệ của bạn và những người ủng hộ bạn. Nếu ra tòa, bạn có chuẩn bị cho các cấp kháng án và có thể theo đuổi tiến trình đó trong nhiều năm không?

Bạn cũng có thể quyết định tránh các kênh chính thức, thay vào đó làm một chiến dịch. Điều này cũng cần lên kế hoạch. Đây là một chủ đề hoàn toàn khác. Việc này sẽ

³ Với một số tòa án, con số này gần với con số thực tế. Ở Hoa Kỳ, với kinh nghiệm lịch sử lâu đời nhất về luật với người thổi còi, “Trong giai đoạn kể từ khi sửa đổi năm 1994 và tháng 9/2002, những người thổi còi thua trong 74 trong số 75 quyết định thụ lý tại Tòa Kháng nghị Liên bang, cơ quan tư pháp duy nhất có vai trò xem xét lại các phán quyết hành chính.” Tom Devine, “Whistleblowing in the United States: The Gap between Vision and Lessons Learned,” in *Whistleblowing around the World: Law, Culture and Practice*, ed. Richard Calland and Guy Dehn (Cape Town: Open Democracy Advice Centre; London: Public Concern at Work, 2004), pp. 74–100, at pp. 83–84.

bao gồm viết ra các câu chuyện về trải nghiệm của bạn, tập hợp bằng chứng hậu thuẫn, chuẩn bị lập ngôn, tìm kiếm đồng minh, cung cấp thông tin, làm đầu mối liên lạc với truyền thông, và rất nhiều việc khác.⁴

Đe dọa

Khi bạn làm một việc như lên tiếng về tham nhũng, bạn cần chuẩn bị cho việc bị trả thù. Đừng ngạc nhiên hay mất cân bằng. Thay vào đó, hãy chuẩn bị trước. Đọc về những gì cần thiết để “bền bỉ” trước nghịch cảnh.⁵

Bạn nên nói với gia đình và bạn bè thân thiết về những gì sẽ đến, ít nhất nếu thông tin này không làm họ quá căng thẳng. Nếu họ được chuẩn bị, họ sẽ hỗ trợ bạn một cách hiệu quả hơn.

Nếu một số kiểu trả thù có hệ quả về tài chính, ví dụ nếu bạn có thể mất việc hoặc bị kiện, nên hành động trước để giảm nguy cơ. Điều này nghĩa là trả hết nợ, giảm thiểu chi phí, tìm một việc khác, hoặc chuyển giao tài sản sang người khác.

Nếu gặp nguy hiểm về thân thể, ví dụ bị đe dọa hành hung, bạn cần bảo vệ mình. Làm việc này thế nào còn tùy thuộc nhiều vào hoàn cảnh. Có thể điều này nghĩa là cần tránh một số địa điểm nhất định, kiểm tra xe của bạn trước khi lái xe, rời khỏi nơi bạn sinh sống hoặc thậm chí là tạo một căn cước khác.



Một trong những cách đương đầu mạnh mẽ với sự đe dọa là tài liệu hóa lại và vạch trần sự đe dọa đó. Lý do bạn làm như vậy là vì nhiều người nghĩ rằng đe dọa

⁴ Brian Martin, *The Whistleblower's Handbook: How to Be an Effective Resister* (Charlbury, UK: Jon Carpenter, 1999), <http://www.bmartin.cc/pubs/99wh.html>.

⁵ Salvatore R Maddi và Deborah M Khoshaba, *Resilience at Work: How to Succeed no Matter what Life Throws at You* (New York: Amacom, 2005); Amanda Ripley, *The Unthinkable: Who Survives When Disaster Strikes — and Why* (New York: Three Rivers Press, 2009)

là sai trái và sẽ ủng hộ bạn hơn nếu họ tin rằng bạn bị tấn công. Vì vậy hãy chuẩn bị dùng tất cả các phương thức thu thập thông tin thông thường, nhưng lần này là chuẩn bị trước với các kiểu trả thù. Việc này có thể bao gồm thu thập các thư điện tử hay các giấy tờ đã ký, ghi âm các cuộc trò chuyện, hay chụp ảnh. Việc này cũng có thể là lập ra các kế hoạch dự phòng trường hợp bạn bị bắt giữ, để những người khác có thể hành động thay bạn.⁶ Sự cảnh giác này có thể không cần thiết và người khác có thể nghĩ là bạn đang hoang tưởng. Chuẩn bị cho việc bị tấn công là khôn ngoan, ngay cả khi có vẻ việc cứ chờ đợi rồi giải quyết những gì sẽ đến được xem là đúng cảm. Chuẩn bị cho tình huống xấu nhất có thể làm bạn tự tin hơn và có thể hành động: Bạn không cần lo lắng nhiều.

Nếu bạn có sự chuẩn bị tốt, đối phương thường ít khi tấn công vì họ nhận ra rằng việc tấn công sẽ bị vạch trần và có thể phản tác dụng. Vì vậy nên để cho mọi người biết là bạn đã chuẩn bị.

Bạo lực của cảnh sát

Bạn lên kế hoạch tuân hành và lo ngại về khả năng xảy ra bạo lực từ cảnh sát.

Đây là ví dụ về tấn công một cuộc biểu tình công khai. Việc tấn công cũng có thể do bên đối lập thực hiện (những người biểu tình phản đối ở phe kia), những kẻ phá hoại, hoặc côn đồ được thuê.

Che dấu

Khi cảnh sát dùng bạo lực với người biểu tình, họ thường không muốn có nhân chứng thấy điều họ đang làm. Nếu cảnh sát có vẻ tàn bạo, nhân chứng sẽ thấy ngay sự tồi tệ. Thực tế thì đây là một cảnh tượng bất công tiêu biểu: một người đánh một người không chống cự, mà không có bất kỳ lý do biện minh nào.

Vì vậy có thể dự đoán rằng cảnh sát và đồng minh của họ sẽ cố gắng hạn chế để người khác nhìn thấy việc bạo hành của cảnh sát, đặc biệt là với những người chứng kiến độc lập. Họ làm thế nào?

Một cách là đánh kín người biểu tình, khi cảnh sát nghĩ sẽ không có ai trông thấy hay ghi lại cảnh bạo lực. Camera là một cách hóa giải điều này. Cảnh sát biết như vậy, nên họ sẽ cố gắng tịch thu hoặc làm hỏng các camera. Để chuẩn bị cho

6 Zorana Smiljanic, "Plan B: Using Secondary Protests to Undermine Repression," New Tactics in Human Rights, <http://www.newtactics.org/en/PlanB>

việc này, nhiều người biểu tình nên chuẩn bị camera. Việc ghi âm cũng là một phương án, để ghi lại những điều cảnh sát nói ra.

Ghi âm và ghi hình là bước đầu tiên. Bước tiếp theo là đưa ra công chúng những đoạn băng này một cách đáng tin cậy. Có thể tải các đoạn ghi hình lên YouTube; những đoạn băng này cần được ghi chú rõ ràng để làm rõ về sự kiện đã xảy ra. Sau đó cần thông báo cho mọi người về các thông tin trên YouTube.

Công nghệ ghi âm ghi hình và phát tán thông tin vẫn đang được phát triển. Các chi tiết về công nghệ là rất quan trọng và cần được coi là yếu tố mấu chốt trong việc chống lại những chiến thuật che giấu, như:

- thu thập thông tin
- phổ biến thông tin tới công chúng
- làm cho thông tin có độ tin cậy

Việc làm cho thông tin có độ tin cậy có thể cần đến sự tham gia của một nhà báo hoặc nhà quan sát có uy tín, bằng việc thu thập thông tin hình ảnh có chất lượng cao, sắp xếp những thông tin này thành câu chuyện hấp dẫn, và qua việc phân phối thông tin qua các kênh có vị trí và tầm ảnh hưởng.



Gậy sóc điện. Chính phủ và các công ty bán và dùng các dụng cụ tra tấn dùng nhiều cách thức khác nhau để giảm sự bất bình của công chúng.

Đôi khi các bức ảnh không nói lên nhiều điều. Cảnh sát có những cách làm đau người biểu tình mà trông không quá tệ, như là dùng các đòn kẹp giữ gây đau đớn, xịt hơi cay vào mắt hay dùng gậy sóc điện. Để phơi bày các

phương thức này, bạn cần tính đến điều gì là đáng tin cậy với công chúng. Có thể khi có nhiều người biểu tình lên tiếng về trải nghiệm của họ thì sẽ có hiệu quả. Một chuyên gia y tế có thể làm chứng về tác động của những phương thức này.

Đôi khi, một nhân viên cảnh sát nào đó muốn lên tiếng. Tuy nhiên, làm việc này có thể nghĩa là sự nghiệp của người đó sẽ chấm dứt. Một phương án khác là rò rỉ từ trong lực lượng cảnh sát, ví dụ ghi chép từ kế hoạch của cảnh sát, hoặc bản ghi thẩm vấn. Nếu người biểu tình có thể giữ được một đầu mối trong lực lượng cảnh sát thì đây là một cách có thể phơi bày bạo lực của cảnh sát rất mạnh mẽ. Nếu cảnh sát cho rằng một thành viên trong lực lượng có thể tiết lộ thông tin, họ sẽ thận trọng hơn. Cũng có thể điều này sẽ dẫn đến việc họ truy tìm người làm lộ thông tin.

Thảo luận về việc truy tìm người tiết lộ thông tin cảnh sát có thể là một chủ đề hoàn toàn khác chủ đề ban đầu: về sự che giấu bạo lực của cảnh sát và cách ứng phó. Điểm mấu chốt ở đây không phải chọn một phương thức ứng phó cụ thể nào, mà là quá trình tư duy về nó. Bạn bắt đầu bằng việc nghĩ xem cảnh sát có thể làm gì – đánh đập người biểu tình – và dự tính họ sẽ cố che giấu sự tàn bạo không cho công chúng biết đến rộng rãi. Sau đó bạn tiếp tục suy nghĩ xem làm thế nào để phơi bày sự tàn bạo của cảnh sát, và cảnh sát có thể sẽ làm gì để ngăn cản bạn làm điều đó. Bạn cần nghĩ thật sáng tạo. Sẽ không có đáp án nào luôn đúng, vì cảnh sát sẽ học từ hành động của bạn, cũng như bạn có thể học từ họ.

Hạ thấp uy tín

Cảnh sát có thể dễ dàng không gặp rắc rối với hành động tàn bạo của họ nếu người ta nghĩ rằng những người biểu tình có tư cách thấp. Với hầu hết mọi người, làm bị thương một tên tội phạm, một tên khủng bố hay người biểu tình trông không có uy tín gì mà lại cư xử kỳ lạ thường không có vẻ tệ như là làm bị thương một thành viên của xã hội được coi trọng.

Vì thế, có thể đoán được là cảnh sát và những người ủng hộ cảnh sát hay phản đối người biểu tình sẽ dùng kỹ thuật hạ thấp. Họ sẽ dùng các kiểu quy chụp: họ sẽ gọi người biểu tình là “ngu xuẩn”, “hạ đẳng”, “được trả tiền đi biểu tình” hay “khủng bố”. Những nhiếp ảnh gia thiếu thiện chí sẽ mô tả người biểu tình trong những khung hình tệ nhất, ví dụ thông qua những bức hình những người biểu tình ít tiêu biểu trong những tư thế không mấy thiện cảm. Họ sẽ nại rằng người biểu

tình đã hung hăng. Họ sẽ đào bới thông tin, ví dụ về những việc phạm tội trước đó, những hành vi xấu, sử dụng sai ngân quỹ, những thông điệp đùng chạm hoặc phân biệt chủng tộc, và dùng những thông tin này để gây mất uy tín người biểu tình. Một số thông tin có thể được ngụy tạo hoặc mang tính dẫn dắt gây hiểu lầm. Mục đích là để hạ uy tín người biểu tình.

Để sẵn sàng trước các chiến thuật hạ thấp, nên cân nhắc nhiều yếu tố:

- Về bề ngoài
- Người tham gia
- Hành vi ứng xử
- Uy tín
- Các cam kết

Nhiều người quan sát phán xét người biểu tình theo bề ngoài của họ, mặc dù, xét một cách logic thì điều này không mấy liên quan hoặc không liên quan gì đến độ tin cậy của mục đích biểu tình. Về ngoài làm nên sự khác biệt. Ăn mặc nhếch nhác hoặc bất thường có thể làm giảm độ tin cậy. Vì vậy hãy nghĩ kỹ về hình ảnh bạn muốn tạo ra. Có phải là về các công dân có trách nhiệm? Bạn có thể thích vẻ ngoài đơn giản, để khuyến khích sự tham gia rộng rãi hơn. Một phương án khác là ăn mặc trang trọng, để gợi nhắc một vị thế cao hơn. Hoặc mọi người có thể cùng mặc một màu. Hoặc là một nhóm cùng nghề, như là y tá hoặc một đội thể thao, có thể mặc đồng phục.

Việc hạ thấp sẽ khó khăn hơn nếu người tham gia có vị thế cao. Vì thế rất nên tính xem ai có thể tham gia. Người lớn tuổi có thể mang lại sự công nhận về kinh nghiệm và sự già dặn. Những cá nhân có uy tín – chính trị gia, nghệ sỹ, những nhân vật truyền thông – có thể mang lại thêm hào quang. Có thể một số người biểu tình mang lại độ tin cậy với vai trò của họ là nhà báo, luật sư, bác sỹ hay những người lãnh đạo tôn giáo. Nếu các cá nhân có uy tín trở thành nạn nhân của bạo lực cảnh sát, câu chuyện cá nhân của họ sẽ góp phần ủng hộ cho người biểu tình, đặc biệt là với những người có quan tâm vốn tin cậy các cá nhân này.

Hành vi của người biểu tình có thể tạo ra sự khác biệt lớn. Nếu người biểu tình hò hét những khẩu hiệu xấu xí và giơ nắm đấm, những hình ảnh này tạo ấn tượng là họ giận dữ và hung hăng, vì thế có thể dễ dàng phác họa người biểu tình là bạo lực. Ngược lại, nếu người biểu tình cư xử lịch sự, hát có giai điệu hay tỏ ra vui vẻ, điều này mang lại cảm giác tích cực và hạnh phúc, một hình ảnh khó hạ thấp hơn.



Ngay cả khi chỉ một số người biểu tình hành xử theo cách có thể bị mất uy tín – ví dụ, như chửi thề, ra các dấu tục tĩu, ném đá hay hành hung đối thủ - những điều này có thể được dùng để hạ uy tín của toàn bộ cả nhóm. Truyền thông thường hướng vào những hành động bạo lực hoặc bất bình nhất, nhạt lầy một vài giây xung đột để đưa tin và bỏ qua hàng giờ hành xử ôn hòa. Để tránh những kiểu dựng hình ảnh làm mất uy tín, người biểu tình cần chuẩn bị trước tâm lý để cưỡng lại mong muốn hành xử theo những cách có thể bị phác họa lại một cách bất lợi. Cảnh sát biết là người biểu tình mà bạo lực thì sẽ bất lợi cho người biểu tình và có thể khiêu khích người biểu tình bằng những lời mắng nhiếc chế nhạo hay cư xử thô bạo, với hy vọng một số người biểu tình sẽ mất bình tĩnh và tấn công lại. Khi điều này xảy ra, bạo lực của cảnh sát sẽ rất dễ được chấp nhận: nó được xem như hành động để giải quyết bạo lực do người biểu tình gây ra.

Một số lực lượng cảnh sát thậm chí không dừng lại ở việc khiêu khích người biểu tình. Họ có thể dùng những kẻ khiêu khích, nghĩa là cảnh sát chìm hoặc tay trong trà trộn vào người biểu tình và hành động bằng những cách làm mất uy tín của cuộc biểu tình. Những người khiêu khích đôi khi đóng vai trò dẫn đầu trong việc kích động bạo lực, ném đá hay mua các vật liệu nổ. Người khiêu khích tinh vi hơn sẽ dùng ảnh hưởng của họ để thuyết phục hoặc xúi bẩy người khác dùng bạo lực. Người biểu tình, bị lừa bởi những kẻ này, sẽ nghĩ là họ đã tự lựa chọn việc dùng bạo lực, trong khi kẻ khiêu khích thì lẫn ở trong đám đông, hoặc có thể đã rời khỏi hiện trường.

Việc dùng đến người khiêu khích cho thấy cảnh sát đôi khi muốn người biểu tình hung hăng hơn. Lý do là về hình ảnh: khi người biểu tình dùng đến bạo lực, nhiều người quan sát tin rằng mục tiêu của người biểu tình là gây sự và gây hại: người quan sát nhìn thấy phương tiện và giả định rằng mục đích cũng sẽ giống như phương tiện. Người biểu tình có thể lo lắng về vấn đề môi trường hay nhân quyền, nhưng nếu họ dùng bạo lực, thông điệp của họ sẽ mất đi do chính hình ảnh họ tạo ra. Lý thuyết của hiện tượng này gọi là lý thuyết suy diễn tương ứng: người quan sát thường suy diễn ra mục đích dựa trên giả định có một sự liên quan giữa các hành động được thực hiện.⁷ Đây là một lập luận tốt để thuyết phục về việc hành xử theo cách phù hợp với mục tiêu hướng tới.

Uy tín của bạn có thể bảo vệ bạn ở một mức độ nhất định trước sự hạ thấp. Nếu nhóm tổ chức biểu tình được biết đến như một nhóm có trách nhiệm, có uy tín, đoán trước được và có nguyên tắc, khi đó những tuyên bố rằng nhóm này là tội phạm và đáng khinh sẽ khó mà tin được. Vì vậy, nếu uy tín của bạn đủ tốt, những nỗ lực hạ thấp bạn có thể quá lộ liễu đến mức sẽ phản tác dụng và làm cho người tấn công bạn mất uy tín.

Vấn đề tiếp theo là làm thế nào gây dựng được uy tín. Điều này không dễ. Ngay cả trong đoàn người biểu tình có các ngôi sao của công chúng hay người được giải Nobel, họ cũng có thể bị tấn công như là những người nhẹ dạ theo kẻ dẫn dắt khác. Thông thường, cách tốt nhất để có uy tín là sự tham gia của những người được cộng đồng trực tiếp biết đến với tư cách cá nhân của họ. Nếu người tham gia là hàng xóm của bạn, là bác sĩ gia đình của bạn, thầy cô giáo hay những người làm việc trong cộng đồng – những người bạn quen biết cụ thể và coi trọng – thì rất có thể hình ảnh này của cuộc biểu tình sẽ được tin cậy vượt qua những phê phán có thể có.

Xây dựng uy tín là một quá trình đầy thách thức. Rõ ràng là nó xứng đáng với các nỗ lực của bạn.

Một kiểu khác đối kháng lại sự hạ thấp là tạo ra cam kết. Nếu người tổ chức nói rằng tất cả mọi người phải luôn luôn giữ phi bạo lực, hoặc tham gia vào các hội thảo phi bạo lực trước đó, điều này có thể làm tăng uy tín của người biểu tình. Các cam kết là hữu ích, nhưng để tin được thì cách hành xử phải tương thích với cam kết.

⁷ Max Abrahms, "Why terrorism does not work," *International Security*, Tập 75, Số 6, Mùa thu 2006. Tr. 42–78.

Diễn giải lại

Bạn nói rằng cảnh sát đã rất bạo lực và người biểu tình bị thương nặng. Cảnh sát và chính trị gia nói rằng cảnh sát không bao giờ tấn công bất cứ ai, rằng người biểu tình đã rất bạo lực, rằng người biểu tình chỉ bị thương tích không đáng kể, rằng người biểu tình đưa ra những yêu sách không có giá trị, rằng chỉ một số ít cảnh sát “con sâu làm rầu nồi canh” phải chịu trách nhiệm về thương vong, rằng cảnh sát chỉ đang làm nhiệm vụ của họ, rằng cần phải duy trì luật lệ và trật tự.

Nếu cảnh sát hành hung người biểu tình, bạn có thể đoán được những kiểu nói dối, biện minh và hợp lý hóa này. Cảnh sát sẽ nói dối về điều thực sự xảy ra, giảm nhẹ tính nghiêm trọng của nó, đổ lỗi cho người khác (người biểu tình, một số cảnh sát xấu không điển hình, chính trị gia – bất kỳ ai tiện cho việc đổ lỗi) và nhìn sự kiện từ quan điểm của họ. Nếu bạn dự đoán những kiểu diễn giải này, bạn có thể lên kế hoạch ứng phó với chúng.

Nói dối. Nếu cảnh sát nói dối về điều đã xảy ra, bạn cần bằng chứng tốt để phơi bày sự dối trá. Là một quá trình, nói dối cũng tương tự như che dấu. Che dấu là dấu đi sự thật, hoặc, nói cách khác, nói dối bằng cách bỏ qua thông tin. Đó là một kiểu lừa dối. Hãy chuẩn bị trước theo cùng cách chuẩn bị đối phó với việc che dấu, tức là cho mọi người thấy điều gì đã thực sự xảy ra.



Cảnh sát hầu như luôn tin rằng họ phải ủng hộ nhau. Với cảnh sát, việc báo cáo về hành vi sai của cảnh sát khác thường được xem là hành vi hèn hạ nhất trong các hành vi. Cảnh sát tuân theo “luật im lặng” của cảnh sát: nghĩa là không bao giờ hé miệng về các cảnh sát khác. Điều này nghĩa là nói dối-vì-những-cảnh sát-khác là chấp nhận được.⁸

Giảm nhẹ. Thủ phạm của các cuộc hành hung thường nghĩ rằng những gì họ đã làm không nghiêm trọng như là nạn nhân nghĩ.⁹ Điều này có thể là một sự lừa dối có ý thức – một lời nói dối – những cũng có thể là do thực sự họ không có khả năng nhìn sự việc từ quan điểm của những người ở phía bên kia, hoặc một sự bất đồng thực sự về quan điểm. Khi cảnh sát dùng bạo lực để trấn áp hoặc bắt giữ ai đó, họ không phải nghĩ nhiều về sự đau đớn hay thiệt hại họ gây ra, cho dù người bị trấn áp hoặc bắt giữ có thể có nhận thức rất sinh động về điều này, đôi khi trong suốt một thời gian dài sau đó. Vì thế, cảnh sát, khi giải thích hành động của họ, thường giảm nhẹ hậu quả hành động của họ so với quan điểm của những ai chịu hậu quả đó.

Có thể khắc chế những cách nói giảm bằng cách chuẩn bị trước để thu thập bằng chứng về tác động của sự việc. Có thể là chuẩn bị camera, nhân chứng, lời chứng, ảnh chụp và lời kể của nhân viên y tế. Những việc chuẩn bị này cũng giống với những việc có ích khi đối phó với sự che giấu.

Đổ lỗi. Nếu việc cảnh sát hành hung bị phơi bày và hình ảnh tiêu cực trước công chúng bắt đầu không có lợi cho cảnh sát, họ có thể bắt đầu đổ lỗi. Những người liên quan sẽ nói rằng một ai đó có trách nhiệm trong việc này: cảnh sát có thể đổ lỗi cho cấp trên hoặc chính trị gia. Người đứng đầu cảnh sát có thể đổ lỗi cho vài “con sâu làm rầu nồi canh”.

Bạn chuẩn bị thế nào cho việc đổ lỗi? Điều này phụ thuộc nhiều vào tình thế và những gì bạn muốn đạt được. Việc thu thập bằng chứng về cảnh sát dùng bạo lực quá mức có thể dễ dàng hơn, thông qua việc chụp ảnh hay thu thập tên tuổi và công bố từng cá nhân. Tuy nhiên, khi cảnh sát hành động theo mệnh lệnh, một số trách nhiệm nằm ở người ra lệnh hoặc chính trị gia. Thường thì thu thập bằng chứng về việc này khó hơn rất nhiều. Nếu bạn có thể quen biết với người trong lực lượng cảnh sát, có thể bạn sẽ biết được những điều bên trong, hoặc thậm chí là tài liệu như là thư điện tử, những bằng chứng cho thấy sự liên quan của các cấp cao hơn. Bạn càng biết trước ai là người có trách nhiệm về hành động của cảnh sát, bạn

⁸ Michael W. Quinn, *Walking with the Devil: The Police Code of Silence* (Minneapolis: Quinn and Associates, 2005).

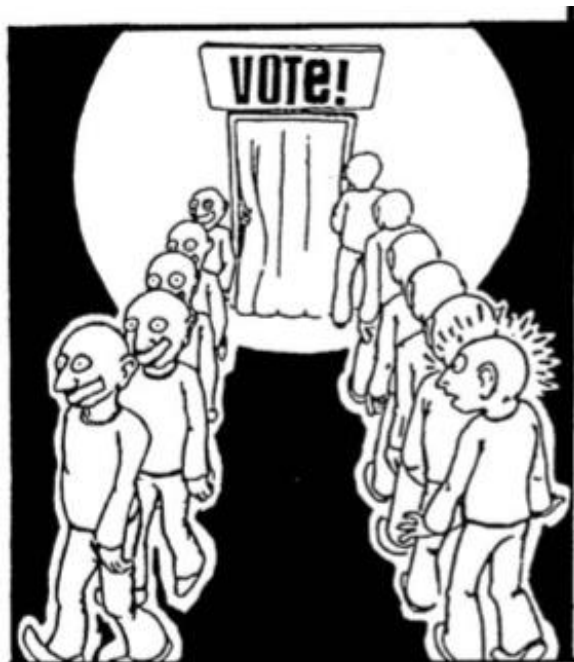
⁹ Roy F. Baumeister, *Evil: Inside Human Violence and Cruelty* (New York: Freeman, 1997).

càng có điều kiện để chuẩn bị trước với chiến thuật đổ lỗi sau khi xảy ra bạo lực của cảnh sát. Điều này có thể làm nên sự khác biệt trông thấy không? Một khả năng là liên lạc với cảnh sát, và có thể với các khán giả khác, về trách nhiệm trong hành động của cảnh sát. Theo cách này, họ sẽ biết là bạn biết làm thế nào để đối phó lại với các chiến thuật đổ lỗi.

Đóng khung. Cảnh sát mô tả những gì đã xảy ra bằng khung khái niệm của họ. Khung khái niệm là một bộ ý tưởng họ dùng để nhận diện thế giới. Cảnh sát thường tin rằng họ đang làm một công vụ quan trọng với cộng đồng. Họ cũng có thể tin rằng một cuộc biểu tình không trật tự - hay bất kỳ cuộc biểu tình nào - là một sự đe dọa với trật tự xã hội. Có thể họ tin rằng họ phải thực thi pháp luật. Có thể họ tin rằng người biểu tình là kẻ thù, hay là tay sai của kẻ thù, và những hành vi như vậy phải bị trừng phạt.

Khi cảnh sát đánh đập người biểu tình, cảnh sát nhìn nhận điều này khác với người biểu tình. Cảnh sát xem đây là cách họ thực thi công việc của mình, theo lệnh và theo các quy chuẩn. Khi bị truy hỏi, họ không nghĩ dưới góc nhìn về sự tàn bạo mà là theo mục tiêu làm thế nào thực hiện công việc của họ.

Đóng khung là một cách tư duy và thường thì tương đối chân thành. Đóng khung không phải là một thủ đoạn làm sai lệch như nói dối, mà thực ra là điều ai cũng làm, theo cách này hay theo cách khác.



Khi chuẩn bị cho khả năng cảnh sát sẽ có bạo lực, bạn nên dự kiến sẽ có sự va chạm giữa các khung, nói cách khác là một cuộc đấu tranh của những cách thức diễn giải khác nhau về điều đã xảy ra. Cần ý thức rằng cảnh sát và những người ủng hộ họ nhìn sự việc hoàn toàn khác với bạn. Nếu bạn có thể hiểu được góc nhìn của họ, bạn có thể tìm được cách thách thức hoặc đối phó, chẳng hạn như sáng tạo ra những cách đóng khung chính góc nhìn của bạn một cách hấp dẫn với công chúng, và qua đó hoặc vô hiệu hóa hoặc làm cho khung của cảnh sát không còn ý nghĩa. Những khái niệm như “tự do ngôn luận”, “dân chủ” và “nhân quyền” có thể có ích. Một câu tiêu ngữ hoặc hình ảnh có thể có ích trong việc trình bày cái khung của bạn.

Người biểu tình thường tin rằng quan điểm của họ là rõ ràng một cách đương nhiên đối với người khác. Dù sao thì, họ cũng đang biểu tình vì lợi ích của mọi người, không giống như phe đối lập. Điều cốt yếu là nhận ra rằng, quan điểm của bạn, dù có sáng láng đến đâu, cũng *không* rõ ràng một cách hiển nhiên với người khác. Bạn cần sẵn sàng trước việc phía bên kia cũng sẽ cố gắng thu hút mọi người về quan điểm của họ, trong nhiều trường hợp họ tin vào quan điểm này một cách chân thành. Cần nhắc nhở bản thân rằng không có gì là rõ ràng đương nhiên với mọi người. Ngay cả một vụ sát nhân tàn bạo cũng không tự kể câu chuyện của nó. Câu chuyện cần được diễn giải.

Các kênh chính thức

Người biểu tình thường có một thái độ hồ nghi về các kênh chính thức. Nếu các kênh chính thức như khiếu nại, tòa án hay ... có hiệu quả thì đã không cần phải biểu tình. Ví dụ, để ngăn cản một công nghệ nguy hiểm hay một dự án hủy hoại môi trường, tất cả những gì cần làm là trình bày vụ việc với các cơ quan chính phủ cấp phép cho dự án đó, và những cơ quan này đáng ra đã ra một quyết định đúng đắn. Tuy nhiên, các cơ quan và quy trình áp dụng cho những dự án này thường bị tha hóa theo cách này hay cách khác, dù chịu ảnh hưởng từ bên trong hay do hệ tư tưởng chi phối phục vụ các nhóm có quyền lực.

Vì các kênh chính thức thường không làm việc phải làm, người dân biểu tình để bộc lộ quan điểm của họ. Biểu tình là một kênh không chính thức. Biểu tình thường là một sự bác bỏ các kênh chính thức.

Người biểu tình hay cảnh sát, hoặc cả hai, đều có thể theo đuổi các kênh chính thức. Vấn đề cốt yếu cần nhớ là các kênh chính thức thường làm giảm bất bình. Đôi khi bạn có thể nghĩ rằng lợi ích xứng đáng với sự hy sinh này. Đôi khi bạn

không có lựa chọn nào khác ngoài việc liên đới với các kênh chính thức, chẳng hạn như sau khi đã bị bắt. Nếu mục đích của bạn là tăng sự bất bình của công chúng với vấn đề mà bạn biểu tình, khi đó bạn nên suy nghĩ về sự huy động: làm thế nào để có thêm người quan tâm và hành động về vấn đề này.

Để chuẩn bị cho sự tương tác với các kênh chính thức, điều quan trọng là suy nghĩ xem bạn sẽ ứng xử như thế nào trước nhiều tình huống khác nhau:

- Nếu cảnh sát dùng bạo lực, bạn có chính thức khiếu nại không? Bạn có kiện cảnh sát ra tòa án không? Những phương án khiếu nại này thường làm giảm sự bất bình. Những phương án mạnh mẽ hơn là có kế hoạch công khai thông tin về sự bạo lực đó, ra công chúng rộng rãi hơn.
- Nếu cảnh sát dùng bạo lực và điều này tạo ra hình ảnh xấu cho cảnh sát trước công chúng, thì chính phủ hoặc chính cảnh sát có thể tổ chức một cuộc thẩm tra. Cuộc thẩm tra sẽ đẩy vấn đề bạo lực cảnh sát từ khu vực công –nơi các thành viên của công chúng thảo luận về vấn đề - vào khu vực chính thức, dựa trên các luật lệ và quy trình thủ tục. Bạn không thể ngăn một cuộc thẩm tra. Nếu có một cuộc thẩm tra, bạn có thể đưa ra các đòi hỏi với cuộc thẩm tra đó.
- Cuộc thẩm tra cần được một cơ quan độc lập tiến hành, không phải do cảnh sát hay chính phủ thực hiện
- Cuộc thẩm tra phải công khai, với các thủ tục mở cho truyền thông và các thành viên của công chúng.

Nếu là cuộc thẩm tra kín và do cảnh sát thực hiện, rất có thể nó chỉ là hình thức nhằm che giấu có chủ ý. Không ai biết điều gì thực sự xảy ra, không có tính công khai. Một số người sẽ muốn chờ để nghe các phát hiện. Trong lúc đó, sự bất bình lắng xuống.

Một cuộc thẩm tra công khai tạo thêm cơ hội duy trì sự chú ý của công chúng đối với sự việc, thông qua các bài báo tường thuật các phiên điều trần. Ngay cả trong trường hợp này, bạn cũng không nên cho rằng thế là đủ, vì cuộc thẩm tra có thể đứng về phía cảnh sát hoặc đưa ra các khuyến nghị yếu. Bạn cần nỗ lực dùng cuộc thẩm tra như một cơ hội tạo ra sự ủng hộ với mục đích của bạn.

Quay về tình huống ban đầu: bạn đang lên kế hoạch một cuộc biểu tình và cần chuẩn bị trước để đối phó với bạo lực của cảnh sát. Nếu cảnh sát không dùng đến bạo lực, toàn bộ vấn đề về kênh chính thức sẽ không phát sinh. Nếu họ dùng đến bạo lực, thì bạn cần chuẩn bị các khả năng liên quan đến các kênh chính thức.

Đe dọa và thưởng

Bản thân việc cảnh sát có thể sẽ hành hung người biểu tình cũng là một kiểu đe dọa, và có thể khiến mọi người sợ, không dám tham gia một cuộc biểu tình. Ngoài ra còn có việc bắt giữ và có thể có các kiểu sách nhiễu cá nhân trong quá trình bắt giữ và trong khi bị giam. Sau đó, cảnh sát có thể nhắm đến một số người biểu tình và chú ý đặc biệt đến họ, như theo dõi, đến gặp họ, khám xét và bắt giữ.



Biểu tình ở Sanaa, Yemen (ngày 3 tháng 2 năm 2011)

Chuẩn bị để tài liệu hóa và phơi bày sự sách nhiễu là cách bảo vệ tốt nhất trước các tình huống trên. Chuẩn bị trước cho sự đe dọa cũng giống như chuẩn bị trước cho bạo lực từ cảnh sát trong một cuộc biểu tình. Ví dụ, sau cuộc biểu tình, cảnh sát sẽ lọc ra một số nhà hoạt động và giám sát hoặc sách nhiễu họ, việc này cần được phơi bày. Những nhà hoạt động này cần ứng xử tốt, vì những bình luận hoặc hành động ác ý có thể hủy hoại uy tín của họ và được dùng làm cơ cho cảnh sát ra tay.

Một cách khác để chuẩn bị cho việc bị đe dọa là thu hút nhiều người biểu tình hơn. Người ta sẽ thấy an toàn hơn khi hành động cùng nhau. Cảnh sát cũng ít khi tấn công một đám đông hơn là một nhóm nhỏ. Làm thế nào để thu hút được thêm người tham gia? Những cách bình thường là thu hút thêm người tham gia phong trào và thiết kế các hoạt động hấp dẫn. Nếu lo sợ cảnh sát ra tay là vấn đề chính,

thì rất nên chọn thời gian, địa điểm và cách thức làm giảm rủi ro, ví dụ như chọn một địa điểm nổi bật nơi có nhiều người có thể quan sát hơn.

Khi có rất nhiều người tham gia một cuộc tuần hành, có rủi ro lớn là một số người có thể dùng đến bạo lực và tạo cái cớ cho bạo lực của cảnh sát. Vì vậy, cần nghĩ đến các kiểu hành động khác, ví dụ như mặc quần áo màu xanh lá, hát, hay chào đón người lạ trên phố, những việc nhìn bề ngoài là vô hại, nhưng có thể là biểu tượng của tình đoàn kết.

Phần thưởng có thể làm người tagiảm động lực cho việc làm gì đó với sự bất công. Cảnh sát biết rằng nếu họ vẫn trung thành với chỉ huy – bao gồm việc cam kết với luật im lặng, nghĩa là không lên tiếng về bạo lực của các cảnh sát khác, họ sẽ giữ được công việc và có thể được thăng tiến. Một số người biểu tình trở thành người cung cấp thông tin cho cảnh sát – thường là họ sẽ được trả tiền cho nỗ lực của họ.

Trả thù

Nhóm của bạn đã đóng vai trò dẫn đầu trong việc phản đối một chính trị gia quyền lực. Bạn đang lo lắng về việc bị trả thù.

Đây là một ví dụ về những vấn đề chung liên quan đến việc tấn công. Những vấn đề này có thể là theo dõi, xâm nhập, tung tin đồn, sách nhiễu các thành viên, tịch thu thiết bị dụng cụ, gửi các thông điệp dọa nạt, bôi nhọ trên truyền thông, kiểm toán tài chính, đột nhập và tổ chức các phương thức tấn công khác. Các phương thức này được thực hiện để làm cho nhóm của bạn kém hiệu quả, hủy hoại uy tín của nhóm, làm thành viên sợ hãi, làm mất thời gian và công sức để tự vệ, và gây chia rẽ giữa thành viên và những người ủng hộ. Làm thế nào bạn có thể chuẩn bị theo những cách làm vô hiệu hóa các phương thức tấn công và khiến kẻ tấn công ước rằng họ chưa bao giờ khởi xướng việc tấn công?

Che dấu

Một số kiểu tấn công được thực hiện công khai, chẳng hạn một chính trị gia phê phán nhóm của bạn trong một chương trình truyền hình. Việc này dễ đối phó, và thực ra có thể có ích, làm cho nhóm của bạn được biết đến rộng rãi hơn.

Những kiểu tấn công khác được tiến hành theo cách dấu mặt kẻ tấn công và cách thức tiến hành. Cách đối phó hiệu quả với những kiểu tấn công này thường

là tài liệu hóa việc tấn công, và phơi bày nó.

Nếu bạn nhận được những thông điệp dọa nạt, sao chép lại thông điệp ấy và nói với mọi người điều đang xảy ra. Nếu bạn nhận được từ thư điện tử thì việc sao lại rất dễ dàng. Nếu bạn nhận được các cú điện thoại đe dọa hoặc lăng mạ, tìm hiểu các kỹ thuật ghi âm để dùng cho các cuộc gọi kiểu này sẽ có thể diễn ra. Tương tự, nếu bạn nhận được đe dọa trực tiếp bằng lời: hãy dùng một máy ghi âm. Khi có bằng chứng cụ thể, bạn có thể tạo ra một bộ tài liệu có chứng cứ rõ ràng: bản ghi các thông điệp, bản ghi âm hoặc thậm chí là ghi hình, bạn có thể gửi cho bất kỳ ai quan tâm, bao gồm nhiều phương tiện truyền thông. Việc công bố sự đe dọa sẽ có giá trị chừng nào người ủng hộ bạn không quá sợ hãi trước những thông tin này. Bạn cần cho thấy là bạn không sợ mà ngược lại đã có sự chuẩn bị để đứng lên trước những sự dọa nạt.

- Nếu có khả năng sẽ có tấn công qua một bên thứ ba, bạn cần tìm xem ai là người đứng sau hành động tấn công. Ví dụ, tưởng tượng rằng cảnh sát được một chính trị gia ra lệnh tiến hành khám xét văn phòng của bạn. Bạn có các đầu mối trong lực lượng cảnh sát – hay trong số các chính trị gia –những người có thể giúp bạn hiểu rõ nội tình câu chuyện hơn không? Càng có nhiều người thông cảm với mục đích của bạn và cho bạn biết tin tức thì đối phương càng khó giấu mặt hoặc che dấu trách nhiệm về hành động của họ.
- Tin đồn có thể là các phương thức tấn công mạnh mẽ, phần vì không ai lãnh trách nhiệm khởi xướng các tin đồn. Tin đồn có thể về tài chính, tình dục, lý tưởng hoặc các vấn đề khác. Ví dụ, tin đồn có thể là bạn có liên quan đến một tổ chức khủng bố. Bạn có thể làm gì để phơi bày các âm mưu đằng sau việc tung tin đồn? Điều này có thể khó khăn và tế nhị. Nếu bạn coi tin đồn là vấn đề nghiêm trọng, chẳng hạn bằng cách đưa ra lời bác bỏ hợp lý thì có thể giúp bạn đáng tin cậy hơn. Một kiểu đáp trả khác là hài hước với tin đồn, ví dụ như dùng chính những hình ảnh hay chơi chữ với tin đồn, nhấn mạnh tính chất ngớ ngẩn của những lời buộc tội này.
- Nếu bạn đoán được một số kiểu tấn công nhất định, như là đánh đập hay đốt phá, hãy nghĩ đến việc bạn có thể vạch trần những phương thức này bằng cách nào. Điều này cũng tương tự như việc chuẩn bị trước để phơi bày bạo lực của cảnh sát, trừ phi có thể có những khả năng khác nữa xảy ra.

Đóng vai: tấn công

Nếu nhóm của bạn đã từng bị tấn công trước đó, và bạn dự kiến sẽ còn bị tấn công, thì việc lên kế hoạch là rất cần thiết. Một việc nên làm là chuẩn bị cho việc bị tấn công tương tự như lần đã xảy ra, để nếu nó lại xảy ra thì bạn có thể thu thập chứng cứ và công bố.

Để chuẩn bị trước cho các kiểu tấn công khác, bạn cần cử hai hoặc ba thành viên giả vờ là kẻ tấn công và tưởng tượng ra các cách tấn công nhóm của bạn. Sau đó mọi người chia thành đội và bàn cách giải quyết với mỗi loại tấn công.

Nếu việc tấn công thường xuyên xảy ra, nên đóng vai đối phó. Có thể thực hiện giống như diễn tập chữa cháy: bạn làm tất cả những gì bạn sẽ làm khi thực sự bị tấn công, sau đó phân tích điều đã xảy ra dùng kinh nghiệm của bạn để ứng phó tốt hơn.

Hạ thấp

Uy tín của nhóm bạn có thể bị tấn công bằng nhiều cách. Một chính trị gia có thể đưa ra những lời bình luận làm mất phẩm cách của bạn và truyền thông sẽ đưa những chuyện làm hủy hoại uy tín của bạn. Những lời bình luận này có thể là về mối liên quan đến khủng bố, các giao dịch tham nhũng, những hành vi nguy hiểm, các tội nhẹ về tình dục, và nhìn chung là tất cả các kiểu vấn đề.

Bạn có thể chuẩn bị trước rất nhiều kiểu đối phó.

1. Mặc kệ các lời bình luận, vì chúng đều ngớ ngẩn. Sẽ không ai tin vào chúng.
2. Đáp lời bằng các sự thật rõ ràng và có căn cứ, có tài liệu và lời chứng.
3. Ứng phó lại, ví dụ bằng cách chỉ ra những động cơ sai trái của đối phương.
4. Ché giễu sự tấn công.

1. Mặc kệ các lời bình luận

Bạn có thể cho rằng những luận điệu này là ngớ ngẩn và không ai tin. Bạn không cần chuẩn bị nhiều cho kiểu ứng phó này. Nhưng làm thế nào bạn biết nên làm gì cho đúng? Có thể nên khảo sát nhỏ trong số những người ủng hộ bạn và những người khác (trung lập) về uy tín của nhóm của bạn, điểm mạnh và điểm yếu. Nếu bạn biết là đã có những quan ngại, như về một số quan điểm hoặc hành động của nhóm, điều này có thể cho thấy một số điểm dễ bị tổn thương. Đây có thể là các điểm cần tập trung ứng phó hơn.

2. Ứng phó hợp lý, có căn cứ

Bạn cần chuẩn bị rõ ràng các bằng chứng để ứng phó với sự tấn công, và dùng các bằng chứng này trong các thông tin báo chí, website, danh sách email hoặc bất kỳ biện pháp nào bạn có thể ứng phó. Để chuẩn bị trước, nhóm của bạn cần có những người biết đủ rõ về vấn đề, và nhóm được chuẩn bị trước cách thức ứng phó. Bạn cần người có kỹ năng viết và nói, để bạn có thể thể hiện được phản ứng. Nên có người ủng hộ từ những nơi quan trọng, những người có thể lên tiếng thay cho bạn.

Ví dụ, nếu bạn biết một số nhà bình luận truyền thông đồng cảm với bạn, nên đảm bảo rằng họ biết đủ về nhóm của bạn và có thể bác bỏ các bình luận sai, và đưa ra bằng chứng thực tế. Nếu có những người có uy tín ủng hộ bạn – những thành viên của cộng đồng được tôn trọng – hãy đảm bảo là họ nắm được rõ những gì bạn nói và bạn làm. Tìm xem có ai sẵn sàng lên tiếng thay cho bạn. Cũng có thể có những người không ủng hộ bạn nhưng tin vào việc chơi đẹp và công bằng, những người sẵn sàng lên tiếng thách thức những lời chỉ trích dối trá và phiến diện. Thông điệp của họ đặc biệt mạnh mẽ vì họ sẽ được xem là không có lợi ích riêng.

Nếu bạn được chuẩn bị kỹ, khi đó sự tấn công thực ra sẽ làm cho nhóm của bạn có lợi, do việc tấn công sẽ huy động mọi người đoàn kết để bảo vệ bạn. Nên nhớ là mọi người cần biết đủ về nhóm của bạn để có thể ứng phó với những bình luận sai trái.

3. Phản đòn tấn công

Ý tưởng ở đây là chuyển mọi sự chú ý lên kẻ tấn công, chỉ ra động cơ xấu, lời nói dối, mâu thuẫn lợi ích, hành xử tha hóa và các hạn chế của họ. Để chuẩn bị cho chiến thuật phản đòn, bạn có thể cần chuẩn bị một “hồ sơ đen” – tập hợp những thông tin bất lợi về đối phương – và những cách thức công bố hồ sơ này. Ví dụ, bạn có thể biết những người đã khiếu nại đối phương của bạn và những người sẵn sàng lên tiếng.

Đây có thể là một cách làm mạnh mẽ, nhưng bạn cần tính toán xem đây có phải là cách tiến hành tốt nhất không. Một điểm yếu của cách này là bạn có thể

được xem là kẻ tấn công chứ không còn là người bị tấn công. Thay vào việc đơn thuần là một nạn nhân của một chính trị gia vô lương tâm, công chúng có thể đơn giản nhận thấy những sự xâm phạm được đẩy ra từ cả hai phía, vì thế họ sẽ nghĩ “sao cũng được”, nghĩa là ngay cả các chiến thuật không chính đáng cũng chấp nhận được.

Nếu đối phương của bạn có nhiều nguồn lực hơn và sẵn sàng dùng các nguồn lực này, nên tránh phản đòn thì hơn. Mặt khác, nếu hầu hết công chúng đều đã nghĩ đối phương của bạn là tha hóa, thì bạn không cần lo lắng nhiều – và bạn cũng không cần tổ chức phản đòn, vì có thể người khác sẽ làm điều đó thay bạn.

4. Chế nhạo sự tấn công

Bạn có thể dùng sự hài hước để làm tan đi những đòn tấn công, thông qua các câu đùa, thông cáo báo chí đùa, cải trang, hoặc biểu tình giả vờ.

Năm 2000, phong trào Otpor bị chế độ Slobodan Milosevic ở Serbia đàn áp. Chế độ nói rằng Otpor là khủng bố, phát xít và là bọn nghiệp vụ. Một bức tranh trào phúng đưa hình ảnh Otpor là một chú bé đang vẽ một nắm đấm chặt, biểu tượng của Otpor, đang ở trên vỉa hè và bị những cái bóng lớn của Milosevic và những nhà lãnh đạo Serbia khác đe dọa. Otpor đã dùng biếm họa này trên các tờ rơi trong đó hình ảnh vô tội xếp cạnh các lời quy chụp của chế độ.¹⁰



Tranh vẽ của Corax trong phong trào Otpor

¹⁰ · Majken Jul Sorensen, “Humour as a serious strategy of nonviolent resistance to oppression,” *Peace & Change*, Vol. 33, No. 2, April 2008, pp. 167–190.

Bằng cách trào phúng, bạn gửi đi thông điệp rằng nhóm của bạn không hề đếm xỉa đến những luận điệu ác ý: chúng đều ngớ ngẩn. Điều này khiến cho bên tấn công khó có thể tiếp tục theo cách này, vì chúng chỉ khiến cho người ta thấy rõ sự ngớ ngẩn hơn.

Thách thức lớn là làm thế nào có được các kỹ thuật trào phúng tạo ra sự gắn kết với người ủng hộ và ngay cả đối phương. Nếu sự hài hước bị xem là quá đáng, nó sẽ có thể được xem như một phản đòn. Sự châm biếm cũng có thể bị diễn giải sai thành nghiêm túc. Để sẵn sàng biến việc tấn công thành trò cười, bạn cần thực hành trước, nghĩ đến những cách đáp trả vui vẻ. Bạn cũng cần mừng tượng một số ý tưởng hành động bạn có thể dùng đến cho dù bị tấn công hay không.

Diễn giải lại

Kẻ tấn công có thể nói dối về việc họ đang làm hoặc lý do họ làm như vậy, có thể nói là những điều đã xảy ra là không đáng kể, đổ lỗi cho người khác, hay đưa ra quan điểm riêng của họ về những gì đã xảy ra. Để chuẩn bị, bạn cần có những người ở phe bạn hiểu rõ các dữ kiện thực tế, rõ ràng về quan điểm của nhóm của bạn về thế giới, và có năng lực để truyền đạt tới các nhóm công chúng khác nhau. Bạn cần có khả năng hậu thuẫn tất cả những gì mà đồng đội của bạn sẽ nói.

Ví dụ, văn phòng của bạn bị kiểm tra và máy tính bị tịch thu, cảnh sát có thể nói rằng đây là một cuộc kiểm tra thông thường và không thu giữ gì cả. (Họ cũng có thể nói là kiểm tra chất gây nghiện, một cách nói có thể xếp vào chiến thuật hạ thấp). Nếu bạn có video bằng chứng là cảnh sát đã lấy đi máy tính, bạn có thể vạch trần lời nói dối trên. Nếu bạn có nhân chứng nói rằng một chính trị gia đã ra lệnh khám xét, bạn cũng có thể công bố lời nói dối này. Bạn có thể nói rằng việc khám xét là một hành động xâm phạm dân chủ và tự do ngôn luận, đáng phẫn nộ.

Tịch thu máy tính là một vấn đề nghiêm trọng, và bạn cần chuẩn bị trước. Điều này liên quan đến những bước hoạch định độc lập với phân tích phản lực.¹¹

Các kênh chính thức

Khi nhóm của bạn bị tấn công, có thể là có nhiều luật và quy định đã bị vi phạm. Bạn có thể muốn khiếu nại lên thanh tra cảnh sát, kiện ra tòa vì bị xúc phạm, khiếu

¹¹ Ví dụ về một cách tiếp cận, xem Schweik Action Wollongong, "Safeguarding your group: a checklist," <http://www.bmartin.cc/others/SAWchecklist.pdf>.

nại lên ủy ban quyền riêng tư, tìm kiếm quyết định của quốc hội, hay dùng bất kỳ kênh nào trong các kênh chính thức. Đôi khi các phương án này là đáng giá, nhưng thông thường việc dùng đến các kênh này sẽ xoa dịu sự bất bình.

Khi bạn một khiếu nại, bạn dựa vào hệ thống để khắc phục vấn đề - tức là để tạo ra công lý. Vấn đề là các quy trình này thường rất chậm chạp, mất nhiều thời gian, nỗ lực và đôi khi cả tiền bạc, đòi hỏi dùng đến các chuyên gia như luật sư, và liên quan đến nhiều chi tiết kỹ thuật. Người ta sẽ không còn chú ý đến chiến dịch của bạn.

Nếu các thành viên trong nhóm của bạn vẫn muốn xem xét các kiểu phương án chính thức, hỏi họ thông tin về tỷ lệ thành công của các khiếu nại trước đó. (Thông thường sẽ không có thông tin này). Đề nghị họ liên lạc với các nhóm khác có thể đã có những khiếu nại tương tự, để tìm hiểu xem họ đã tốn bao nhiêu thời gian, công sức và tiền. Hỏi họ xem có bao nhiêu người tham gia vào quá trình khiếu nại.

Các kênh chính thức đôi khi cũng có hiệu quả theo cách của nó, nhưng thường là có chi phí cơ hội: có những việc bạn không làm vì cần rất nhiều thời gian và nỗ lực để đi theo kênh chính thức. Bạn cần nghĩ xem có thể làm gì với cùng thời gian và nỗ lực đó bạn có thể đưa vào chiến dịch. Thay vì nghĩ đến việc viết báo cáo gửi cho các cơ quan nhà nước, tưởng tượng bạn sẽ dùng nỗ lực đó để viết nên những câu chuyện nhằm huy động sự ủng hộ hoặc tổ chức hành động.

Để chuẩn bị cho việc văn phòng của bạn bị khám xét, hãy hướng đến khả năng tận dụng việc tấn công này để huy động sự ủng hộ lớn hơn. Mời mọi người đến văn phòng. Cài đặt các camera. Chuẩn bị bản sao dự phòng các thông tin của bạn. Giới thiệu cho mọi người biết cách mọi thứ hoạt động thế nào. Giới thiệu mọi người với nhau. Đúng là việc chuẩn bị cho một cuộc khám xét có thể là cơ hội để trở nên mạnh hơn.

Đe dọa

Nếu nhóm của bạn bị tấn công, một số thành viên có thể sợ. Họ có thể là người bị tấn công, hoặc họ lo lắng họ sẽ là người tiếp theo.

Để chuẩn bị, các thành viên cần được trấn an. Một trong những cách tốt nhất là nghĩ đến các kịch bản có thể xảy ra, đặt ra các cách ứng phó và lên kế hoạch theo đó. Khi mọi người biết phải làm gì, họ sẽ đỡ sợ hơn.

Có những người rất mạnh mẽ trong khủng hoảng. Họ tự tin, dũng cảm và

truyền cảm hứng. Trong khủng hoảng, những người có thể đứng mũi chịu sào có thể là những người kỳ cựu, nhưng cũng có thể là những người mới và còn xa lạ với việc làm chiến dịch. Thách thức với nhóm của bạn là xác định những người lãnh đạo trong khủng hoảng, chuẩn bị để họ sẵn sàng hành động và đừng làm họ thất vọng khi chưa có gì xảy ra (bạn không cần một cuộc khủng hoảng nội bộ chỉ để cảm nhận về hành động).

Các thành viên thường có lý do hợp lý để sợ một cuộc tấn công: gia đình và sinh kế của họ có thể gặp rủi ro. Nên hãy nghĩ về những cách nào có thể bảo vệ họ.

Nếu đe dọa là một phần của một cuộc tấn công, hãy bảo đảm rằng tất cả những gì xảy ra sẽ được tài liệu hóa. Đe dọa, hành hung và trả thù sẽ được nhiều người ngoài cuộc xem là không công bằng. Bằng cách tài liệu hóa và phơi bày những hành động này, bạn có thể làm sự bất bình tăng lên. Nếu bạn chuẩn bị tốt, thực hiện tốt các kế hoạch và có chút may mắn, kẻ tấn công sẽ phải ước ao giá như chúng chưa bao giờ làm gì.

Kết luận

Ba ví dụ - lên tiếng về tham nhũng, rủi ro xảy ra bạo lực cảnh sát và khả năng nhóm của bạn bị trả thù – minh họa cách lên kế hoạch chuẩn bị trước các mối đe dọa. Bạn có thể áp dụng cách làm này cho tất cả các vấn đề khác, như là kiểm duyệt trực tuyến, quấy rối tình dục, bị bắt giam hay tra tấn. Điều quan trọng là nghĩ xem những người khác sẽ làm gì để giảm sự bất bình với hành động của họ, và sau đó nghĩ xem bạn có thể làm gì để khiến những việc giảm bất bình đó không hiệu quả.

Các phương thức che dấu, hạ thấp, diễn giải lại, dùng các kênh chính thức và đe dọa là các phương thức chung. Khi gặp vấn đề và vào chiến dịch, bạn sẽ biết thêm rất nhiều thông tin cụ thể mà hữu ích để hành động hiệu quả. Vì vậy đừng dựa vào một danh sách các công thức. Hãy suy nghĩ độc lập và sáng tạo.

Để hiệu quả được thì cần học từ trải nghiệm. Bạn có thể học từ những gì đã xảy ra với bạn và nhóm của bạn trước đây. Cũng cần nói chuyện với những người khác và tìm hiểu điều gì họ làm được và điều gì không. Sự chuẩn bị nào làm nên sự khác biệt? Điều gì làm tốn thời gian? Và nhớ hãy chia sẻ bài học từ trải nghiệm của chính bạn với người khác.

4. Bây giờ và từ nay trở đi

Một sự bất công đang xảy ra.

- Người biểu tình bị cảnh sát đánh đập
- Công dân đang bị giám sát một cách bất hợp pháp
- Chính quyền đưa ra những luận điệu rằng các nhà hoạt động là kẻ khủng bố.
- Người dân bị tra tấn
- Dân thường bị sát hại do không kích

Cần phải làm gì? Rất nhiều thứ tùy thuộc vào bối cảnh. Các nhà hoạt động cần biết bối cảnh chính trị và lịch sử của sự việc, tình hình của những bên có thể là đồng minh hoặc đối phương, và khả năng huy động hành động của họ - và nhiều thứ khác nữa. Không có một câu trả lời đích xác nào cho việc cần phải làm gì.

Mô hình phản lực có thể cung cấp cho bạn thêm góc nhìn hiểu biết. Nhưng tất cả đó chỉ là ý tưởng về những gì bạn có thể làm. Những ý tưởng này cần được vận dụng kết hợp với hiểu biết của bạn về những gì đang xảy ra.

Nếu bạn đã chuẩn bị kỹ càng trước cho những điều sắp xảy ra, bạn chỉ cần theo sát các kế hoạch thu thập bằng chứng, huy động người ủng hộ và những điều tương tự. Tuy nhiên, một số sự kiện sẽ hoàn toàn không ngờ, bạn sẽ không nghĩ đến việc chuẩn bị cho những việc như vậy.

Có thể đã có tin tức công khai về việc cảnh sát đánh đập người dân hoặc có tin đưa trên truyền thông về việc tham nhũng của chính phủ. Nếu những điều này khiến bạn quan tâm, bạn có thể muốn bắt tay vào hành động. Bạn có thể dự đoán rằng thủ phạm có thể dùng các phương thức để giảm sự bất bình. Bạn có thể hành động để ứng phó với những phương thức này.

Năm phương thức cơ bản để tăng sự bất bình là vạch trần hành vi, xác nhận mục tiêu, diễn giải sự kiện như một sự bất công, huy động sự ủng hộ và tránh các kênh chính thức, và kháng lại sự đe dọa. Những phương thức này có thể gọi tắt là bộc lộ, ủng hộ, đóng lại khung, chuyển hướng và kháng lại.

Bộc lộ: bóc trần hành động

Bộc lộ một sự bất công là một kỹ thuật cực kỳ mạnh mẽ. Nếu bạn có thể tiết lộ thông tin, đặc biệt là những thông tin nhận được sự ủng hộ của công chúng, điều này sẽ tạo ra sự quan ngại rộng rãi và có thể làm cơ sở mang lại sự thay đổi. Việc bộc lộ đôi khi cũng đủ để làm cho sự bất công phải dừng lại không tiến triển nữa.

Vì vậy luôn có sự mong muốn tung ra càng nhiều thông tin càng tốt và càng nhanh càng tốt. Tuy nhiên, bạn có thể dừng lại để nghĩ xem làm thế nào cho hiệu quả nhất. Có một số yếu tố cần cân nhắc.

Đồng thuận

Giả sử có một nhà hoạt động gọi là Helen bị bắt giữ, mà không có bất kỳ lý do nào – đó là một hành động đe dọa, đơn thuần là như vậy. Bạn đã chuẩn bị cho một chiến dịch công khai. Nhưng trước hết bạn cần bảo đảm là Helen đồng ý với chiến dịch. Nếu cô ấy đã nói trước với bạn, thì bạn đã nhận được đồng thuận – bắt tay vào thôi (Đây là một khía cạnh của việc chuẩn bị trước). Nếu bạn có thể nói chuyện với cô ấy, và cô ấy đồng ý – bắt đầu thôi. Nhưng nếu cô ấy nói không thì sao? Thì bạn cần tôn trọng yêu cầu của cô ấy – có lẽ chỉ trừ những trường hợp đặc biệt. Ví dụ, bạn có thể có bằng chứng rằng cô ấy bị ép buộc nói không, hoặc nếu không có một chiến dịch ủng hộ cô ấy sẽ bị nguy hiểm lớn.

Điểm hóc búa là khi bạn không thể liên lạc được với Helen, bạn không biết cô ấy muốn điều gì. Khi đó bạn sẽ phải dùng đến óc phán xét của mình, lý tưởng là sau khi tham vấn gia đình và bạn bè thân của Helen.

Helen có thể có những lý do quan trọng để nói không với việc đưa vấn đề ra công chúng. Cô ấy có thể lo ngại rằng cảnh sát sẽ đưa ra những thông tin tiêu cực về cô ấy, hoặc không muốn gia đình biết, hoặc lo ngại về việc đưa thông tin công khai sẽ làm ảnh hưởng đến sự nghiệp của mình. Bạn cần tôn trọng ý kiến của cô ấy, ngay cả khi bạn tin rằng việc công khai sẽ tốt hơn cho cô ấy. Hoặc đơn giản là

cô ấy cảm thấy không muốn, nhân việc này, lại trở thành trung tâm của một chiến dịch. Không phải ai cũng mong muốn điều đó!



Năm 1930 ở Ấn Độ, Mohandas Gandhi đã lãnh đạo một chiến dịch chống nhà cầm quyền Anh bằng cách thách thức các luật về muối. Tại một sự kiện đối đầu chính, cảnh sát đã đánh đập tàn bạo những người phản kháng phi bạo lực. Người Anh đã hết sức nỗ lực để làm giảm cơn phẫn nộ, nhưng tin tức về việc này đã làm suy yếu đáng kể sự ủng hộ với chính quyền thuộc địa Anh.

Nếu bạn có thể nói chuyện với cô ấy, bạn có thể trình bày lập luận về giá trị của việc đưa sự việc ra công chúng. Nếu cô ấy biết về các chiến lược quản lý sự bất bình, cô ấy sẽ có vị thế tốt hơn để đưa ra một quyết định dựa trên thông tin đầy đủ.

Chất lượng thông tin

Bạn đã có một số báo cáo ban đầu về việc đánh đập, vì thế bạn nhanh chóng đưa lên một thông cáo báo chí hoặc thông báo cho hàng ngàn người ủng hộ qua Facebook. Nhưng nếu như các báo cáo này không chính xác thì sao? Khi đó bạn sẽ mất uy tín, đặc biệt là mất đi việc được coi là một nguồn thông tin có chất lượng. Vì thế, có thể sẽ tốt hơn là đợi đến khi các báo cáo được xác nhận.

Nếu bạn lấy thông tin làm nền tảng cho hành động, bạn sẽ cần bảo đảm sự

chính xác của thông tin. Hãy tưởng tượng việc kêu gọi hàng ngàn người ủng hộ xuống đường dựa trên một báo cáo sai.

Đôi khi thông tin là chính xác, nhưng lại không sinh động. Bạn có thể có các báo cáo về tra tấn từ những người đưa tin đáng tin cậy đang tham gia một cuộc đấu tranh giải phóng. Bạn tin cậy các báo cáo này vì bạn biết người đưa tin. Nhưng không có nhân chứng độc lập, thì câu chuyện có thể không gây được chú ý. Tình thế này có thể thay đổi được nhờ các bằng chứng bằng hình ảnh. Ảnh chụp hoặc video về tra tấn có thể có tác động mạnh.

Bạn có nên chờ tới khi có thêm các bằng chứng sống động không? Nếu bạn tin vào bằng chứng, thì có lẽ nên công bố các bằng chứng đó. Nếu sau đó bạn có thêm các bằng chứng sống động hơn, thì đó không phải là một điều bất ngờ, mà trái lại có thể tăng thêm sức mạnh. Mặt khác, nếu bằng chứng ban đầu là không rõ ràng hoặc gây nhầm lẫn, nên đợi đến khi có thêm bằng chứng.

Cuối năm 2003, đã có những câu chuyện về lính gác Hoa Kỳ tra tấn tù nhân ở Afghanistan và Iraq do Hội Chữ thập đỏ và nhiều bên đưa ra. Những câu chuyện này nhận được sự quan tâm của truyền thông và được đưa tin chút ít, nhưng có ít tác động. Sau đó, vào đầu năm 2004, những hình ảnh gây sốc từ nhà tù Abu Ghraib được công bố, trở thành một trong những câu chuyện nhân quyền lớn nhất trong năm. Trong số nhiều bình luận đã nổi lại những thông tin về các báo cáo sớm, cho thấy câu chuyện đã không nhận được nhiều sự quan tâm cho đến khi các bức ảnh được công bố.

Chu kỳ truyền thông

Bạn quyết định công bố một số thông tin rất ấn tượng về vi phạm nhân quyền. Tuy nhiên, hầu như truyền thông đại chúng không đưa tin, vì cùng ngày hôm đó có một trận động đất khủng khiếp. Tất cả các tin nóng đều là về trận động đất, và câu chuyện của bạn bị chôn vùi.

Bạn không thể dự kiến thiên tai nhưng bạn có thể dự kiến một vài kiểu ưu tiên của truyền thông, chẳng hạn như các cuộc bầu cử. Các sự kiện lớn như thiên tai có thể chiếm sóng nhiều ngày, nhiều tuần hay thậm chí nhiều tháng.

Bạn cần học cách thức truyền thông đại chúng xử lý các câu chuyện. Có những thời điểm trong tuần hoặc đôi khi là trong ngày là thời điểm tốt hơn để đưa thông cáo cho truyền thông. Ví dụ, cần học về cách thức hoạt động của truyền thông địa phương, quốc gia và thậm chí cả quốc tế để bạn có thể đưa ra thông tin của mình vào lúc thuận lợi nhất.

Đôi khi tốt hơn là đợi đến khi đúng lúc.

Truyền thông xã hội vận hành theo những cách khác và không luôn luôn giống như truyền thông đại chúng. Học về chu kỳ và ưu tiên của các loại truyền thông để bạn có thể phản ứng tốt hơn.

Công bố từ từ?

Đôi khi bạn có rất nhiều thông tin tốt để công bố. Có thể tốt nhất là công bố tất cả cùng lúc, để tác động tối đa. Một phương án nữa là công bố từ từ, để cho câu chuyện kéo dài hơn. Tác động của việc trải dài thông tin được công bố có thể thấy qua việc một số báo đưa tin nhiều kỳ, theo nhiều ngày hoặc theo nhiều tuần, dựa trên các tài liệu WikiLeaks.

Vấn đề căn bản ở đây là nghĩ xem làm thế nào để công bố thông tin một cách hiệu quả. Đôi khi bạn không quyết định được nhiều trong việc này, nhưng nếu bạn có thể kiểm soát được, nên nghĩ về các phương án bạn có. Việc công bố ngay lập tức tất cả thông tin luôn cám dỗ, nhưng cũng có thể đợi thêm đến khi có cơ hội tốt, hoặc khi có thông tin tốt hơn, hoặc khi có nhiều người ủng hộ kế hoạch của bạn.



Bên vực: ghi nhận và khẳng định giá trị của đối tượng bị tấn công

Khi bất công diễn ra, hãy chuẩn bị cho việc bên kia sẽ làm mất uy tín của bạn, nhóm của bạn hoặc bất kỳ ai bạn đang ủng hộ. Bạn cần sẵn sàng để bảo vệ uy tín của mình.

Hành xử của bạn rất quan trọng. Nếu bạn bị buộc tội là một kẻ phá hoại điên khùng, có thể việc ứng xử bình tĩnh và trang phục thể hiện sự tôn trọng sẽ tốt hơn. Hành động lịch sự và tinh tế của bạn sẽ làm tiêu tan những lời buộc tội và khiến cho những kẻ tấn công bạn mới có vẻ điên khùng.

Ngôn từ của bạn là quan trọng. Nếu bạn là mục tiêu của tấn công bằng ngôn từ,

việc trả đũa bằng cách tương tự sẽ rất căm dỗ, với những ngôn từ kích động. Đây có thể không phải là vấn đề, nhưng cũng có thể sẽ tốt hơn nếu nghĩ xem việc sử dụng ngôn từ của bạn sẽ duy trì hoặc tạo ra hình ảnh của bạn như thế nào. Bạn có thể quyết định lên tiếng một cách chặt chẽ và thận trọng, hay đầy cảm xúc và nhiệt huyết, hay với sự thấu cảm và lòng trắc ẩn. Chừng nào bạn không trả đũa, bạn còn có lợi thế. Phong cách phát ngôn tùy thuộc nhiều vào bối cảnh văn hóa và sự trông đợi của xã hội, nên không có quy luật chung cho mọi tình huống. Điều then chốt là phong cách phát ngôn của bạn có thể đóng vai trò quan trọng trong việc kháng lại những nỗ lực nhằm hạ thấp uy tín của bạn.

Bằng chứng về sự trung thực, năng lực và cam kết của bạn có thể hữu ích. Những gì người ủng hộ bạn nói ra là quan trọng. Nếu họ có bằng chứng về sự chân thành và chất lượng công việc của bạn, và công khai nói ra sự ủng hộ với bạn, những điều này có thể trở thành sự ủng hộ mạnh mẽ giúp bạn kháng lại những nỗ lực làm mất uy tín của bạn.

Ví dụ

Scott Parkin, một nhà hoạt động phi bạo lực ở Texas, đến thăm Australia năm 2005. Không hề được cảnh báo, anh bị bắt và bị giữ để sau đó trục xuất. Các quan chức chính phủ Australia đã đưa ra những tuyên bố rằng Parkin liên đới đến biểu tình bạo lực.

Iain Murray, một nhà hoạt động phi bạo lực Australia, người dự định gặp Scott để làm một khóa tập huấn sáng hôm đó, đã tổ chức biểu tình ủng hộ Scott. Anh đã thận trọng gọi Scott là một “người bạn” và nhấn mạnh cam kết của Scott về phi bạo lực. Trong một cuộc biểu tình ủng hộ Scott, những người biểu tình đã đeo mặt nạ, một chiến thuật hài hước để đưa ra thông điệp về Scott và những cam kết của họ về phi bạo lực. Sự thận trọng về ngôn từ và hành xử của Iain đã giúp kháng lại nỗ lực của chính phủ Australia trong việc hạ thấp uy tín của Scott. Việc Iain dùng các phương thức này một cách khôn khéo, cùng với những nỗ lực của các nhà hoạt động khác, đã khiến cho việc bắt và trục xuất Scott nhận được nhiều sự chú ý và tạo ra sự ủng hộ với phi bạo lực hơn sự việc ban đầu. Những hành động của chính phủ Australia đã bị phản tác dụng.¹

¹ Brian Martin và Iain Murray, “The Parkin backfire,” *Social Alternatives*, Tập 24, Số 3, Quý III 2005, Tr. 46–49, 70.



Người biểu tình phản đối việc bắt giữ và trục xuất Scott Parkin

Bàn luận: diễn giải sự kiện như là một sự bất công

Bạn cần giải thích điều đã xảy ra, từ quan điểm của bạn. Điều này rất quan trọng, vì đối phương sẽ nói dối, nói giảm, đổ lỗi và đóng khung sự việc theo cách của họ.

Bạn có thể nghĩ rằng đây hiển nhiên là một bất công. Có hình ảnh trên truyền hình. Mọi người đều thấy điều đã xảy ra. Chắc chắn những dữ kiện đó sẽ tự nói ra tất cả. Sai! Các dữ kiện không bao giờ tự nói lên điều gì. Chúng cần được diễn giải. Điều hiển nhiên mà bạn thấy có thể là rất khác trong con mắt của người khác.

Đối phương của bạn có thể nói dối. Bạn cần kháng lại điều này bằng cách đưa ra những thông tin chính xác và phơi bày những điểm đối trá.

Đối phương của bạn có thể nói rằng vấn đề không hề nghiêm trọng như vậy. Họ sẽ nói giảm bớt hậu quả. Bạn cần tiếp tục nói rằng những việc này là hệ trọng và hậu quả là nghiêm trọng.

Nếu bị dồn vào thế bị động, đối phương của bạn có thể sẽ đổ lỗi cho ai đó, thường là một người ở vị trí thấp. Hoặc họ có thể đổ lỗi cho một người chỉ huy, người sẽ thành vật tế thần cho cả một chính sách và một việc làm sai trái. Bạn cần chỉ rõ ai là người có trách nhiệm.

Điểm mấu chốt là, đối phương của bạn sẽ nói về những việc đã xảy ra từ quan điểm của họ, dùng ngôn từ khuyến khích mọi người chia sẻ quan điểm của họ.

Bạn cần khắc chế điều này bằng chính các khung của bạn. Về bất kỳ vấn đề nào, bạn cần biết mục đích của bạn là gì và liệu vấn đề trong chủ đề hiện tại có phải là một cơ hội tốt để thúc đẩy quan điểm của bạn không.

Bảo nhau: huy động sự ủng hộ và tránh các kênh chính thức

Nếu sự bất bình đủ lớn, chính phủ hay các nhóm có quyền lực có thể sắp xếp một cuộc thẩm tra để xem xét tình hình. Hoặc họ có thể đưa ra một vài chuyên gia để đưa ra một số thông báo. Hoặc họ có thể khuyên người biểu tình khiếu nại lên cơ chế khiếu nại cảnh sát hoặc thanh tra, hoặc kiện ra tòa. Hoặc họ có thể nói hãy chờ đến bầu cử.

Những kiểu phản ứng này có điểm chung ở giả định rằng các quan chức – ở tòa án, các cuộc thẩm tra, các chuyên gia, hay các cơ quan nhà nước – sẽ giải quyết vấn đề và mang lại công lý. Hầu hết các quan chức liên quan trong các cơ chế này đều có thể có thiện chí; nhiều người rất cam kết với công bằng xã hội. Nhưng các kênh chính thức phần lớn luôn chậm chạp, dùng đến các kiểu luật lệ, và phụ thuộc vào việc sử dụng các chuyên gia như luật sư. Các kênh này thường đưa vấn đề từ phạm vi khu vực công sang một lĩnh vực cụ thể mà thường sẽ hút năng lượng ra khỏi các phong trào phản đối.

Khi một vấn đề đang nóng, bạn cần hướng đến thúc đẩy hành động và thay đổi hành vi và chính sách. Vì vậy tốt nhất là đừng dùng các kênh chính thức. Có thể sẽ cảm thấy hay khi nói rằng “chúng tôi muốn một cuộc thẩm tra với vấn đề bạo lực cảnh sát” hoặc “chúng tôi muốn Liên hợp quốc can thiệp”, nhưng thực tế hiếm khi đạt được mục đích bằng cách này.

Mặc dù vậy, đôi khi chính quyền, cảnh sát hay các cơ quan khác sẽ thiết lập các kênh chính thức. Giả dụ có một cuộc thẩm tra chính thức. Làm thế nào để phản ứng hiệu quả nhất?

Phương án 1: Tham gia vào cuộc thẩm tra bằng cách gửi thông tin, làm chứng và khuyến khích những người khác cùng làm như vậy. Điều này có thể giúp tìm ra những kết quả tốt hơn. Điểm bất lợi là năng lượng dành cho việc này bị hút ra khỏi các chiến dịch công khai. Nếu cuộc thẩm tra chỉ cho ra được những khuyến nghị yếu, việc tham gia vào thẩm tra sẽ mang lại uy tín nhiều hơn cho cuộc thẩm tra.

Phương án 2: Thúc đẩy một cuộc thẩm tra tốt hơn. Các cuộc thẩm tra nội bộ - do

các cơ quan như cảnh sát hay chính phủ thực hiện – hầu như sẽ chỉ củng cố hiện trạng. Vì vậy hãy yêu cầu một cuộc thẩm tra độc lập. Các cuộc thẩm tra kín – trong đó các phiên điều trần được giữ kín, không công khai với công chúng – rất dễ bị nguy trang. Vì vậy hãy yêu cầu một cuộc thẩm tra công khai và mở cho công chúng.

Phương án 3: Xâm nhập cuộc thẩm tra. Có những người ủng hộ bên trong, như là thành viên của nhóm chuyên gia hay nhân viên hỗ trợ, những người có thể cho biết thông tin về quá trình thẩm tra như thế nào và phản ứng thế nào là tốt nhất.

Phương án 4: Bỏ qua cuộc thẩm tra. Tiếp tục làm chiến dịch như bình thường và không bị phân tán chú ý.

Phương án 5: Cố gắng phủ nhận cuộc thẩm tra. Chỉ ra những điểm yếu của cuộc thẩm tra như điều khoản tham chiếu hẹp, các giả định lạc hướng, mâu thuẫn lợi ích hoặc không đủ quyền lực để triệu tập nhân chứng và thu thập thông tin.

Phương án 6: Tiến hành cuộc thẩm tra của bạn. Một “cuộc thẩm tra nhân dân” về bạo lực cảnh sát có thể bao gồm các phiên điều trần công khai, thu thập thông tin và đưa ra các thông báo công khai.

Phương án 7: Dùng cuộc thẩm tra như một cơ hội làm chiến dịch. Bất kể có tiến triển đáng kể hay không, hãy tổ chức tuần hành hoặc tiến hành một hoạt động mô phỏng thẩm tra. Cử thành viên tham gia thẩm tra bằng cách thu thập thông tin hoặc tổ chức một hoạt động. Thu xếp để tổ chức bình luận về các diễn biến, đưa ra cách diễn giải khác. Với phương án này, mục đích của bạn là huy động sự ủng hộ. Cuộc thẩm tra là một phương tiện để góp phần làm việc này.

Đâu là phương án tốt nhất? Điều đó còn tùy vào tình thế. Điều quan trọng nhất là thảo luận nhiều phương án và cân nhắc những bằng chứng hiện có xem phương án nào sẽ có hiệu quả nhất. Điều gì đã xảy ra với các cuộc thẩm tra trước đây? Bạn biết gì về những người tham gia thẩm tra? Công chúng nghĩ gì?

Sau đó, còn có cơ hội nữa: Khi cuộc thẩm tra đưa ra các kết luận.

- Nếu các kết luận không phải là điều bạn muốn, bạn cần thách thức những kết quả đó – và có thể chất vấn tính công bằng của cuộc thẩm tra nữa.
- Nếu kết luận đúng như những gì bạn muốn, có thể bạn đang đối diện với thử thách lớn hơn: làm thế nào để các kết luận này được thực

hiện. Nhiều người sẽ nghĩ “Vấn đề đã được giải quyết vì đã có những khuyến nghị tốt như thế này” và sẽ không thấy còn phải làm gì thêm. Hãy sẵn sàng tiếp tục làm chiến dịch.

Trường hợp hy hữu là khi mọi người đều trông đợi một cuộc thẩm tra sẽ đem lại công lý, khi đó các kết luận yếu sẽ lại thổi bùng sự bất bình. Sau vụ đánh đập Rodney King năm 1991, đã có một phiên tòa xử bốn sĩ quan cảnh sát liên quan đến vụ việc. Mọi người đều trông đợi họ sẽ bị kết tội. Nhưng bồi thẩm đoàn tuyên bố họ vô tội. Sự bất bình khi công lý bị chối từ lớn đến nỗi đã xảy ra một vụ bạo loạn ở phía Nam Los Angeles, kéo dài trong nhiều ngày, với hơn 50 người bị giết và tài sản trị giá hàng trăm triệu đôla bị phá hoại. Sau đó, trong phiên tòa thứ hai xử các sĩ quan, hai người bị tuyên có tội và tiếp theo không có sự cố nào.

Bất tuân sự đe dọa

Giữa một sự bất công, một số người sẽ sợ biểu tình vì rủi ro, có thể bị xem là ngốc nghếch, bị mất việc, hay bị bắt giữ, đánh đập, tra tấn, hay sát hại. Đe dọa là một phương thức hữu hiệu chống biểu tình và cần được đánh giá thật trọng.

Cần nhớ những điểm sau:

- Đồng thuận. Bất cứ ai kháng cự cần phải ý thức đầy đủ về những rủi ro.
- Tham gia. Thường sẽ an toàn hơn khi biểu tình cùng nhiều người (sự tham gia càng lớn, đặc biệt khi có nhiều nhóm dân chúng liên quan, thì càng đem lại uy tín cho cuộc biểu tình – ít nhất là nếu mọi người đều hành xử theo cùng một kiểu thì rất khó để hạ uy tín)
- Chấp nhận rủi ro. Một số cá nhân chấp nhận rủi ro lớn hơn. Trong nhiều trường hợp, những người trẻ thường dẫn đầu. Điều đặc biệt quan trọng là họ phải hiểu những rủi ro. Họ cần được ủng hộ. Mặt khác, những hành động khinh suất nhiều khi lại phản tác dụng. Những người sẵn sàng nhận rủi ro rất đáng quý đối với một phong trào biểu tình. Đóng góp của họ cần được dùng để tối đa hóa các lợi thế, khi thực sự cần, chứ không lãng phí vào những mục đích vụn vặt.
- Các phương án. Cần tính đến những cách thức biểu tình khác nhau. Một

số cách sẽ rủi ro hơn một số cách khác. Nếu nguy cơ lớn, nên tính đến những phương án tương đối an toàn để biểu tình, như là bật đèn tắt đèn, gõ nồi chảo, hay mặc một màu hoặc một kiểu quần áo nhất định.

- Sự hiện diện. Với một số cá nhân, việc kháng cự công khai an toàn hơn là giữ kín đáo. Nếu bạn là một người bất đồng chính kiến có tiếng và có thể bị bắt, thì càng có nhiều người quanh bạn, bạn càng an toàn, vì sẽ có nhân chứng nếu có điều gì xảy ra.

Đe dọa cũng có thể là một nguồn tạo ra bất bình. Vì thế bạn nên thu thập bằng chứng chất lượng và sinh động của việc đe dọa và phơi bày chúng ra công chúng quan tâm. Nếu bạn làm được việc này, bạn sẽ làm cho việc tấn công bạn phản tác dụng.

Hậu sự kiện

Sau khi các sự kiện qua đi, bạn có muốn làm gì nữa không? Các sự kiện có thể qua đi, nhưng cuộc đấu tranh với bất công thì không kết thúc. Ký ức và ý nghĩa cũng như tác động của các sự kiện có thể vẫn còn được tranh cãi.

Vụ đánh đập Rodney King xảy ra năm 1991. Trong những năm sau đó, King thỉnh thoảng vẫn lên tin tức, thường là vì bị bắt. Năm 2003, David Horowitz, một nhà bình luận thiên hữu có tiếng, đã viết một bài báo trong đó gọi King là “một kẻ thô lỗ tự hoại”, “một kẻ vô công rồi nghề thảm hại” và “một tên tội phạm ngổ ngáo”. Vì sao? Vì vụ đánh King vẫn còn là một biểu tượng về bạo lực của cảnh sát. Horowitz, bằng cách bôi nhọ King, đang cố gắng bảo vệ cảnh sát trước những lời phê phán. Vụ đánh King đã qua, nhưng ý nghĩa của nó vẫn còn trong vòng tranh cãi.

Một vụ cảnh sát đánh đập có thể được ghi nhớ hoặc quên lãng. Nó có thể ít được quan tâm nếu nạn nhân – như King – không được xem như một con người. Nó có thể được diễn giải là đúng quy trình hoặc bạo lực. Nó có thể được xem là đã được giải quyết thỏa đáng hoặc không thỏa đáng bởi tòa án hoặc các cơ quan khác. Người ta có thể thấy thoải mái nói về vụ việc, hoặc thấy sợ hãi.

Năm 1915, trong Chiến tranh thế giới I, người Armenia, một nhóm sắc tộc thiểu số trong đế chế Ottoman, đã bị các toán quân Ottoman bắt đi. Có đến một triệu người hoặc hơn thế đã chết vì đói, kiệt sức và bị thảm sát. Sự việc này được nhìn nhận rộng rãi như là một cuộc diệt chủng tiêu biểu của thế kỷ 20, nhưng chính quyền Thổ Nhĩ Kỳ (nhà nước kế tục đế chế Ottoman) không xem là như vậy. Họ vẫn tiếp tục tuyên bố không có cuộc diệt chủng nào đã xảy ra. Một thế kỷ sau sự

kiện này, chính phủ vẫn tiếp tục che dấu thông tin về những việc đã xảy ra và đe dọa những ai diễn giải sự việc như một vụ diệt chủng. Nói cách khác, chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ tiếp tục dùng các phương thức làm giảm bất bình với sự bất công.

Theo nghĩa đó, cuộc diệt chủng người Armenia chưa qua. Ý nghĩa của nó, thậm chí ngay cả sự tồn tại của nó, tiếp tục bị tranh cãi.

Cũng như vụ đánh đập Rodney King và vụ diệt chủng người Armenia, những cuộc đấu tranh về ý nghĩa của các sự kiện có thể tiếp diễn hàng năm hoặc hàng thập kỷ. Điều này đặc biệt đúng với một số sự kiện, như là cuộc đời của Jesus, chế độ thực dân ở châu Âu, hay cuộc thảm sát người Do thái, những việc đã đi vào những câu chuyện sâu xa hơn về ý nghĩa của thế giới.

Thế nên, thật không khôn ngoan khi giả định rằng vì sự kiện đã qua, cuộc đấu tranh đã qua và vì thế có thể chuyển sang việc khác. Vai trò duy trì ký ức, xác nhận và bù đắp cho nạn nhân, thách thức những diễn giải khác và chất vấn những kết luận bất công là rất quan trọng. Những lễ kỷ niệm sự kiện – những bất công hay chiến dịch thành công – có thể là những dịp để khơi lại mối quan tâm và duy trì sự đề phòng trước những vấn đề trong tương lai. Những cuộc tuần hành hàng năm vào ngày 6 tháng 8, lễ tưởng niệm việc thả qua bom nguyên tử xuống Hiroshima năm 1945, giúp duy trì mối quan tâm về mối đe dọa của vũ khí hạt nhân.

Những phân tích phản lực là một cách để giữ lại ký ức về bất công. Bằng cách phơi bày các thủ thuật dùng để chế ngự sự bất bình, người ta lưu giữ ký ức về sự bất công trước những ai muốn che dấu lịch sử, hạ thấp nạn nhân và diễn giải sự kiện như là điều chấp nhận được.

5. Câu hỏi và phản hồi

Đây là một số câu hỏi về mô hình phản lực, và một vài câu trả lời.

Việc đánh đập rất tồi tệ. Đây là một sự bất công khủng khiếp. Nhưng sao không có ai phản nộ? Không ai quan tâm. Mô hình này không phát huy tác dụng?!

Mô hình phản lực là về các phương thức mà thủ phạm gây bất công dùng đến và cách đối kháng lại các phương thức này. Nó không cho rằng người ta nhất thiết cũng bất bình trước những điều *bạn* nghĩ là bất công.

Làm sao bạn biết là không ai quan tâm hay không ai bất bình? Có thể đã có khiếu nại hoặc biểu tình, nhưng bạn không nghe nói đến.

Bạn đã xem xét các chiến thuật thủ phạm dùng đến để giảm bất bình chưa? Có thể đó là lý do người ta không biết về vụ đánh đập hoặc không nghĩ việc này là quan trọng.

Trước cuộc xâm lược Iraq năm 2003, đã có những cuộc biểu tình lớn. Nhưng việc xâm lược vẫn diễn ra. Phong trào hòa bình đã thất bại trong việc ngăn cản việc xâm lược?!

Thực ra, các cuộc biểu tình đã làm nên khác biệt lớn. Nó cho thấy sự phản đối mạnh mẽ và đã làm cho việc xâm lược mất đi danh nghĩa. Sau vụ khủng bố 11/9, sự ủng hộ toàn cầu với chính phủ Hoa Kỳ cao ngất trời. Việc xâm lược Iraq đã làm tiêu tan thiện chí này. Những cuộc biểu tình là một phần quan trọng làm thay đổi quan điểm của công chúng.



Hình ảnh những người diễu hành phản đối trừng phạt Iraq và xâm lược Iraq-năm 2002 hoặc 2003 tại Washington, DC.

Ban đầu, Bush, Cheney và những người thúc đẩy cuộc xâm lược muốn can thiệp xa hơn để áp đặt ý chí của họ lên các quốc gia khác như Syria và Iran. Sự phản đối gay gắt đối với việc xâm lược Iraq là một yếu tố giúp hạn chế ý đồ này.

Để chuẩn bị cho cuộc xâm lược, chính quyền Hoa Kỳ đã dùng tất cả năm biện pháp giảm bất bình. Họ giấu đi các bằng chứng về năng lực quân sự của Saddam Hussein, mô tả Saddam như một Hitler thứ hai và hàm ý rằng ông phải chịu trách nhiệm cho vụ 11/9, họ đưa ra các căn cứ sai lệch hoặc mơ hồ về quyết định tham chiến (tố cáo Saddam có vũ khí phá hủy hàng loạt và liên quan đến al Qaeda), họ tìm kiếm sự chấp nhận của Liên hợp quốc (không thành) và đe dọa và mua chuộc các chính phủ tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc để đạt được sự ủng hộ cuộc xâm lược. Nếu không có những cuộc biểu tình, những phương thức này có thể đã thành công hơn. Ví dụ, các chính phủ thành viên Hội đồng Bảo an có thể đã thuận theo áp lực của chính phủ Hoa Kỳ, dẫn tới việc Hội đồng Bảo an chấp nhận cuộc xâm lược, trao cho nó tính chính danh lớn hơn và mở cửa cho những cuộc xâm lược khác trong tương lai.¹

¹ Brian Martin, "Iraq attack backfire," *Economic and Political Weekly*, Tập 39, Số 16, 17-23/4/2004, Tr 1577-1583.

Ý tưởng này thì sao? Chúng tôi sẽ lên kế hoạch hành động dẫn tới việc các nhà hoạt động bị đánh đập hoặc thậm chí bị giết. Điều này sẽ tạo ra bất bình lớn và làm cho sự nghiệp của chúng tôi được biết đến rộng rãi?!

Có thể lên kế hoạch cho phản lực, nhưng việc này có rủi ro.

Bất kỳ bằng chứng hoặc thậm chí chỉ tin tức về việc bạn đang làm có thể được dùng để làm bạn mất uy tín. Vì vậy, khuyến khích người khác tấn công bạn, để hy vọng sẽ có phản lực, ít khi là điều được khuyến làm.

Thay vào đó, bạn có thể tạo ra cái gọi là hành động lưỡng nan: bạn hành động và dù đối phương làm gì thì cũng tệ cho họ. Hải đoàn Tự do đến Gaza năm 2010 là một ví dụ. Nếu chính quyền Israel ngăn cản hải đoàn cập bến Gaza, điều này sẽ phá vỡ lệnh cấm vận và phát đi tín hiệu về một chính quyền Israel nhu nhược. Nhưng nếu chính quyền Israel ngăn cản hải đoàn, điều này có thể được xem là bất công. Kết quả thực tế cho thấy, lính đặc nhiệm Israel đã tấn công, giết chết chín hành khách và nhiều người bị đánh và bắt giữ, gây ra một cơn phẫn nộ rộng lớn với chính phủ Israel. Tuy nhiên, những người lên kế hoạch hải đoàn không *hy vọng* bị Israel tấn công, hoặc là sẽ là vô đạo đức nếu lên kế hoạch dẫn đến cái chết và trọng thương. Những người lên kế hoạch hải đoàn đã chuẩn bị cho những hậu quả này nhưng phương án của chính phủ Israel lại khác. Hành động lưỡng nan cho đối phương một lựa chọn.

Hành động lưỡng nan cần được chuẩn bị cẩn thận, nếu không thì việc tấn công sẽ không bị phản tác dụng. Tin tức về hải đoàn được đưa rộng rãi. Nhưng giả sử một số nhà hoạt động đi đến khu vực biên giới và biết là sẽ bị giết. Nếu không ai biết về sự việc này, hoặc biết vì sao họ đi đến biên giới, thì việc giết hại họ sẽ không gặp phản lực. Việc chuẩn bị, vì thế, là tuyệt đối quan trọng.

Tưởng tượng một số nhà hoạt động phản đối mình quyết định đi bộ qua một bãi mìn. Một số bị thương hoặc bị giết. Việc này có thể tạo ra bất bình với nhà sản xuất hay những người dùng đến mìn? Gần như không. Các nhà hoạt động có thể sẽ bị coi là ngu ngốc hoặc sai lầm, vì đối phương của họ – những người ủng hộ mình – đã không thể hành động gì cho hợp lý.

Mô hình phản lực quá chú trọng đến các chiến thuật. Chúng ta cần một chiến lược dài hạn tốt.

Đúng – mô hình phản lực là về các hành động ngắn hạn. Đúng – chiến lược là quan trọng. Vì vậy hãy xem mối quan hệ giữa hai điều này.

Có thể nghĩ đến chiến lược như là một kế hoạch để đạt được mục tiêu, tính đến các hoàn cảnh, nguồn lực, đồng minh và những điều khác. Chiến thuật có thể coi là các hành động được thực hiện trong bối cảnh một chiến lược. Vì vậy vấn đề cốt yếu không phải là có tập trung vào chiến thuật quá hay không, mà là liệu chiến thuật được áp dụng có phù hợp với chiến lược không.

Mô hình phản lực bao gồm một số giả định ngầm về chiến lược, quan trọng nhất là cần huy động sự ủng hộ thông qua sự phẫn nộ của mọi người với nỗi bất công. Nếu chiến lược của bạn phù hợp với giả định này, thì không có vấn đề gì.

Giả sử, để lập luận, một số nhà hoạt động ở phe bạn thấy bất nhẫn với việc không có biến chuyển gì đến nỗi họ quyết định gây sự với phe đối lập, đối xử tệ với họ hoặc đánh bay họ. Nếu đây là cách tiếp cận của bạn, đừng dùng mô hình phản lực, vì mô hình này gợi ý một hướng đi hoàn toàn khác.

Có thể chiến lược của bạn là làm bất cứ điều gì khiến bạn cảm thấy thoải mái. Vì thế nếu bạn muốn ăn mặc như đười ươi, kêu gào chửi bới người qua đường hay làm loạn một quán ăn, xin cứ việc – và đừng dùng mô hình phản lực, vì mô hình này là về cách huy động sự ủng hộ, không phải là làm thế nào cho thoải mái. (Tuy nhiên, bạn nên tìm ra những cách để thấy thoải mái khi sử dụng mô hình này).

Chiến lược rõ ràng là quan trọng. Nhưng với hầu hết các nhà hoạt động, chiến lược không phải là thứ hấp dẫn. Hành động cuốn hút hơn. Nên nếu bạn quan tâm đến chiến lược, bạn nên nghĩ về cách tiếp cận chiến thuật – để hành động – nào là phù hợp với một chiến lược hiệu quả. Nếu mô hình phản lực là phù hợp, hãy giúp những người khác hiểu mô hình này. Nếu không, hãy làm việc khác.

Đôi khi chúng tôi cũng làm những việc làm giảm sự bất bình. Chúng tôi cũng che dấu, và la hét. Điều đó có nghĩa là chúng tôi cũng là thủ phạm?

Điều quan trọng là phân biệt hai thứ: (1) những điều được xem là bất công, như là đánh đập và thẩm sát; (2) phương thức dùng để giảm bất bình về những sự việc được xem là bất công.

Nếu bạn đánh đập người dân hay bắn họ, thì rõ ràng bạn là thủ phạm. Những người khác có thể xem bạn là vấn đề.

Tưởng tượng bạn tham gia một hành động biểu tình và cảnh sát đánh bạn tàn tệ. Bạn quyết định, vì lý do cá nhân, không kể với ai. Có thể bạn không muốn gia đình hay cơ quan biết rằng bạn đã tham gia biểu tình. Như vậy bạn cũng góp phần che dấu. Điều đó không

có nghĩa là bạn trở thành thủ phạm. Điều đó chỉ có nghĩa là bạn chưa phơi bày việc đánh đập, và có thể vì thế ít có sự phẫn nộ hơn mức có thể. Đó là lựa chọn của bạn.



Lính Israel giải tán một cách bạo lực một cuộc biểu tình ở Hebron, dùng hơi cay và bom âm thanh và bắt giữ một nhà hoạt động đoàn kết người Đức.

Tưởng tượng bạn tham gia một cuộc biểu tình và hô những khẩu hiệu quá đáng về cảnh sát. Bạn có phải là một thủ phạm không? Có, nhưng chỉ là thủ phạm hô khẩu hiệu quá đáng đó. Việc này không nghiêm trọng như là một vụ đánh đập tàn bạo. Vấn đề chủ yếu là liệu việc hô to các khẩu hiệu quá đáng có phải là một chiến thuật tốt. Điều này có thể khiến một số người quan sát nghĩ là việc đánh đập là có cơ sở.

Khi ai đó thách thức bạn và, có thể là buộc tội, “bạn đang che giấu”, hay là “bạn đang dùng các kênh truyền thống”, bạn có thể trả lời “Thế thì sao?” Bạn đang dùng các phương thức làm giảm sự bất bình, nhưng bạn có thể có các lý do hợp lý cho việc này.

Khi ai đó nói “bạn đang dùng chiến thuật đe dọa”, bạn cần cân nhắc nhận xét của họ một cách cẩn thận. Nếu việc bạn làm là đe dọa người khác, có thể bạn đang làm một việc sai trái. Mặt khác, có thể họ là những thủ phạm đầy quyền lực và bạn đang dùng hành động phi bạo lực để thách thức họ. Họ có thể bất đồng với quan điểm của bạn và nghĩ rằng bất tuân dân sự là một mối đe dọa nguy hiểm với trật tự xã hội, và cảm thấy bị đe dọa.

Các phương thức làm giảm sự bất bình không phải là luôn xấu. Mỗi trường hợp đều cần được cân nhắc về bản chất của nó. Vì thế khi dùng đến các nhãn (“che giấu”, “đe dọa”), cần bảo đảm là bạn đã xem xét những điều thực sự xảy ra.

Tôi ở trong một nhóm đang chuẩn bị một chiến dịch mà tôi nghĩ là bị lạc hướng, dựa trên kinh nghiệm của tôi. Tôi đồng ý với mô hình phản lực. Tôi có dùng mô hình như thế nào để khuyến khích các thành viên trong nhóm ủng hộ cách tiếp cận khả thi hơn để đạt được mục tiêu của nhóm?

Bạn có thể thử khởi xướng một cuộc thảo luận về các phương án dành cho nhóm mình. Bạn có thể nói, “mô hình phản lực gợi ý rằng tốt hơn là tránh dùng các kênh chính thức. Có thể chúng ta nên nghĩ về điều này thêm trước khi tiến hành”. Thảo luận thường có giá trị.

Bạn cần cởi mở với những ý tưởng khác. Bạn cần lắng nghe cũng như trình bày quan điểm của mình. Có thể mô hình phản lực không đúng trong trường hợp này, hoặc các cân nhắc khác là quan trọng hơn.

Tuy nhiên, nếu bạn đã lắng nghe, thảo luận và lập luận rồi, mà người khác vẫn có ý định tiếp tục, đây là một số khả năng:

- Hỏi họ về bằng chứng – từ các chiến dịch khác, cho thấy kế hoạch của họ sẽ thành công
- Dự đoán điều gì sẽ xảy ra. Viết lại các kịch bản. Nếu các dự đoán của bạn trở thành hiện thực, bạn có thể nói “Tôi đã bảo mà” (Tuy nhiên, điều này có thể không khiến bạn được ưa thích).
- Gợi ý làm một thử nghiệm nhỏ thử các phương thức khác nhau, trước khi bắt đầu một chiến dịch lớn.
- Hỏi họ xem bằng chứng nào sẽ làm họ thay đổi ý định. Nếu họ không thể nghĩ ra bằng chứng nào, bạn biết là động lực hay niềm tin sâu xa quan trọng hơn bằng chứng.

Sau khi thử tất cả những việc này, bạn có thể hiểu rằng có thể đơn giản họ sẽ không lắng nghe. Có thể họ nghĩ bạn là kỳ đà cản mũi khi cứ chất vấn chiến dịch họ muốn làm. Khi đó thì sao?

Phương án 1: Tham gia chiến dịch. Làm những gì bạn có thể để giúp nó thành công. Đôi khi, điều quan trọng là làm việc cùng nhau trong một nhóm, và thất bại, còn hơn là thành công trong thời gian ngắn nhưng sau đó nhóm tan rã vì những bất đồng nội bộ và tranh chấp. Về lâu dài, làm việc cùng nhau có thể là phương án tốt nhất. Có thể mọi người sẽ học được từ thất bại (Cũng có thể không!)

Phương án 2. Phá hoại nỗ lực của họ, vì họ đang sai hướng nghiêm trọng. Đây là phương án rất tệ. Chỉ nghĩ về nó cũng đã thấy bạn mất quan điểm và cần điều chỉnh.

Phương án 3. Rời khỏi nhóm và gia nhập nhóm khác, hoặc thiết lập nhóm riêng của bạn. Hoặc cứ làm việc một mình. Không có thêm bất đồng nào nữa!

6. Bài tập

Bạn có thể làm những bài tập này theo cá nhân hoặc theo nhóm. Trong một hội thảo, nhiều người hoặc nhiều nhóm có thể cùng làm song song một bài tập rồi so sánh kết quả.

1. Phân tích một sự bất công

Chọn ra một sự bất công mà bạn hoặc ai đó trong nhóm bạn biết rất nhiều. Có thể là từ trải nghiệm cá nhân, như là bắt nạt ở trường, hay từ nghiên cứu, như là nạn diệt chủng người Do Thái Holocaust, hay từ việc chạy chiến dịch cho một vấn đề, như là bắt lính trẻ em.

(a) Viết ra các phương thức mà thủ phạm dùng để giảm sự bất bình, theo 5 nhóm:

- Che dấu
- Hạ thấp
- Diễn giải lại
- Dùng các kênh chính thức
- Đe dọa

(b) Viết ra các phương thức đã được đối tượng (phải chịu bất công) dùng trong thực tế để làm tăng sự bất bình, theo năm nhóm:

- Bộc lộ (Phơi bày chuyện xảy ra)
- Bênh vực (xác nhận uy tín cho đối tượng)
- Bất công được mô tả lại (diễn giải sự kiện như một sự bất công)
- Bảo nhau (huy động sự ủng hộ và tránh các kênh chính thức)
- Bất tuân sự đe dọa

(c) Viết ra các nguồn thông tin/ kiến thức về mỗi phương thức, ví dụ từ quan sát, trao đổi, tin tức, bài giảng hay sách lịch sử.

(d) Viết ra các cách thức giúp bạn tìm hiểu thêm về các phương thức đã được dùng

- (e) Viết ra các phương thức mà đối tượng bị tấn công có thể dùng để tăng sự bất bình (ngay cả khi những phương thức này không được dùng đến vào thời điểm xảy ra sự việc)
- (f) Suy nghĩ hoặc thảo luận xem liệu phân loại các phương thức này có giúp hiểu thêm điều gì đã xảy ra liên quan đến sự bất công.

2. Nghiên cứu một bài viết về phản lực

Chọn một bài viết dùng phân tích phản lực.¹

- (a) Viết một tóm tắt ngắn về những ý chính của bài viết. Có thể là một danh sách các phương thức làm giảm hoặc tăng sự bất bình.
- (b) Đánh giá phân tích. Các bằng chứng được dùng như thế nào? Việc phân loại các phương thức có ổn không? Kết luận có cơ sở vững vàng không? Bạn sẽ thay đổi điều gì để cho bài viết chặt chẽ hơn, nhiều thông tin hơn hoặc thuyết phục hơn?
- (c) Xem xét phong cách của bài viết. Đây là phong cách hàn lâm hay đại chúng. Phong cách có rõ ràng không? Bài viết dùng cách kể chuyện hay cách nào khác để trình bày thông tin? Bạn sẽ thay đổi điều gì để làm cho bài viết phù hợp hơn với một nhóm độc giả cụ thể, chẳng hạn trẻ em đang đi học, hay cựu chiến binh?
- (d) Đọc một vài viết khác về cùng vấn đề, một bài không dùng phân tích phản lực, ví dụ như một bản tin thời sự. Có thông tin nào mới có để đưa vào bài phân tích phản lực không? Có thông tin nào thách thức phân tích phản lực? Bản tin có cho thấy phương thức nào phù hợp với mô hình phản lực không?

3. Đưa ra bình luận

Chọn cơ hội để bình luận về một bài viết hoặc hoặc bản tin về một sự bất công, ví dụ một bài trên blog hoặc bài viết trực tuyến. Đưa ra một bình luận dùng ý tưởng mô hình phản lực. Ví dụ, bạn có thể bình luận về một hành động đã phản tác dụng như thế nào, chiến thuật hạ thấp được dùng như thế nào, hoặc cái khung nào đã được dùng để quan sát (bạn không cần phải đề cập đến mô hình phản lực, chỉ cần chỉ ra các chiến thuật hoặc hậu quả). Xem các bình luận tiếp theo để xem mọi người phản ứng thế nào với điều bạn nói. Tìm cách đưa ra những bình luận gợi những phản hồi sâu đáng suy nghĩ và thúc đẩy một thảo

¹ Có nhiều bài viết để tham khảo trong phần “Backfire materials,” <http://www.bmartin.cc/pubs/back-fire.html>

luận sâu hơn.

4. Viết một phân tích phản lực

Những bước sau đây là gợi ý. Điều chỉnh các gợi ý này để phù hợp với nhu cầu của bạn.

- (a) Chọn một chủ đề bạn đã biết, hoặc đọc một hoặc hai bài viết căn bản.
- (b) Chọn một hình thức bài viết, như bài báo, bài trình bày trên slide, hay áp – phích.
- (c) Viết bản thảo đầu tiên hoàn toàn dựa trên kiến thức của bạn mà không tham khảo bất kỳ nguồn nào.
- (d) Đọc hoặc kiểm tra các nguồn khác, điều chỉnh bản thảo của bạn theo đó, sửa và biên tập trong suốt quá trình.
- (e) Khi bản thảo nhìn đã bắt đầu chặt chẽ và được trau chuốt, gửi cho hoặc trình bày trước một hai người không phải chuyên gia, đề nghị họ hỏi và bình luận. Sửa lại.
- (f) Đưa hoặc trình bày bản thảo mới cho một số người hiểu biết về chủ đề. Điều chỉnh dựa trên bình luận của họ.
- (g) Nếu cả người không phải chuyên gia và chuyên gia đều thấy hài lòng với bản thảo của bạn, bạn có thể dùng hoặc trình bày phân tích của mình. Nếu không, quay lại bước d đến f.

Bí quyết: bắt đầu từ việc nhỏ, để bạn có thể hoàn thành trong một khoảng thời gian hợp lý. Khi bạn có nhiều kinh nghiệm hơn, bạn có thể xử lý một dự án lớn hơn.

5. Chuẩn bị trước cho một cuộc tấn công

- (a) Tưởng tượng một cuộc tấn công có thể xảy ra, ví dụ một điều gì có hại cho cá nhân bạn, cho nhóm của bạn, hoặc cho một số người hay nhóm bạn quan tâm.
- (b) Viết ra điều kẻ tấn công có thể làm để làm giảm bất bình với vụ tấn công.
- (c) Viết ra những cách bạn, nhóm của bạn hoặc ai đó có thể làm tăng sự bất bình
- (d) Viết ra những cách quan trọng nhất cần chuẩn bị để ứng phó với cuộc tấn công.
- (e) Quyết định xem việc chuẩn bị này sẽ diễn ra khi nào, ở đâu và như thế nào
- (f) Nếu cá nhân bạn có thể tiến hành việc chuẩn bị, thì hãy làm ngay. Nếu cần người

khác hành động, hãy lập kế hoạch khuyến khích họ làm điều đó.

6. Chơi trò chiến thuật

Nếu có hai hoặc nhiều người tham gia, bài thực hành này sẽ hiệu quả hơn.

- (a) Chia làm hai nhóm, một nhóm tấn công và nhóm kia phòng thủ. Quyết định một kiểu tấn công chung.
- (b) Nhóm tấn công – hết sức tự nhiên – nghĩ đến những kiểu tấn công sáng tạo và những kiểu làm giảm bất bình. Nhóm phòng thủ tưởng tượng những cách chuẩn bị để ứng phó tấn công và tăng sự bất bình.
- (c) Các nhóm so sánh ý tưởng.

Tùy theo kịch bản, nhóm phòng thủ có thể chờ nghe các kế hoạch của nhóm tấn công, hoặc hai nhóm có thể cùng chuẩn bị.

7. Dự đoán

Theo dõi truyền thông, và chọn một tin nóng nổi bật có liên quan đến sự sai trái của một nhóm đầy quyền lực. Ví dụ như trong năm 2011 có vụ hành hung người biểu tình Ai Cập, scandal về trộm tin của News Corporation và lời buộc tội với nhà sáng lập WikiLeaks, Julian Assange.

- (a) Khi câu chuyện vỡ lở, dự đoán các phương thức sẽ được nhóm có quyền lực dùng để giảm bất bình.
- (b) Tìm kiếm thêm thông tin, từ nhiều nguồn khác nhau, hoặc đợi thêm thông tin được tiết lộ, và xem liệu các dự đoán của bạn có đúng không.

8. Trò chuyện

Đôi khi bạn gặp một người liên quan sâu vào một việc phản đối một sự bất công. Họ có thể làm việc ở một trung tâm xử lý khủng hoảng liên quan tới các vụ cưỡng hiếp, làm chiến dịch cho một vấn đề môi trường hay là một thành viên tích cực của

Ân xá Quốc tế. Nếu bạn có cơ hội trò chuyện với họ một lúc, hỏi họ về việc họ theo đuổi, dùng các cách phân loại trong mô hình phản lực. Đây là một số câu bạn có thể hỏi, dùng “họ” để chỉ đối phương, như là kẻ cưỡng hiếp, công ty gây ô nhiễm, hay chính quyền đàn áp.

- Họ có che dấu hay bưng bít thông tin về hoạt động của họ?
- Họ có cố gắng hạ thấp đối tượng?
- Họ có dối trá về những điều họ đã làm không? Họ có nói giảm nhẹ tính nghiêm trọng của vấn đề không? Họ có đổ lỗi cho người khác? Họ có nhìn nhận sự việc từ một quan điểm hoàn toàn khác?
- Các kênh chính thức như các cơ quan chính phủ hay tòa án giải quyết vấn đề có ổn thỏa không?
- Họ có dùng cách đe dọa và tấn công để dọa nạt mọi người?

9. Tự tạo ra bài tập của bạn

Phụ lục: Lá chắn con người và hiệu ứng phản lực đón đầu

Jørgen Johansen

Khi con người dùng đến sự hiện diện thân thể của mình để bảo vệ các mục tiêu, ví dụ như những tòa nhà, họ được gọi là “lá chắn con người”. Ý tưởng là nếu những công dân “vô tội” hay “được kính trọng” ở ngay gần một mục tiêu có thể bị tấn công, đối phương sẽ phải do dự việc tấn công vì sợ hiệu ứng phản lực.

Mục tiêu Con người

Thường dân bảo vệ các thường dân khác thường được gọi là “vệ sĩ tay không”. Các tổ chức như Lực lượng Hòa bình phi bạo lực hay Cầu Hòa bình Quốc tế tài trợ và ủng hộ các tình nguyện viên làm lá chắn con người cho các nhà hoạt động bị đe dọa bởi các nhà nước, các nhóm nổi dậy, mafia hoặc các nhóm bán quân sự. Các tổ chức này có tiếng là làm việc hiệu quả cao.¹ Thành thạo khi các vệ sĩ tay không bị tấn công, lịch sử được tài liệu hóa tốt và uy tín của các tổ chức này khiến cho khó có thể hạ thấp hay đe dọa họ.

Một trong các hoạt động chính của những nhóm này là tài liệu hóa những việc họ làm, để cho bên tấn công khó có thể bưng bít bất kỳ điều xấu nào đã làm. Những tổ chức này xây dựng hệ thống truyền tin rất tốt về các hoạt động của họ. Do có những người có uy tín tham gia hoặc hoạt động trực tiếp như là đại sứ của công việc, khó có thể diễn giải sự việc đã xảy ra bằng các cách như nói dối, đổ lỗi hay đóng khung.

¹ *Unarmed Bodyguards: International Accompaniment for the Protection of Human Rights* (West Hartford, CT: Kumarian Press, 1997).

Các tòa nhà và cơ sở hạ tầng

Trong chiến tranh, đôi khi con người được dùng như lá chắn để bảo vệ các tòa nhà và cơ sở hạ tầng.

Khi NATO bắt đầu dội bom Serbia vào 24 tháng 3 năm 1999, hàng trăm nhà hoạt động địa phương và quốc tế nhanh chóng đến đứng ở các cây cầu ở Belgrade, Grdelica, Novi Sad và các thành phố khác trong một nỗ lực ngăn cản các cây cầu này bị phá hủy. Một số người nước ngoài đến từ những nước có quân đội tham gia ném bom. Vì có rất nhiều báo chí quốc tế có mặt, chỉ huy NATO đã tránh ném bom những cây cầu có người trên đó. Nhiều phần cơ sở hạ tầng khác bị phá hủy, nhưng những cây cầu này thì không.



Tổ chức *The Human Shield Action to Iraq* (Lá chắn Con người đến Iraq) vượt qua biên giới vào vùng phía Bắc Iraq giáp Syria ngày 15 tháng 2 năm 2003. Đây là bức tranh đám đông chào đón những chiếc xe bus hai tầng khi tiến qua biên giới và đi vào các khu phố phụ cận. Đám đông lớn, nhất là khi không ai biết, ngay cả những người tham gia Lá chắn, cho tới tận đêm hôm trước, rằng họ sẽ vào Iraq qua đường này. Người đàn ông nhào khỏi xe bus là Godfrey Meynell, một người Anh 68 tuổi, thành thạo tiếng Ả rập, giải thích cho đám đông đang kéo tới về lý do vì sao họ xuất hiện.

Vào tháng 1 năm 2003, khi cuộc xâm lược Iraq đang lơ lửng sắp diễn ra, 30 tình nguyện viên lá chắn con người đã rời London đến Iraq để ở lại Baghdad khi dự kiến sẽ xảy ra ném bom. Suốt hành trình xe bus của họ qua châu Âu, họ kết nạp thêm nhiều nhà hoạt động và đỉnh điểm có tới xấp xỉ 500 người muốn bảo vệ các

mục tiêu có thể bị ném bom ở Iraq. Họ quyết định đến ở tại hai nhà máy nước, hai nhà máy điện, một kho lương thực, một cơ sở thông tin, và một nhà máy lọc dầu.²

Mục tiêu của họ là ngăn cản các cuộc tấn công bằng cách làm cho công chúng biết đến rộng rãi rằng họ sẽ đến ở tại, trong hoặc gần những mục tiêu này. Trong số những khu vực này, chỉ có một nơi bị ném bom trong năm 2003: cơ sở thông tin, một ngày sau khi lá chắn con người dời đi.

Thiên nhiên

Một số cuộc đấu tranh chống nạn phá rừng đã dùng phương thức lá chắn con người để bảo vệ cây. Ở Ấn Độ, phụ nữ trong phong trào Chipko ở Garhwal Himalayas bắt đầu từ đầu thập kỷ 1970 đã “ôm cây” khi người ta đến hạ cây. Kiểu hành động này đã được ghi lại sớm nhất trong lịch sử từ năm 1731 khi Amrita Devi lãnh đạo hàng trăm người bảo vệ cây cối trong cộng đồng họ khi bị đe dọa chặt hạ.

Những nhà hoạt động môi trường hiện đại đã phát triển thêm kỹ thuật này. Một số sống trên cây hàng tuần, khiến cho các công ty lâm nghiệp khó có thể chặt hạ cây. Số khác chôn mình xuống, chỉ thò đầu lên, trong những hố sâu đào trên đường rừng để ngăn cản vận chuyển gỗ ra khỏi rừng. Nếu các xe tải lớn muốn vượt qua, lái xe phải lái qua và giết nhà hoạt động. Một số chiến dịch đã thành công, một số vẫn đang diễn ra.

Kết luận

Trên đây là ba kiểu lá chắn con người dùng để tạo ra hiệu ứng phản tác dụng theo kiểu đón đầu. Các nhà hoạt động cố tình đặt bản thân vào những tình thế rủi ro với hy vọng rằng việc làm hại hay giết họ một cách công khai sẽ làm công chúng chú ý đến một cách tiêu cực đối với những người có quyền lực. Mặc dù kiểu chiến thuật này không đảm bảo sẽ thành công, việc chuẩn bị cẩn thận có thể làm tăng khả năng thành công. Người làm chiến dịch lên kế hoạch cho hành động của mình khiến cho những người có quyền lực gặp phải khó khăn lớn khi muốn kiểm soát sự bất bình của công chúng.

² <http://www.humanshields.org>

1. Thông qua việc tài liệu hóa được chuẩn bị kỹ và truyền thông hiệu quả, người làm chiến dịch khiến cho đối phương khó có thể bưng bít sự tàn bạo.
2. Họ muốn thu hút những người được kính trọng tham gia để giảm hiệu ứng hạ thấp của thủ phạm đối với người thực hiện hành động.
3. Kết nối tốt với truyền thông đại chúng cũng như các kênh truyền thông khác, họ hạn chế khả năng đối phương nói dối, đổ lỗi hay đóng khung lại hành động.
4. Khi có thể, họ xây dựng mối quan hệ với các cơ quan chính thức như các sứ quán, các tổ chức quốc tế và chính phủ.

Có những chiến dịch hạ thấp phương thức lá chắn con người đã nhắm vào việc thiếu sự tham gia của những tình nguyện viên. Ví dụ, những kẻ tấn công đôi khi tuyên bố rằng các lá chắn được ra lệnh tham gia hoạt động này. Sự hạ thấp thường diễn ra ở dạng tin đồn, rằng những người tham gia sẽ bị trừng phạt nếu họ từ chối tham gia, và được thưởng nếu tham gia. Những thủ thuật khác bao gồm việc gọi những người tham gia là ngây thơ hoặc buộc tội họ cấu kết với “kẻ thù”. Càng minh bạch và càng có nhiều người có uy tín tham gia, lời buộc tội như vậy càng kém hiệu quả. Cần thêm nhiều thử nghiệm và nghiên cứu để cải thiện việc sử dụng lá chắn con người.

Năm 1991, người biểu tình ở Dili, Đông Timor đã bị các toán lính Indonesia thẩm sát. Sự việc trở thành một thảm họa chính trị với chính phủ Indonesia, nhanh chóng làm tăng sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế với cuộc đấu tranh giành độc lập của người dân Đông Timor. Cuộc thẩm sát đã tạo ra phản lực lên chính quyền Indonesia. Cuốn cẩm nang này sẽ giải thích vì sao.

Tưởng tượng bạn đang lên một kế hoạch hành động và nghĩ là bạn có thể bị tấn công. Có thể đó là một cuộc tuần hành và có rủi ro gặp phải bạo lực cảnh sát. Hay là bạn định vạch trần sự tham nhũng của chính phủ và có thể nhóm của bạn sẽ bị trả thù. Để chuẩn bị trước, bạn cần hiểu rõ những chiến thuật mà đối phương nhiều khả năng sẽ dùng, chẳng hạn như che dấu hành động, hay cố gắng hạ uy tín của bạn và nhóm của bạn.

Cuốn Cẩm nang Phản lực đưa ra chỉ dẫn cho việc lập những kế hoạch tương tự. Cuốn sách này trình bày mô hình phản lực, minh họa bằng các ví dụ và bài tập để vận dụng. Đây là một cuốn sổ tay thiết thực để bạn có thể hiệu quả hơn khi giáp mặt một đối thủ quyền lực và nguy hiểm.



Brian Martin là giáo sư về khoa học xã hội tại Đại học Wollongong, Australia. Ông là tác giả của nhiều cuốn sách và bài viết về hành động phi bạo lực và là Phó chủ tịch của Những người Thổi còi ở Australia.